Tháng Mười Hai, 2021

"ĂN" TẾT?

(Thành kính tưởng niệm tất cả những người quen đã mất năm 2021 và Mình yêu dấu.)
(Trích tuyển tập BIẾM THI gồm 200 bài thơ nói lái chưa xuất bản.)

- Thứ năm buồn bã trôi qua*
Hôm nay thứ sáu anh à, cuối năm
Món chi anh thích bày mâm
Nói đi! Bếp sẽ tỏa thơm hương Nhà?

Canh chua, cá nướng chanh, cua?
Để bà Hạt* cắt bạc hà, hái me!
Tiễn đưa năm cũ não nề
Chua cay cô Vít thảm thê cả làng
Chúng mình tống cựu, nghinh tân
Đầu năm sẽ đổi món ăn ngọt ngào.

- Anh cần hoa, quả, tương chao
Cúng Người-Khuất-Núi trời cao đã về
Vui gì mỹ vị rủ rê
Cao lương chua… chát? Xuân tề buồn tênh!

Ý Nga, 31.12.2021

*Thứ 5 chỉ buồn riêng với tác giả
*Hương Nhà (viết hoa) món ăn Việt
*Nói lái: Canh chua/chanh, cua; bà Hạt/bạc hà
(tác giả là người không dùng cơm tối, chỉ uống sữa và thích nhâm nhi các loại hạt nên chồng thường gọi đùa là bà Hạt)

"NGƯỜI" LƯỚI NGƯỜI?

(Tặng các em Sinh Viên Học Sinh quốc nội.)
*
Họ giăng cái bẫy quá to
Lưới người ái quốc vào kho để dành
Khi cần vẽ lá, hoa, cành
Sẽ đem tô đỏ, bán danh ba đồng.

GÌ CŨNG QUỐC DOANH

Gian ngoa nịnh bợ quân thù
Đảng đoàn đội lốt vô "tu chùa, đình"
Rặt phường mãi quốc cầu vinh
Giành nhau kiếm cách giàu nhanh, quơ càng.

Càng quơ, càng lộ sài lang
Người "hồ hởi", kẻ vội vàng kiếm ăn
Dưới ăn, trên hốt, lăng xăng
Sống khoe bạc, chết cẩn vàng mộ bia.

Hỡi Hồ son phấn nằm kia
Việt hay giặc Hán chầu rìa hành dân?
Cháu ông, ông dạy vô thần
Cớ sao lắm "đạo chào hàng" quốc doanh?

Ý Nga, 31.12.2021

Nói lái và biếm:
- Giành nhau/giàu nhanh
- Quơ càng/Càng quơ
- Hỡi Hồ [hỡi **dấu ngã**, Hồ viết **hoa**]/hồ hởi [hởi **dấu hỏi**, hồ viết **thường**]

VÀNG ĐẦY ĐỊA ĐẠO, ĐẢNG "TU"

Ngày ngày than thở cùng thơ
Thương dân tôi quá! Phất cờ ai lo?
Năm… năm: mấy chục, vẫn… **bò**
"Tiến lên!" Sao nỗi mà hò đảng ơi!

"Tự do, hạnh phúc"? Giỡn chơi
Đâu ra độc lập mà mời *"Tam Vô"*?
Bia… hơi, rượu mạnh: *"Dzô! Dzô!"*
Hết… hơi, đâu sức để phô lửa bừng?

Chẳng ai nhắc nhở **Triệu-Trưng**
Sử oai cấm dạy, đảng **trưng: triệu** hèn
Càng **hèn** càng lắm bằng **khen**
Càng **khen** càng nổi **trống kèn… rút quân.**

Thụt lùi, triệt thoái cho thuần
Đẩy dân, nhường đất, "lính" khuân vàng về,
Công an, "tướng tá" tựu tề

Ba đồng rẻ mạt đỏ hồng Việt Minh xưa cũng biến "Ông" thành "thằng" Thương người mắc bẫy Việt gian Thơ đau ngao ngán, ngổn ngang ngỡ ngàng! **Ý Nga**, 31.12.2021	Ôm can rượu lớn, nhục, hề, nam… tu! Nước dâng, lụt lội? Vào lu! **Nữ nhi ni nhữ** đủ hù Thủy Tinh! Sơn Tinh mất núi, thất kinh Đảng chui địa đạo, Nước mình giặc… lo? **Ý Nga,** 31.12.2021 Nói lái & biếm: Nữ nhi/ni nhữ, Triệu-Trưng/trưng: triệu

Thư Đi Làm

Cách nay 25 năm, Thư từ Việt Nam sang Canada.

Lúc đó Thư là bé Thư ba tuổi vô cùng lí lắc, điệu đà, xí xọn, sãnh sẹ... nhưng mà rất dễ yêu với ba cái vòng tròn là cái mặt tròn quay, cái mình tròn quay, cái mông tròn quay. Thư lí lắc quá nên ngày nào cũng có đấu khẩu giữa bác Mai và bé Thư làm cho bác Mai phải viết đến mấy câu chuyện về bé Thư.

Khi ở tuổi 'teen' thì như mọi 'teen' khác Thư rất là cứng đầu và vô cùng khó chịu cho nên bố mẹ phải điên đầu với Thư nhiều lần. Thư thông minh, học giỏi nhưng ngang bướng, chỉ thích làm những gì trái với ý của bố mẹ - teen mà - ai chẳng thế.

Đến tuổi vào đại học Thư chọn một ngành nhưng mà Thư không thích lắm nên khi tốt nghiệp xong Thư không chịu đi làm mà lại chuyển sang học ngành khác.

Tốt nghiệp rồi Thư lại cũng không đi làm và lại tiếp tục học lên cao học. Thư nhất định không đi làm. Thư bắt mẹ phải nuôi và ra điều kiện cái nhà của bố mẹ sẽ là nhà của Thư, xe của bố sẽ là xe của Thư. Bố mẹ về già sẽ sống bằng tiền già và vào ở nhà già. Thiệt tình! Thư ngang như là cua!

Một ngày hè đẹp trời. Cả nhà rủ nhau đi pinic. Bác Mai nghe tin Thư không chịu đi làm bèn dùng miệng lưỡi Tô Tần* mà rằng:

- Thư à, cái con ong này cứ bay quanh đây, còn con kia thì lại chúi mũi vào mấy cái hoa để làm gì vậy hả Thư?
- Dạ, nó đang hút mật và tìm đồ ăn đấy.
- Sao nó không đi chơi giống mình nhỉ?
- Nó phải làm việc để kiếm ăn rồi mới đi chơi được chứ.
- À há, con ngựa phải kéo xe. Con kiến phải tha mồi hé. Con vật muốn sống được cũng phải làm việc hết hé... Thư à, hôm nay mình ăn gì vậy?
- Mẹ Thư có mang trái cây và bánh mì mẹ làm lấy. Mẹ còn mang thịt quay lại còn có cả rau và đồ chua.
- Thế rau là do mẹ trồng lấy à, còn thịt theo là do mẹ nuôi lấy à?
- Dạ, mẹ trồng cả rau, hành và cà chua.
- Thế mẹ không nuôi heo, không trồng lúa mì à?
- Đâu có, thịt và bột là mẹ đi mua mà.
- Mẹ mua bằng cái gì vậy, có phải trả tiền không?
- Bác Mai này kỳ thiệt. Mua lại không phải trả tiền. Người ta trồng cây, nuôi heo để bán thì phải trả tiền cho người ta chứ.
- A há, vậy thì người ta phải nuôi súc vật và trồng cây tức là người ta phải làm việc. Ồ, hôm nay Thư có cái áo đầm đẹp quá, lại còn đôi giày mới nữa. Thư tự làm giầy và may áo à?

- Không có đâu, mẹ cho tiền để Thư mua. Hôm nay bác Mai khùng hả?
- Thế mẹ lấy tiền ở đâu ra?
- Thì bố và mẹ phải đi làm để có tiền.
- Chà, rắc rối quá. Bác Mai không hiểu. Tại sao mình lại phải ăn, phải mặc? Mà muốn có ăn có mặc thì phải có tiền để mua, mà muốn có tiền thì lại phải đi làm việc. Thế thì con người sinh ra là phải làm việc. Mỗi người một việc. Người dệt vải, người trồng rau, người bán bánh, người bán vải, người may quần áo, người bán quần áo rồi người làm đường, người lái xe, người chế tạo xe, người cắt tóc... Có nghĩa là mọi người là phải làm việc trừ những người già và những trẻ con nhưng mà trẻ con thì cũng phải đi học, cũng phải làm cái việc đi học, đi học xong để có bằng cấp, có trình độ, có khả năng để đi làm. Có ai không làm việc không nhỉ?
- Dạ, có chứ. Những người già sau khi làm việc đến lúc già thì được nghỉ ngơi hoặc những người tàn tật không có khả năng làm việc...
- Như vậy chỉ có những người không có khả năng làm việc mới không làm việc mà thôi. Nếu không làm việc khi có khả năng làm việc thì những người đó là những người ăn bám và lười biếng đúng không Thư? Thêm nữa, nếu không làm việc thì đâu có đủ tiền để sắm áo đẹp, mua xe đẹp, đi du lịch, ăn thức ăn ngon... Phiền thật!
Đã nói là bé Thư rất thông minh. Nghe bác Mai phân tích một hồi thì Thư miễn cưỡng trả lời:
- Ừ, thì Thư đi làm...
Ít lâu sau nghe báo cáo Thư đi làm ở pharmacie Jean Coutu.
- Đi làm thích không Thư?
- Dạ, đi làm vui lắm vì Thư nói chuyện với khách hàng.
- Thế có người khách nào khó chịu không?
- Dạ, cũng có, nhưng ít thôi.
Sau một thời gian thì bác Mai lại nghe là Thư đã được nhận vào làm việc ở hãng bào chế Pfizer. Thư còn xin cho mọi người trong gia đình được chích liều thứ hai của vaccin chống Covid sớm hơn hẹn của nhà nước. Bây giờ, tháng 8 năm 2021, thế giới vẫn còn bị dịch hoành hành nhưng Montréal và nhiều tỉnh bang đã nới lỏng, dân chúng tự do đi lại trong nước tuy vẫn phải mang khẩu trang.

- Allo, bác Mai ơi, Thư có món quà nhỏ gửi tặng bác Mai.
Quý vị thử đoán coi món quà mà Thư tặng bác Mai là cái gì? Đó là một tấm thiệp nhỏ mang chữ "Thank you" bên cạnh đó là những dòng chữ tâm tình của Thư gửi cho bác Mai, dĩ nhiên bằng tiếng Pháp.
"Chère Bac Mai,
J'aimerais bien partager avec toi ma joie d'être embarquée dans une nouvelle aventure de la vie. Merci pour ton précieux support durant les derrières années.
Xoxo
Be Thu"

Tuy nói được tiếng Việt nhưng Thư không biết viết nhiều tiếng Việt, bác Mai mạn phép dịch ra cho quý vị đọc:
"Bác Mai thân mến
Cháu muốn chia sẻ với bác niềm vui đã được bước vào một cuộc phiêu lưu mới của đời người.
Cháu xin cảm ơn bác về những nâng đỡ quý báu của bác trong những năm qua
Bé Thư"

Quý vị có ngạc nhiên không? Bác Mai thì ngạc nhiên lắm, không phải vì 100 đồng tức hai tờ $50 mầu đỏ mà bé Thư kẹp vào tấm thiệp mà là lời cảm ơn cũng như sự biết ơn khi Thư chia sẻ đồng tiền kiếm được đầu tiên trong đời với những người thân kèm theo câu nói rất khiêm nhường. Theo kinh nghiệm sống, bác Mai của Thư thấy những người biết ơn là những người mang một tâm lành nên sẽ gặp nhiều may mắn trong cuộc đời. Bác Mai cảm động quá xá nên hồi âm Thư :
"Chère Anh Thu,
Quelle grande surprise tu m'as faite. Une belle carte et un gros cadeau! Tes mots sur la carte ont vraiment touché mon cœur.
Tu as réservé tes premiers sous pour nous faire cadeau .
Une idée gentille et géniale de ma chère Be Thu.
Je t'aime beaucoup comme toujours.
Mais tu n'es plus Be Thu, tu es maintenant mature.
En plus, tu commences à aimer travailler et tu es fière de ton métier choisi.
Tu contribues à la société, une belle vie s'ouvrira à des gens comme toi, douce et gentille. Je te souhaite un bon succès dans ton métier et, bien entendu, une heureuse vie.
Bac Mai"

"Thật là một ngạc nhiên vĩ đại Thư mang tới cho bác. Một tấm thiệp đẹp và một món quà thật lớn. Những dòng chữ trên tấm thiệp làm bác rất xúc động.
Thư đã dùng những đồng tiền đầu tiên kiếm được để tặng cho cả nhà. Thật là một ý tưởng dễ thương và hay thần sầu.
Bác yêu Thư vô cùng như từ trước tới nay.
Ồ, Thư đâu còn là bé Thư. Bây giờ Thư đã lớn rồi, trưởng thành rồi.
Hơn nữa Thư đã bắt đầu thích làm việc và hãnh diện về công việc Thư đã chọn.
Thư đóng góp vào xã hội, một đời sống tốt đẹp đang mở rộng cho những người như Thư, dịu dàng và dễ thương.
Bác chúc Thư thành công trong sự nghiệp và có một đời sống thật hạnh phúc."

Có ai viết thư tiếng Việt mà viết như vầy đâu cơ chứ, nên nếu bé Thư biết đọc rành tiếng Việt thì bác Mai sẽ phải viết khác đi * chẳng qua là tiếng Tây ba rọi mà thôi.

Bây giờ bệnh dịch đang lan tràn trên quê hương Việt Nam. Dân Việt bị cấm đi làm, tụ tập, buôn bán nên nhiều người không có tiền trả tiền thuê nhà, tiền điện, tiền nước và không có ngay cả cơm ăn. Những người ở ngoại quốc đã liên tục gửi tiền về để cứu đói cho nên bác Mai của Thư đã đại điện Thư gửi $100 về giúp đỡ cho những người nghèo khổ, tuy nhiên bác Mai vẫn giữ hai tờ giấy $50 Thư đưa như một kỷ niệm rất đẹp, ngày nào đó tặng lại cho con của Thư và kể lại cho cháu nghe những chuyện về Thư ...

Sao Khuê - Bác Mai của Anh Thư
Viết xong tại Montréal giữa tháng 11 năm 2021 Thương tặng bé Anh Thư và gia đình
Đời sống thật đẹp nếu biết thương yêu, biết chia sẻ và biết ơn.
*Tô Tần là một chính trị gia thời Chiến Quốc bên Trung Quốc, có tài thuyết khách. Thường đi thuyết nhiều nước để kết hợp các nước thành một liên minh chống lại nước khác.

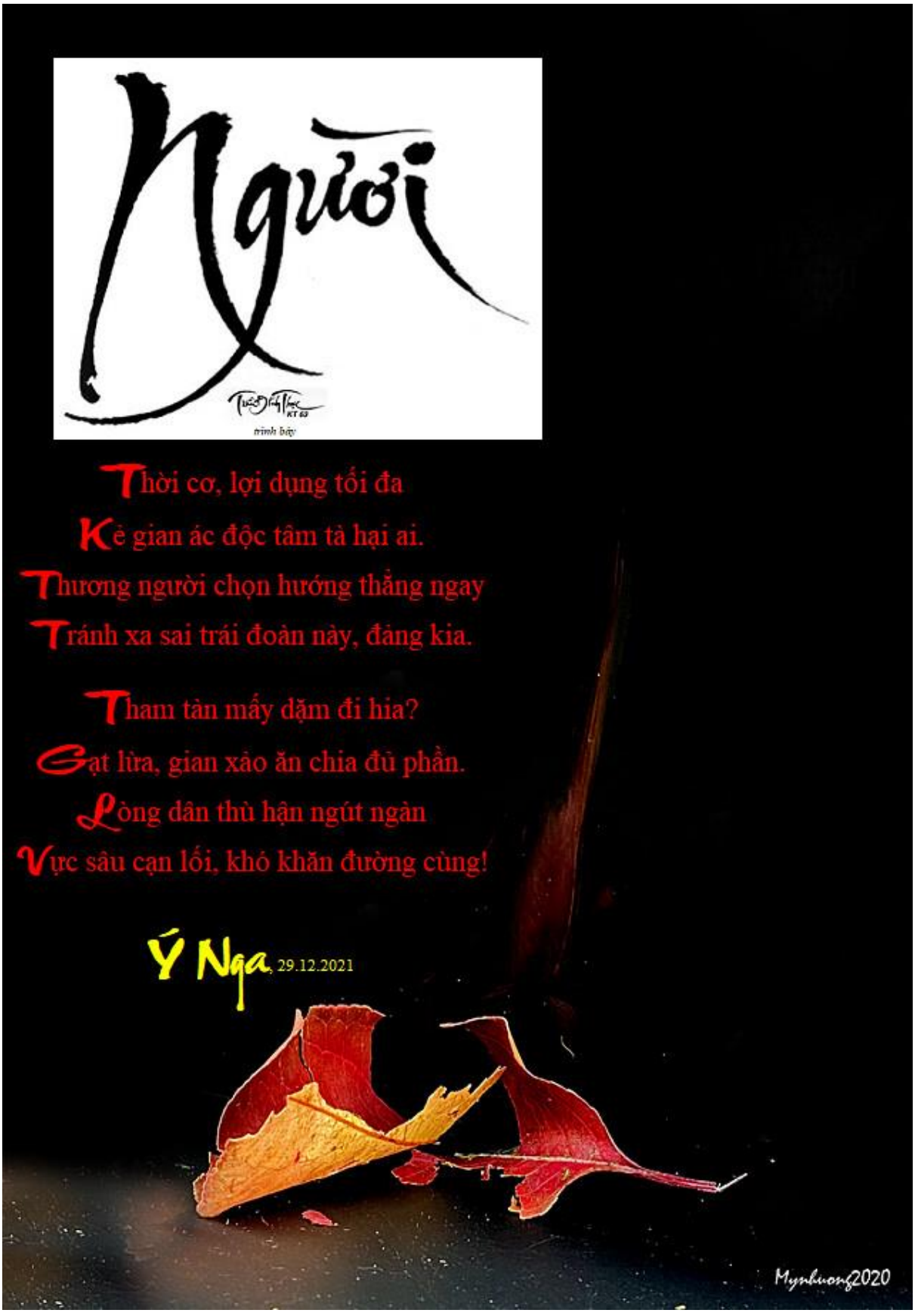
Người
trình bày
Thời cơ, lợi dụng tối đa
Kẻ gian ác độc tâm tà hại ai.
Thương người chọn hướng thẳng ngay
Tránh xa sai trái đoàn này, đáng kia.
Tham tàn mấy dặm đi hia?
Gạt lừa, gian xảo ăn chia đủ phần.
Lòng dân thù hận ngút ngàn
Vực sâu cạn lối, khó khăn đường cùng!
Ý Nga, 29.12.2021
Mynhuong2020

Bài Tình Ca Tháng Chạp

Bây giờ là Tháng 12 dương lịch năm 2021, nhưng văn hoá Việt Nam thường gọi tháng 12 là háng Chạp.
Người viết là người Việt Nam (dĩ nhiên rồi) nên cũng xúc cảnh sinh tình viết bài thơ *Bài Tình Ca Tháng Chạp* để đánh dấu tháng cuối cùng của một năm, đặc biệt có ngày Lễ Giáng Sinh chào đón Chúa sinh ra đời đem tin yêu và hy vọng đến với tất cả mọi người nơi trần thế.
Xin mời Bạn cùng đọc với người viết nhé:

Mời quý thân hữu thưởng thức Thơ Nhạc Bài Tình Thơ Tháng Chạp- Thơ Sương Lam - Trinh Huỳnh thực hiện ảnh thơ

We wish you Merry Christmas Happy New Year Piano

https://www.youtube.com/watch?v=BBXFn6dyYys

Thứ Sáu vừa qua vì phải đi lãnh thực phẩm do Nhóm Sinh Hoạt Người Việt Portland phụ trách, nên người viết đành phải rời khỏi cuộc họp mặt thân hữu rất vui trên Zoom của Group Cô Gái Việt sớm hơn giờ kết thúc. Sau đó, người viết đi chợ Việt Nam để mua thực phẩm cho 2 tuần lễ sắp tới để giảm bớt việc ra đường trong thời buổi dịch Covid 19 vẫn còn đang hoành hành ở Portland nói riêng và ở xứ Mỹ nói chung.

Trên đường đi chợ, người viết nhìn thấy một bà cụ già khập khiễng bước chầm chậm đến trạm xe buýt với chiếc ghế đẩy có bánh xe lăn cô đơn một mình thật tội nghiệp vô cùng!

Người viết tự hỏi không biết bà cụ già này có con cháu gì không mà phải tự một thân một mình di chuyển khó khăn như thế khi tuổi già sức yếu. Nhìn hình ảnh đó, người viết thấy rằng đời

sống con người không thể nào thoát khỏi vòng sinh, lão, bịnh, tử. Khi còn trẻ thì sức khỏe sung mãn, trí óc sáng suốt, tinh thần minh mẫn. Khi về già thì sức khỏe suy yếu, bịnh tật đủ thứ, trí nhớ sa sút, tinh thần hỗn loạn, bi quan.
Đời sống và cách suy nghĩ của con người cũng thay đổi tùy theo văn hóa, môi trường xã hội mình đang sống. Có nhiều bậc cha mẹ Việt Nam sống ở hải ngoại vẫn khư khư giữ lấy quan niệm, giá trị đạo đức Khổng Mạnh là con cái phải biết vâng lời cha mẹ, phải phụng dưỡng cha mẹ già với quan niệm "dưỡng nhi đãi lão" hay "trẻ cậy cha, già cậy con" ngày xưa, như thế mới là con có hiếu. Trong khi đó con cái lớn lên, học hành và trưởng thành nơi xứ người, hấp thụ cách giáo dục Tây Phương rất thực tiễn, tôn trọng đời sống cá nhân nên sự thông cảm giữa cha mẹ và con cái không thể nào đúng như lòng mong muốn của hai giới già và trẻ.
Người già thì bịnh tật, tinh thần yếu ớt, tình cảm cô đơn, thích được gần gũi con cháu nhưng con cái cũng có những lo lắng về gia đình, công ăn việc làm của chúng nên cũng không thể nào săn sóc cha mẹ chu đáo được nên cũng đành phải đưa cha mẹ vào viện dưỡng lão mà thôi.
Trong hiện tại cứ hãy vui lên mà sống, còn viết văn làm thơ được thì cứ làm thơ viết văn, còn cắt cỏ làm vườn được thì cứ làm vườn cắt cỏ, coi như mình đang tập thể dục cho khỏe người, còn đi "tiếu ngạo giang hồ" được thì cứ đi ta bà thế giới cho vui, kẻo mai kia chân giò yếu đuối, bịnh hoạn liên miên không đi đâu được nữa thì hối tiếc nhé. Smile!
Chúng tôi vẫn thường bàn với nhau "nhà ta, ta ở" cho đến khi nào già quá không thể tự chăm sóc cho mình được thì vào viện dưỡng lão ở vì đó là giải pháp tất yếu của hầu hết chúng ta. Kẻ trước người sau rồi cũng phải vào đó hết để chờ ngày đi đoàn tụ với ông bà, chạy đâu cho khỏi.
Chúng tôi cũng thường bàn nhau với bạn bè là có nên về ở chung với con cái hay không thì đa số cũng có cùng một ý kiến rất "cấp tiến" với tôi là "nhà ta, ta ở" vẫn hơn.
Xin mời bạn đọc cùng đọc với người viết đoạn văn như sau được người viết sưu tầm trên internet coi có đúng không nhé.

Nhà ta ta ở
"Trong đầu óc chúng tôi - những hội viên của hội lão này - cụ nào cũng có một vài ba cái kinh nghiệm của bà con, của bạn bè về những vụ ở chung với con cái. Chuyện nào cũng chẳng có happy ending gì hết, mà đều là bẽ bàng, dại dột. Bố hay mẹ góa, nghe lời ngon ngọt của con - trai hay gái - bán nhà, đem tiền về gửi con, rồi ở với con với cháu cho chúng nó có thì giờ trả hiếu. Nhưng chỉ chừng vài ba tháng trăng mật, khi chúng rút hết tiền trong két nhỏ cũng như «công» lớn, chúng bèn nhắc nhở, khách ở trong nhà giống y hệt như cá như tôm, chỉ đến ngày thứ ba là ươn, là thối sình lên rồi. Thế là ông bà già tức tưởi, khăn gói quả mướp ra đi với hai bàn tay trắng theo đúng nghĩa đen cũng như nghĩa trắng. Hỏi đến tiền chúng cứ tảng lờ như không hiểu bố mẹ nói gì. Cụ nào cũng tắc lưỡi nói, vẫn biết đây là chuyện hàng xóm, con mình chả đến nỗi thế, nhưng nó ở nhà mình thì mình là chủ nhưng nó vẫn coi là nhà của nó, nhưng mình ở nhà nó là không được, vì nhà nó là nhà nó, không phải là nhà mình, nó là chủ mà mình là người ở nhờ" (Ngưng trích *Bà Ba Phải-Ở Với Ai*?)
Người viết nói vòng vo tam quốc đã đời ở trên rồi chắc bạn cũng đã suy nghĩ và đã có ý kiến "Già Rồi Tôi Ở Với Ai" rồi chứ nhỉ? Hy vọng bạn sẽ chọn lựa đúng nhé.
Chúng ta sẽ chào mừng Chúa Giáng Sinh ra đời đem niềm vui và hạnh phúc đến cho muôn người Và Năm Mới sắp đến. Hy vọng những bậc cha mẹ đang ở nhà riêng hay đang ở viện dưỡng lão

sẽ được con cháu đón về nhà sum họp gia đình vui vẻ bên nhau hay ít nhất con cháu hãy đến thăm cha mẹ già đang sống cô đơn nơi viện dưỡng lão nhé. Mong lắm thay!
Hy vọng những người con có cha mẹ già đang ở viện dưỡng lão đọc và suy nghĩ về cảm nghĩ của nhà văn Huy Phương dưới đây:
"Cứ vào "Pet-Abuse.com" chúng ta sẽ tìm thấy hàng nghìn trường hợp công dân Mỹ, già và trẻ, đàn ông lẫn đàn bà bị tù tội, phạt tiền vì bạc đãi, bỏ đói, đánh đập hoặc giết những con vật thân yêu trong nhà. Bỏ quên một bà mẹ già trong nhà dưỡng lão nhiều năm có phải là một trường hợp ngược đãi không? Chẳng lẽ là không? Vì nếu có, luật pháp đã bắt đứa con phải phạt vạ hay vào nhà tù"

Nhân mùa Giáng Sinh và Năm Mới sắp đến, người viết xin chúc tất cả quý bạn có những phút vui và hạnh phúc với người thân trong buổi tiệc sum họp gia đình của quý bạn. Bạn nhé!
Xin mời thưởng thức một Toutube vui về Xmas với hình ảnh dễ thương, vui vẻ để chúng ta có thể sống lạc quan thêm một tí nhé vì đời vẫn còn đẹp sao. Smile!
We Wish You A Merry Christmas | Super Simple Songs
https://www.youtube.com/watch?v=hNkvV4PR-q0
Vợ chồng người viết cũng xin kính chúc quý thân hữu Một Mùa Giáng Sinh Vui Vẻ và Một Năm Mới nhiều sức khỏe, hạnh phúc nhé.
https://youtu.be/ln0WB93Kx8E
Xin chúc quý bạn có nhiều sức khỏe, thân tâm an lạc, sống vui từng ngày trong hiện tại với duyên nghiệp của mình nhé.
Người giữ vườn Một Cõi Thiền Nhàn
Sương Lam
(Tài liệu và hình ảnh sưu tầm trên mạng lưới internet, qua điện thư bạn gửi-MCTN 594-ORTB 1019-122221)

Việt Ngữ Và Bà Ngoại Mỹ

Người Việt yêu tiếng Việt, là lẽ đương nhiên. Nhưng phụ huynh người Mỹ yêu tiếng Việt mới là điều đặc biệt.
Tuy dạy ngôn ngữ chính là tiếng Anh, tôi luôn khuyến khích phụ huynh người Việt và bạn bè thân hữu hãy cố gắng cho con em học tiếng Việt để bảo tồn văn hóa và ngôn ngữ chúng ta nơi hải ngoại. Tôi chưa bao giờ "dụ" một người Mỹ nào cho con cái họ đi học Việt ngữ, vậy mà có duyên may tôi lại được một người Mỹ nhờ dạy tiếng Việt cho bà và cháu ngoại.
Thường ngày ngoài thời gian đi dạy và làm việc nhà, tôi lại còn bận thêm chuyện viết lách, phải chia thời gian thật kỹ để còn tập thể dục chút đỉnh, cho nên thời gian rảnh rất hiếm hoi... Một lần anh phó hiệu trưởng của trung tâm Việt Ngữ cách thành phố tôi ở khoảng ba chục dặm gọi nhờ tôi "take over" dùm lớp tiếng Việt vì cô giáo chính đã nghỉ dạy. Tôi chỉ nhận lời dạy tạm một thời gian. Nhưng đến lớp, nhìn mười mấy cái miệng chim non mỗi ngày ê a tiếng Việt ngọng nghịu chen lẫn tiếng Anh, tôi yêu các em quá đỗi. Và tôi đành "hy sinh" các ngày thứ Bảy trong tuần để dạy luôn đến mấy mùa, cho tới khi gia đình dọn đi nơi khác.

Niên khóa mùa Thu năm đó bà con người Việt đưa con em đến ghi danh khá đông... Tôi mải mê đứng ngắm cái hàng dài phụ huynh chờ làm thủ tục, trong khi các em cặp trên vai chạy nhảy vui

đùa xung quanh mà lòng bồi hồi nhớ lại những ngày tuổi thơ. Ngày tựu tường xưa tôi hớn hở trong quần áo mới, mang cặp đi nghêu ngao trên đường làng, hái hoa đuổi bướm bắt chuồn chuồn... Những ngôi trường mái ngói rêu phong, có cây đa cổ thụ rợp bóng mát cạnh đình làng. Nhớ lại để mà quý mà thương các thầy cô, ban chấp hành, các vị cố vấn, và những thiện nguyện viên đã bỏ bao công sức để cho trường Việt Ngữ được tồn tại nơi hải ngoại.
Các lớp học xưa ở quê nhà có cả một hệ thống giáo dục của chính phủ Quốc Gia ủng hộ chở che. Nhưng những lớp Việt ngữ nơi quê hương thứ hai này, ban điều hành và mọi người đã phải "tự biên tự diễn" tự lo liệu tất cả. Hầu hết giáo viên và nhân sự ở đây đều làm thiện nguyện, chỉ một số ít nhận chút lương tượng trưng. Học phí thu vào một lần cho cả học kỳ chẳng được là bao, mà phải chi phí đủ thứ, từ dụng cụ giảng dạy đến thức ăn vặt cho bọn trẻ trong giờ chơi như bánh kẹo, nước, trái cây, rồi tốn kém cho các chương trình văn nghệ, lễ Tết này kia, làm cho ban điều hành đôi khi cũng phải chới với. May mắn là trường tiểu học thành phố cho mượn mấy phòng học trong những ngày cuối tuần nên khỏi phải trả tiền thuê địa điểm.

Ngày đầu tiên đến lớp tôi trao đổi với cô phụ giáo Linh về chương trình giảng dạy mà tôi soạn sẵn. Vì trường không thể cung cấp sách và truyện Việt ngữ để dạy, nên tôi tự soạn chương trình, vẽ những hình ảnh minh họa theo các mẫu tự giống như trong sách tiếng Anh để cho các em dễ nhớ. Tôi cũng mua các loại truyện nhi đồng Anh ngữ về rồi dùng bút marker ghi chữ Việt thật lớn bên cạnh những hàng chữ tiếng Anh để đọc cho các em nghe và tập các em đọc. Chỉ là "ngộ biến tùng quyền", nhưng về sau tôi thấy cách này dạy các em cũng rất hiệu quả.
Vì sách truyện các em học ở trường đều là tiếng Anh, nên dùng loại sách này dịch ra tiếng Việt đi kèm các em cảm thấy quen thuộc nên rất thích học và còn dễ nhớ nữa. Nhìn đám trẻ loi nhoi với độ tuổi từ 5 đến 6, có bé mới hơn 4 tuổi, tôi biết dạy lớp này không hề đơn giản chút nào. Là lớp vỡ lòng, phần lớn các em không biết nhiều tiếng Việt, chỉ nghe, nói, và hiểu tiếng Anh, vì ngày thường bọn trẻ đang học Mẫu Giáo hoặc lớp Một ở trường Mỹ.
Để các em cảm nhận được bầu không khí quen thuộc như ở trường Mỹ, khi phụ huynh đưa các em đến, tôi và Linh ra tận cửa đón chào từng em và dắt vào chỗ ngồi. Thầy hiệu trưởng vô lớp, giới thiệu chúng tôi với đám trò nhỏ rồi đi qua các phòng khác.
Bắt đầu buổi dạy, tôi nói tiếng Việt, nhưng nhiều em ngồi ngớ ra tỏ vẻ không hiểu, nên tôi phải dùng cả hai ngôn ngữ Việt Anh để làm quen các em... Sau đó chúng tôi bày bọn trẻ tự viết tên theo tiếng Việt vào mảnh giấy nhỏ rồi giúp chúng xếp thành hình tam giác để trước mặt cho các bạn chung bàn có thể đọc và nhớ tên nhau. Bất chợt tôi nhìn ra cửa sổ và thấy một phụ nữ Mỹ đứng dán mắt nhìn chăm chú vào lớp học. Tôi đưa tay vẫy chào bà rồi trở lại làm việc với đám học trò.
Không ngờ lát sau thì có tiếng gõ cửa. Tôi ra mở và thấy người đàn bà Mỹ khi nãy dắt một đứa bé gái xin được nói chuyện với tôi. Tôi tự giới thiệu tên, bà cũng cho biết tên bà là Kathy và đứa cháu gái tên Daisy rồi bà nói bằng giọng rất tha thiết:
– Cô giáo à! Nãy giờ từ ngoài kia tôi đã quan sát và rất thích cách dạy của cô, nói tiếng Việt bọn nhỏ không hiểu thì cô giải thích thêm bằng Anh ngữ và tụi nó đã nghe lời, làm theo những gì cô dạy. Thật tốt quá. Vậy nên tôi đã mang đứa cháu này của tôi từ một lớp khác ở phòng bên kia sang đây nhờ cô giúp nó. Tôi chưa kịp trả lời bà đã nói tiếp giọng nài nỉ: - Làm ơn đi mà!
Tôi thấy hơi bất ngờ, hỏi bà làm như vậy có tiện không vì tôi là cô giáo mới của lớp này nên ngại quá. Bà trấn an tôi, nói không sao vì bà đã giải thích cho thầy giáo lớp bên kia hiểu rồi, vì đứa cháu của bà thuộc dạng "đặc biệt" nên bà cần phải chọn cô giáo cho nó.

Nghe nói học trò “đặc biệt" là tôi đã giật mình kêu khổ thầm. Trong thời gian đi thực tập và đi dạy tôi đã gặp nhiều em bé thuộc loại đặc biệt và vất vả không ít, như trường hợp đứa trẻ bị tổn thương chuyển sang bệnh tự kỷ tên Athan mà tôi đã từng kể trong một bài viết trước đây.
Vì không muốn làm mất lòng người giáo viên lớp bên cạnh, nơi mà bà đã lấy đứa cháu ra khỏi lớp, ngại vị đó sẽ tự ái thì không hay, tôi định từ chối. Nhưng khi nhìn bé Daisy, trái tim tôi bỗng dưng thắt lại. Bé gái này xinh như một con búp bê, mà sao thần sắc lại vô cùng bạc nhược như không còn sức sống. Dù có làn da trắng, mặt mũi bé tái xanh, đôi mắt như vô hồn nhìn tận đâu đâu, bé không đáp lại khi tôi chào bé. Tôi hỏi thêm vài câu thì được biết Kathy là bà ngoại của bé. Bà Kathy thấy tôi không phản đối biết tôi nhận lời nên ôm lấy bé vỗ vỗ vào bờ vai nó:
– Daisy, đây là cô giáo của con, hãy ở lại học nhé!
Con bé nhìn trừng trừng vào bà, rồi nhìn qua tôi mà vẫn không đáp lại lời nào. Bà xoay qua tôi:
- Cô làm ơn để ý kỹ dùm cháu, dù tinh thần có chút bất ổn, bé rất ngoan chứ không quậy phá đâu. Trước đây nó là đứa trẻ bình thường, rất thông minh nhanh nhẹn và hoạt bát. Chỉ là sau khi mẹ mất tinh thần Daisy mới suy sụp trầm trọng như thế. Bé nghe thì hiểu hết, nhưng không chịu mở miệng nói chuyện, chúng tôi đã nhờ nhiều bác sĩ, chuyên gia tâm lý chạy chữa cho bé, nhưng vẫn không ăn thua.
Tôi thấy thương đứa bé đến xót xa, mới chừng này tuổi mà đã mồ côi mẹ thật là tội nghiệp. Bà Kathy cám ơn rối rít khi tôi trả lời sẽ nhận Daisy. Bà chào tôi ra về, nhưng suốt buổi học tôi thấy bà vẫn đứng ngoài cửa sổ dõi mắt nhìn vào lớp quan sát đứa cháu, làm tôi dù chăm chú dạy mà cũng có chút hơi... lúng túng, giống như ngày xưa khi dạy thực tập có các giáo sư đứng sau bức màn theo dõi chấm điểm vậy.
Điều đặc biệt làm tôi cảm động, là tấm lòng thiết tha mong muốn cháu mình học được tiếng Việt của bà ngoại Mỹ trắng này. Mỗi thứ Bảy cuối tuần thay vì đưa cháu đi dã ngoại, đi chơi xa như phần đông những gia đình Mỹ, bà chịu khó đưa cháu đến trường Việt ngữ, và chưa bao giờ bỏ một ngày nào.
Không phải chỉ ngày đầu, hầu như mỗi buổi học của Daisy, bà Kathy đều đứng ngoài cửa kính nhìn vào, lúc lớp ra chơi thì bà lảng vảng gần đó quan sát, khi vô lớp lại thấy bà đứng bên ngoài. Mỗi khi tan lớp học, bà vào nhận cháu lúc nào cũng hỏi tôi hôm nay Daisy làm những gì, có viết, có nói được tiếng nào không, có nghe lời cô không. Cảm động vì tấm lòng của bà chúng tôi gom góp hết bài học, bài tập viết, tập vẽ của các em không bỏ sót một bài nào, cho Daisy và bọn nhỏ mang về khoe với gia đình.
Đáng buồn là học mấy tuần rồi mà tình trạng bé Daisy vẫn như ngày đầu đến lớp chứ chẳng khá hơn chút nào. Tôi và Linh rất thương con bé, luôn luôn kèm cặp, vỗ về chăm sóc đặc biệt, mua cho bé những món đồ chơi nho nhỏ, và nói chuyện với bé thường xuyên. Bé nghe và hiểu hết những gì tôi nói, kêu làm thì làm, bảo viết thì viết, vẽ cũng đẹp, cắt giấy cũng okay, viết chữ cũng rất đúng. Nhưng bé chỉ đáp lại bằng gật đầu hay lắc đầu, chứ tuyệt không mở miệng. Lúc nào con bé nhìn cũng lẻ loi, cô đơn rất tội nghiệp.

Còn vài tháng nữa thì đến Tết Trung Thu, trường Việt Ngữ tổ chức đêm văn nghệ Trăng Rằm để nhắc nhở các em về cái Tết Trăng Tròn truyền thống của trẻ em Việt Nam. Các tiết mục được chuẩn bị dàn dựng kỹ lưỡng, mỗi thầy cô lớp lớn sẽ tập dợt cho các em lớp mình trình diễn một màn. Các cô phụ trách dạy những điệu múa cổ truyền Việt Nam rộn ràng bàn tính, gửi về Việt Nam mua những chiếc gùi tí hon, đặt may trang phục đầy sắc màu cho các điệu múa của người Dân Tộc.
Lớp tôi dạy các em còn khá nhỏ nên thầy hiệu trưởng cho tôi toàn quyền quyết định chọn bất cứ màn trình diễn nào tiện cho các em. Tôi chọn tiết mục đơn giản nhất là sẽ mở lên bài hát “Rước

Đèn Tháng Tám" của nhạc sĩ Đức Quỳnh, rồi cho các em xách lồng đèn vừa đi vòng sân khấu vừa hát theo băng đĩa. Tôi và Linh cắt dán cho mỗi em một chiếc mũ giống vương miện với đủ màu sắc. Trang phục thì em nào có gì mặc nấy, áo bà ba, áo dài truyền thống, đồng phục học sinh của trường các em đang theo học, đồ bình thường...
Bà Kathy nghe có văn nghệ Tết Trung Thu cho các em thì mừng lắm. Bà thấy có vài đứa bé mặc áo dài chữ thọ truyền thống Việt Nam thì thích thú nên nhờ tôi đến tiệm người Việt mua dùm một bộ màu hồng cho Daisy. Những ngày Chúa Nhật chúng tôi tập dợt cho các bé, bà đều đưa Daisy đến và ở lại xem từ đầu đến cuối. Các em nhỏ rất hào hứng, cùng nhau đi vòng quanh phòng học và hát theo "Tết Trung Thu rước đèn đi chơi, em rước đèn đi khắp phố phường..." Ngày đầu tập dượt, cả lớp vui vẻ. Khổ nỗi, bé Daisy nhất quyết không tham gia tập dợt dù tôi và bà ngoại bé hết sức dỗ dành. Tội nghiệp bà Kathy, cố gắng mọi cách cho bé tham gia mà vẫn không thành công. Dầu vậy bà không chịu bỏ cuộc, dù đưa bé đến chỉ để bé nhìn các bạn bà vẫn làm.
Đến giờ giải lao của buổi tập thứ hai, tôi ra ngồi nơi băng ghế ngoài sân trường canh chừng bọn nhỏ chơi đùa sau khi nhận phần quà ăn vặt và nước trái cây. Daisy cũng nhận phần bánh của mình và đứng ăn một cách từ tốn chỗ bồn hoa. Bỗng bà Kathy bước lại và ngồi xuống cạnh tôi.
– Xin lỗi bà! Tôi nói, mắt nhìn Daisy. - Tôi đã cố gắng để giúp Daisy hòa nhập tham gia tập luyện văn nghệ cùng với các bạn, nhưng không thành công. Dù tôi từng gặp và giúp thay đổi được nhiều học sinh có tình trạng "đặc biệt", nhưng với Daisy thì đành bó tay rồi!
– Không phải lỗi do cô đâu! Bà nói giọng thật buồn. - Bữa giờ tôi chưa có dịp tâm sự chi tiết cùng cô về nguyên nhân đã khiến bé bị như vậy.
– Có phải bé bị bệnh tự kỷ không? - Cuối cùng tôi cũng đã hỏi ra một câu không đáng hỏi mà tôi cố dằn lòng lâu nay. - Tôi cũng từng gặp nhiều em bị tình trạng như bé vậy. Chịu khó chăm sóc kỹ càng, đôi khi sau một thời gian thì bé sẽ khá trở lại.
Bà cười buồn:
– Cũng mong là vậy. Đã hơn sáu tháng rồi, không biết đến bao giờ đây.
– Tội nghiệp bé quá! Tôi nói. - Tuy vậy, Daisy vẫn còn diễm phúc có bà ngoại tốt như bà. Tôi thấy bà lo lắng chăm sóc bé đủ điều đâu thua gì mẹ ruột.
– Thật ra, tôi không phải là bà ngoại ruột của Daisy đâu, ngoại ruột bé là người Việt Nam.
– Ủa? Tôi kêu lên. - Sao bé không có vẻ gì giống người Việt hết? Vậy bà ngoại ruột bé đâu rồi?
– Mẹ bé Daisy là trẻ lai, con riêng của chồng tôi. Bà ngoại bé mất trước, nửa năm sau là mẹ nó mất luôn. Cho nên nếu tôi không giúp thì chẳng còn ai trên đời này giúp cho bé cả!
– Trời! Sao mà con bé tội nghiệp đến thế! Tôi kêu lên lần nữa và nhìn bà chăm chú.
Thấy tôi tỏ vẻ ngạc nhiên, bà Kathy do dự một chút, rồi bắt đầu kể tôi nghe về thảm họa của gia đình bé Daisy. Giọng bà nghe thật buồn giữa tiếng nô đùa huyên náo của đám học trò.
Chồng bà, ông Robert từng là một cựu chiến binh Việt Nam. Bà trẻ hơn ông gần chục tuổi... Hai người kết hôn sau khi ông trở về từ Việt Nam, đi học tiếp tốt nghiệp luật sư và ra đi làm.
Thời gian chiến đấu bên Việt Nam, Robert còn là chàng trai độc thân. Năm 1974, sau khi anh rời Việt Nam trở về Mỹ, Tha, cô bạn gái người Việt nơi anh đồn trú mới biết mình có thai. Sau đó Robert gửi thư qua Việt Nam, và cô ấy nhờ người viết dùm thư báo cho anh biết chuyện đứa con trong bụng. Robert đã hồi âm là sẽ tìm cách qua Việt Nam lần nữa để đem cô qua Mỹ. Tuy nhiên, ngay sau đó chiến tranh lan tới vùng cô ở nên sau cái thư thứ hai của Robert là họ bị mất liên lạc cho tới tháng Tư, năm 1975.
Kể tới đây bà Kathy thở dài:
– Tha sinh con gái ,đặt tên là My. Sau chiến tranh mẹ con cô ấy bị đuổi đi vùng rừng núi sống cuộc đời vất vả đói khát, thật là tội nghiệp.

– Đúng rồi! Tôi tiếp lời bà. - Sau 1975, những người có con lai bị chế độ mới đối xử rất tệ, cũng giống như gia đình tôi, chồng tôi là quân nhân Nam Việt Nam nên chúng tôi từ thành phố cũng bị đuổi đi vùng rừng sâu nước độc mà họ gọi là kinh tế mới để phát rừng trồng trọt mà sống!
Bà Kathy kể tiếp.
- Trong những năm con lai được đưa qua Mỹ, chồng tôi Robert cố gắng tìm kiếm mẹ con bà ấy nhưng không được. Bà Tha vì đau yếu triền miên, con gái lớn lên cơ cực không được học hành nên họ đã không còn nghĩ đến việc tìm lại ông ấy. Mãi đến sau này, hội thánh Tin Lành giúp tìm lại được bọn họ, nhờ vào lá thư sau cùng chồng tôi gửi bà Tha còn dấu được mang theo, tuy đã cũ nát và phai màu, chỉ còn nhận ra mỗi chữ ký của Robert mà thôi. Khi chồng tôi gặp lại được họ, thì bé Daisy đã hai tuổi. Nhưng rồi vì sức yếu bà Tha đã ra đi, bỏ lại My đứa con gái còm cõi và đứa cháu ngoại tội nghiệp này.
– Chuyện quả thật ly kỳ! Tôi nói. - Và thật là tội nghiệp! Nhưng cũng còn may, Thượng Đế đã giúp họ tìm lại được ông ấy trước khi họ lìa đời. Cho nên bây giờ bé Daisy mới có chỗ nương thân mà không phải vào viện mồ côi. Còn cha của bé đâu hả bà?
Bà Kathy lắc đầu:
– Chúng tôi thật tình không biết! My bị chứng còi xương vì thuở nhỏ nuôi dưỡng trong tình trạng đói khổ nên lớn không nổi, gần bốn chục tuổi mà nhỏ xíu như đứa trẻ mười mấy, lại ốm yếu, dù mặt mũi nhìn cũng okay mà chẳng có ai thương. Nhưng rồi không biết cái đứa khốn kiếp nào đã dụ con nhỏ và làm cho nó mang bầu. Khi gặp lại chồng tôi rất giận, tra hỏi mãi muốn tìm thằng đó để trừng trị, nhưng My không chịu nói tên cha của đứa bé là ai. Gia đình họ sau đó dọn về sống cùng thành phố với chúng tôi. Tôi đã chứng kiến Daisy rất thương bà ngoại Tha và bà cũng cưng quý bé hơn bất cứ thứ gì. Bà nuôi bé kỹ càng, ngày lo cho ăn uống, tối hát ru bé ngủ. Bé ít khi ngủ với mẹ đến khi bà ngoại mất.
– Vậy mẹ bé bị tai nạn ra sao mà mất?
– Bị xe đụng, mới năm ngoái thôi. Hôm đó My đưa Daisy đi Walmart, đậu xe xong My dắt con bé đi vào thì một bà già lui xe đụng phải My. Thay vì đạp thắng, bà hoảng hốt đạp ga và cưỡi lên người My trước sự chứng kiến của Daisy.
– Trời đất ơi! Tôi thấy lạnh cả người, và tôi nói như muốn khóc. - Thảo nào! Bé đã bị hai cú sốc quá lớn, mất bà rồi lại mất mẹ trong một thời gian ngắn làm sao trái tim bé bỏng chịu nổi chứ!
Giọng bà Kathy cũng trở nên nghẹn ngào:
– Robert đau lòng vô kể. Ông ấy nằm liệt giường cả tháng trời. Rồi khi dậy được thì bắt đầu uống rượu để quên. Tôi phải giúp ông ấy, đưa Daisy về ở với chúng tôi và lo cho nó, vì ngoài tôi ra không còn ai có thể giúp bé hết! May mà hai đứa con của chúng tôi đã lớn và dọn ra ngoài hết rồi.
Tôi thật cảm phục tấm lòng nhân hậu của bà Kathy. Không có bà, Daisy tội nghiệp biết làm sao. Người ta nói người Mỹ rất lạnh lùng và rạch ròi về tình cảm liên quan của gia đình, hay đúng hơn là "mạnh ai nấy mạnh..." Nhưng bà Kathy đã thương yêu đứa cháu ngoại của chồng mình bằng cả trái tim của người bà, người mẹ ruột. Thật là chuyện hiếm thấy. Tôi nói với bà suy nghĩ của tôi.
– Đó là chuyện tôi phải làm mà. Kathy nói với vẻ khiêm nhượng. - Chỉ có điều là từ khi vợ chồng tôi đem bé về nuôi, bé không có cơ hội nói tiếng Việt với ai hết. Đó là lý do bác sĩ tâm lý kêu tôi cho bé đi học Việt ngữ. Nhưng đến giờ bé cũng chưa nói được câu nào. Thật là buồn!
Nói đến đây bà Kathy chào tôi, nói bà cần đi toa lét...
Tôi ngồi suy nghĩ lan man, chợt từ đâu hai đứa học sinh lớp lớn rượt đuổi nhau chạy ào qua sân trường. Một đứa bỗng đâm sầm vào Daisy làm con bé ngã xuống đất, và nó khóc thét lên. Tôi vội chạy tới đỡ bé dậy, vén áo đầm bé lên thì thấy nơi đầu gối bị một vết thâm tím. Đau đớn làm

bé khóc không ngừng. Tôi dắt Daisy lại chỗ bàn cung cấp thức ăn, chộp vội chai nước trái cây còn lạnh rồi đưa bé trở lại chỗ ngồi. Đặt bé ngồi trên đùi, tôi lăn nhè nhẹ chai nước lên chỗ bầm để hơi lạnh làm cho tan sưng.
Con bé có lẽ bớt đau nên nín khóc ngồi im, đầu tựa vào ngực tôi. Ôm đứa trẻ vào lòng, tôi chợt nhớ lại những gì bà Kathy vừa kể, và một niềm thương cảm dâng lên làm tôi nghẹn ngào. Tai hoạ đã giáng xuống đầu đứa bé tội nghiệp này, còn nhỏ xíu mà đã chịu mồ côi, chứng kiến cảnh mẹ mất kinh hoàng bảo sao bé không bị chấn động tâm thần cho được. Tôi từng tuổi này mà khi mất mẹ còn đau đớn vô ngần, huống chi đứa bé còn đang cần sự vỗ về của mẹ. Suy nghĩ miên man trong vô thức, tự nhiên bàn tay tôi vỗ nhè nhẹ lên vai Daisy và buột miệng hát bâng quơ nho nhỏ vài câu ru em:
– Ầu ơ... Ví dầu cầu ván đóng đinh, cầu tre lắt lẻo gập ghềnh khó đi. Khó đi mẹ dắt con đi, con thi trường học... mẹ thi trường đời...
Đột nhiên tôi giật mình vì cảm giác có một bàn tay nhỏ mềm mại sờ lên mặt tôi. Rồi có tiếng gọi:
– Cô ơi!
Tôi sững sờ, không tin vào tai mình. Đó là tiếng của bé Daisy. Tôi nhìn xuống, thì ra là bé gọi tôi, bàn tay bé vẫn còn sờ lên mặt tôi, ánh mắt bé ngước nhìn thật là thân thiện và đầy vẻ tin cậy.
– Con mới gọi cô hả? Tôi lập cập hỏi, cảm thấy tim mình đập thật nhanh.
– Cô ơi! Daisy gọi lần nữa. - Con... lạnh...
Chai nước trái cây trên đầu gối Daisy rời khỏi tay tôi, rơi đánh bộp xuống đất. Tôi đưa bàn tay lạnh ngắt vì nãy giờ cầm chai nước, nắm lấy bàn tay nhỏ xíu đang sờ mặt tôi và hôn lên đó. Nước mắt tôi rơi làm ướt tay con bé. Vậy là bé đã mở miệng. - Cám ơn con! Tôi thì thầm, siết chặt bé vào lòng.
– Oh my God!
Có tiếng kêu đầy ngạc nhiên bên cạnh. Tôi quay lại thì thấy bà Kathy đang đứng mồm há hốc, mắt trợn tròn nhìn chằm chằm vào Daisy.
– Bé vừa gọi tôi "Cô ơi" bằng tiếng Việt đấy bà ạ! Tôi la lên với bà bằng nỗi vui mừng khôn tả.
Bà Kathy nghe thế thì kêu to hơn:
– God! Chúa ơi! Con bé đã nói được! Bà nói xong chạy lại ngồi xuống cạnh tôi rồi choàng tay qua ôm lấy Daisy, nói trong tiếng khóc: - Oh My God! Cháu tôi đã nói chuyện lại được rồi! Thật không uổng công tôi đưa bé đến đây!
Và bà lấy điện thoại ra gọi ông chồng, líu lo hớn hở khoe với ông Robert về chuyện bé Daisy đã nói được, mà còn nói tiếng Việt.
Tôi cũng cảm động đến nghẹn lời. Hít sâu và thở vài hơi, tôi kể lại cho bà Kathy nghe về lời ru tiếng Việt tôi vừa hát ru để vỗ về cho bé nín khóc vì bị ngã sưng đầu gối. Lời ru mà bất cứ người mẹ, người bà Việt Nam nào cũng biết hát ru cho các bé thơ. Vậy là nhờ tiếng ru vô tình của tôi dỗ dành đã đánh thức được tâm trí của bé. Có lẽ là bà ngoại quá cố của bé hay mẹ bé cũng đã từng hát ru cho bé ngủ bằng bài hát ru này chăng?
Bà Kathy tỏ vẻ mừng rỡ vô cùng, luôn miệng lập đi lập lại hai chữ "Thần kỳ! Thần kỳ" (miracle)!
Tôi cũng thấy quả đúng là thần kỳ! Lời ru con của người mẹ Việt Nam đã đánh thức được tâm trí bị đóng băng của đứa bé. Vô lại phòng tập, tôi đội cho Daisy chiếc vương miện và đưa bé cái lồng đèn. Lần này bé không đẩy ra nữa, mà nhập vào cũng các bạn rồi cầm lồng đèn đi vòng quanh, miệng bé cũng bập bẹ hát theo bài "Rước Đèn Tháng Tám.
Lúc chào tôi ra về, bà Kathy bất chợt cầm lấy tay tôi và nói một cách thiết tha:
– Cô giáo à! Tôi muôn vàn cám ơn cô! (millions thanks!) Nhờ cô, mà bé Daisy đã nói lại được. Tôi nghĩ mình cũng có lỗi, vì trong nhà mọi người đều nói tiếng Anh, đáng lý tôi phải cho bé đi

học tiếng Việt sớm hơn, hoặc chí ít tôi cũng phải tìm bạn Việt Nam cho chơi với bé! Bà do dự một chút rồi nói tiếp: - Tôi vừa nghĩ ra chuyện này, không biết cô có thể giúp tôi chăng?
– Bà cứ nói, nếu làm được tôi sẽ không ngại đâu.
– Tôi muốn học tiếng Việt! Bà cười vẻ bẽn lẽn. - Chắc là khó lắm đây, tôi chẳng biết có học nổi không. Nhưng tôi rất muốn học để về nhà tôi có thể nói chuyện trao đổi chút đỉnh vừa tiếng Việt vừa tiếng Anh với Daisy.
Nghĩ tới cái cảnh lâu nay bé không nói được lời nào tôi thương quá!
Tôi thật xúc động vì cái tình cảm bà Kathy dành cho Daisy. Tự nghĩ nếu mình ở vai trò "bà ngoại ghẻ" như bà không biết có đủ rộng lượng để làm như bà ấy hay không.
– Sure! Chắc chắn rồi! Tôi nói. - Bà là một bà ngoại tuyệt vời! Tôi rất vui được làm điều này cho bà. Tiếng Việt học thú vị lắm chứ không khó đâu! Bà sẽ học được!
Tôi kể bà nghe về cô ca sĩ Mỹ tóc vàng Dalena ban đầu không hề biết tiếng Việt, nhưng giờ thì hát tiếng Việt hay nổi tiếng khắp nơi, nhiều chương trình, băng đĩa, sân khấu tiếng Việt đã mời cô đến hát và cô có rất nhiều fan hâm mộ người Việt khắp nơi trên thế giới.
Bà Kathy mừng quính:
– Oh yeah! Thú vị thật! Robert chắc chắn sẽ vui lắm!
Từ đó mỗi buổi học bà Kathy đưa bé Daisy đến tôi kêu bà vô lớp ngồi học chung với Daisy. Tan học ra ngoài, tôi nán lại nửa giờ đưa bà và bé Daisy vô ngồi trong xe tôi để dạy thêm cho họ... Ông xã tôi nghe kể chọc là tôi mở "Lớp học trong xe".
Tôi về soạn thêm nhiều câu đàm thoại ngắn hàng ngày và những câu chào hỏi thông thường bên trên viết tiếng Việt bên dưới tiếng Anh và đưa cho bà Kathy đem về nhà học. Bà ấy rất thông minh và ham học. Bà kể ngày xưa bà từng học tiếng Tây Ban Nha (Spanish), ngôn ngữ mà cách phát âm gần giống tiếng Việt nên bây giờ học tiếng Việt khá dễ dàng. Bà đã nói đúng, tiếng Tây Ban Nha cách dùng chữ cũng tương tự Việt ngữ của chúng ta, tính từ luôn đứng sau danh từ chứ không phải đứng trước như tiếng Anh. (Tiếng Anh: The red house, Việt: Cái nhà đỏ, Spanish: La casa roja).
Daisy từ đó cũng siêng hơn nên tiếng bộ rất nhiều. Bà cháu học bằng cách mỗi ngày về nhà sau khi Daisy học và làm bài tập ở trường xong, thì hai bà cháu thực tập tiếng Việt với nhau. Mỗi buổi đến học bà đều khoe với tôi hai bà cháu học được bao nhiêu chữ.
Bà cho tôi biết từ khi Daisy nói chuyện bình thường ông Robert đã thấy khoẻ hẳn ra và không uống rượu nữa. Hai người còn tính chuyện khi Daisy lớn lên, thế nào họ cũng sẽ đưa Daisy đi du lịch Việt Nam một chuyến về thăm lại quê ngoại bé, cũng là nơi ông Robert từng đóng quân ngày xưa.

Rồi ngày văn nghệ Trung Thu cũng đến. Tối đó, sau khi sắp xếp cho tiết mục lớp tôi xong thì tôi giao lại cho cô Linh trông chừng bọn trẻ, tôi ra bên ngoài tìm ông xã. Tôi còn đang nhìn dáo dác, bỗng đâu bà Kathy đưa ông Robert lại gặp tôi, trên tay ông cầm một bó hoa. Mặc áo khoác màu lính, đầu đội mũ dìm có chữ "Viet Vet" và hàm râu quai nón, trông ông rất oai phong. Thảo nào bà Kathy lại yêu ông đến thế, tôi mỉm cười thầm nghĩ. Trong lòng tôi rất cảm động, Robert là luật sư đã về hưu, mà vẫn thích trang phục kiểu nhà binh thuở còn đi chiến đấu, chứng tỏ ông mê đời binh nghiệp hơn là cái nghề làm thầy cãi kiếm nhiều tiền sau này. Ông nghiêng mình chào và trao bó hoa cho tôi:
– Cám ơn cô thật nhiều, đã giúp cho Daisy nhà tôi trở lại trạng thái bình thường. Không thể nào nói hết lòng cám ơn của gia đình tôi đối với cô đâu!
– Dạ tôi không có công gì lớn đâu ông! Tôi cười, quay sang bà Kathy: - Ông phải cám ơn bà nhà mới đúng! Kathy quả là người phụ nữ thật nhân hậu. Ông có phúc lắm, bà Kathy đã thương và lo

lắng chăm sóc bé Daisy rất thật lòng, lại còn chịu khó đi học tiếng Việt để còn nói chuyện với Daisy nữa chứ.
Ông cười, nụ cười tràn đầy hạnh phúc:
– Ở nhà Bà ấy và Daisy còn dạy tôi vài chữ tiếng Việt nữa đó! Tôi ở Việt Nam hơn một năm nhưng chỉ biết được mấy chữ "Xin chao", "Cam on" thôi. Bà ấy nói học tiếng Việt thật là thú vị.
Tới đây thì loa thông báo buổi lễ sắp bắt đầu, tôi phải chào từ giã ông bà để vào cùng cô phụ giáo chuẩn bị cho tiết mục của lớp tôi.
Buổi lễ Tết Trung Thu hôm ấy thật là vui nhộn, các bài hát Trung Thu, điệu múa, kịch nói. Nhờ sự tận tâm của quý thầy cô, các em trình diễn hết mình, nhìn rất chuyên nghiệp, và nhận được nhiều tràng pháo tay vang dội.
Đến tiết mục "Rước Đèn" của lớp tôi, tôi đứng chỗ góc khán đài quan sát các em trình diễn. Chúng tôi trang điểm cho tất cả các em, kể cả con trai, bé nào cũng đều má đỏ môi hồng xinh xắn. Daisy nhìn rất dễ thương trong áo dài chữ thọ màu hồng, tay cầm lồng đèn con cá, vừa đi cùng các bạn vừa hát theo bài "Rước Đèn" trong CD. Bé bước lắc lư theo điệu nhạc, miệng hát tay ve vẩy lồng đèn, mặt mày rạng rỡ dưới ánh đèn sân khấu:
"Tết Trung Thu rước đèn đi chơi
Em rước đèn đi khắp phố phường
Lòng vui sướng với đèn trong tay
Em múa ca trong ánh trăng rằm…"
Liếc mắt qua chỗ vợ chồng bà Kathy, tôi thấy ông Robert cầm tay bà đưa lên cao vung vẩy qua lại theo nhịp bài hát của các bé, miệng hai người cười đến như không thể khép lại…
Giáng Sinh năm đó, tôi nhận được một giỏ quà với đủ loại trái cây tươi, được cắt sẵn theo những hình ngôi sao, trái tim, chim, cá... rồi nhúng vào sô-cô-la, của hảng "Edible Fresh Fruit Arrangements" đem giao tận nhà, có kèm theo tấm thiệp ghi bằng tiếng Việt, " **Chúc Mừng** Giáng Sinh Cô Giáo Linda. Học trò cô: Kathy và Daisy."

Phương Hoa

MÙA GIÁNG SINH và DỊCH CÚM

Hôm nay đã vào giữa tháng 12, còn hơn tuần nữa đến lễ Giáng Sinh, trời se lạnh và âm u. Vầng Thái dương 8 giờ còn ẩn núp nơi nào, chưa đem ánh nắng binh minh vui tươi phủ lên vạn vât. Ngoài vườn cây trơ cành trụi lá, trông thật buồn hiu, chẳng ai muốn bước ra khỏi nhà nếu không có việc cần thiết. Đến trưa khi nắng ấm chan hòa, các cháu rủ tôi đi phố xem họ buôn bán ra sao trong mùa dịch cúm. Hàng năm vào thời gian này các thương xá nhộn nhịp, người qua lại đông đúc, khó tìm được chỗ đậu xe ở các thương xá. Chúng tôi đến nơi, vào bên trong thấy các tiệm buôn bày biện hàng hóa rực rỡ, trang hoàng xinh đẹp nhưng khách mua vắng nhiều so với các năm trước. Tình trạng này xảy ra hơn năm kể từ lúc dịch cúm xuất hiện đó đây. Chúng làm mọi sinh hoạt dân chúng bị đình trệ, buôn bán ế ẩm, có tiệm phải đóng cửa. Tuy nhiên các hiệu buôn lớn vẫn có người ra vào. Người bán người mua đều mang khẩu trang.

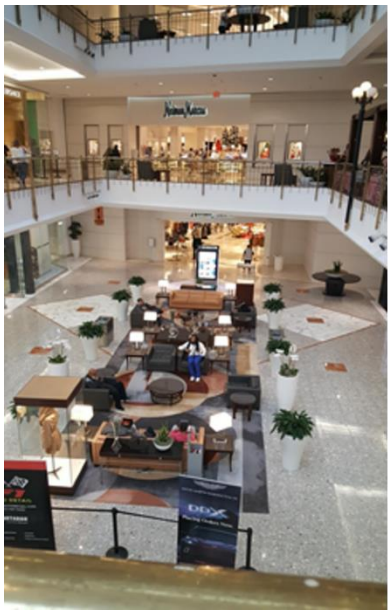

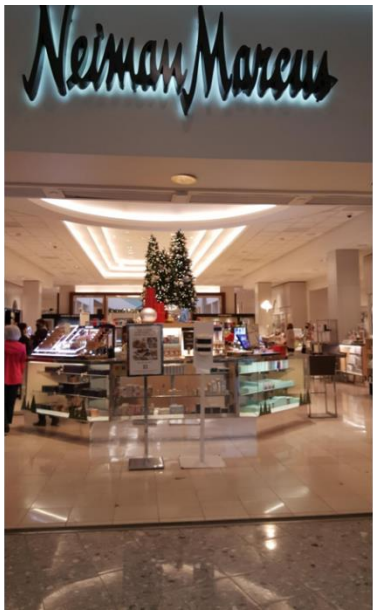

Theo thường lệ hàng năm, các hội đoàn, bạn bè hay tổ chức các buổi họp mặt đông vui để hàn huyên trò chuyện. Năm nay do dịch cúm còn hiện diện đó đây, các tiệc nhỏ dẹp, không tổ chức nữa. Các tiệc lớn thường khoảng hơn 400 người tham dư nay thu hẹp còn khoảng 100 người thôi. Tiệc họp mặt báo Cỏ Thơm thu gọn còn khoảng 40 người gồm ban Biên Tập, tác giả và số độc giả lâu năm, không có thân hữu. Cây Noel khiêm nhượng trước sân khấu nhỏ, lấp lánh ánh đèn...

Con cháu, bạn bè gần xa thì họp mặt qua "Zoom Meeting". Cũng chuyện trò, vẫy tay chào... qua màn ảnh. Vì Covid phần lớn dân chúng ngại đi xa hay tụ họp đông người.

Dịch cúm cũng làm ngành du lịch bị ảnh hưởng nặng. Chẳng mấy người muốn đi du lich trừ những ai đã chích đủ 3 lần vaccine. Thường cuối năm các trẻ em, học sinh được nghỉ lễ gia đình hay tổ chức đi chơi xa. Hơn năm nay, từ ngày có dịch cúm, các cuộc đi xa bị hủy bỏ vì sợ bị lây nhiễm. Tuy nhiên mấy chị em trong nhóm chúng tôi đã chích ngừa đầy đủ nên tiếp tục xuống tàu như chương trình. Khi tàu còn lướt sóng nơi đại dương, mấy chi em ngồi trên ghế xếp lầu 10 của du thuyền Symphony of the Sea nhìn trời xanh nước biếc, biển rộng mênh mông đến tận chân trời. Tàu ra khơi mới ngày thứ nhì nên thiên hạ chung quanh chúng tôi đông lắm, ít ai chịu ru rú trong phòng riêng. Kẻ tựa lan can tàu, người đọc sách, chuyện trò, hay nằm phơi nắng trên những ghế xếp, tắm hoặc bơi lội lòng vòng trong các hồ bơi trông thật thoải mái. Hỏi ra mới biết

phần lớn các vị này đã làm ông bà, là du khách của hãng tàu Royal Caribbean từ đôi lần đến vài ba chục lần. Người đi ít lắm cũng có thẻ vàng (gold card) hay nhiều hơn là thẻ kim cương hoặc thẻ kim cương cọng (diamond plus). Người có thẻ kim cương phải có từ 80 đến 174 điểm. Một điểm là một ngày trên du thuyền. Họ không tính quý vị đi mấy chuyến mà chỉ tính số ngày trên tàu.

Nói đến khách trên du thuyền, tôi bỗng nhớ lời Giám đốc Sinh Hoạt chào mừng buổi tối đầu tiên chúng tôi đến du thuyền. Đứng trên sân khấu ông bảo: "Tàu chúng ta hơn 1000 du khách, phần lớn các vị còn trẻ, tuổi chỉ từ 50 tuổi trở lên mà thôi…" Thiên hạ vỗ tay rần rần. Thật vậy, các du khách trẻ ít ai chịu đi du thuyền lâu hơn 2 tuần lễ. Họ phải làm việc, bận gia đình, con nhỏ cần chăm sóc… Chuyến đi này 21 ngày kể cả những ngày ở lại trên bờ nên ít thấy hành khách trẻ tuổi. Thường các chuyến đi ngắn độ 5, 7 ngày rất đông trẻ con và người trẻ. Vào mùa nghỉ hè tháng 6, tháng 7 đi tầng lầu nào cũng gặp thanh niên nam nữ và trẻ em. Hồ bơi dành cho trẻ em bao giờ cũng lao xao tiếng cười đùa chí chóe.

Trong lúc thiên hạ nghỉ ngơi thoải mái trên boong tàu nhìn trời xanh mây trắng, tôi mở laptop xem chuyện ngắn, truyện dài, tin tức qua diễn đàn và xin cám ơn chủ nhân nhiều. Không cần sách tôi cũng xem được sáng tác của nhiều tác giả. Tôi chợt nhớ đến lời anh bạn nói về công việc 1 chủ diễn đàn anh quen thân. Tôi xin ghi lại để quý độc giả kém vi tinh như tôi có chút khái niệm về công việc của moderator. Anh bạn là đồng nghiệp cũ ông ấy. Trước 1975 ông là nhà giáo nay thành nhà truyền thông, có diễn đàn phổ biến tin tức thơ văn cho đồng bào gần xa. Ngoài ra ông còn sáng tác, viết nhiều thể loại: tùy bút, chuyện ngắn, bình luận, du ký... Tôi chưa gặp ông ấy bao giờ. Nếu cơ duyên nào ông đọc và không vừa ý bài viết này thì xin lỗi, tôi nhớ đến đâu ghi đến đó mà thôi. Vả lại nhà giáo vốn lịch sự dù không bằng lòng có lẽ người viết không đến nỗi bị trách mắng.

Theo lời người bạn mỗi đêm, gần về sáng khi cảnh vật còn tĩnh lặng, mặt trời và ánh sáng ban mai ẩn trốn chốn nào nơi chân trời, ông đã thức dậy. Cơ thể như có đồng hồ báo thức, ngày nào vào 4g30 hay 5 giờ đã thức, muốn dỗ giấc ngủ lại cũng không được.

Pha ly cà phê thơm lừng, ông sang phòng làm việc mở TV xem tin tức thời sự trong nước và ngoại quốc. Xong ông mở máy vi tính lướt nhanh qua các điện thư của thân hữu và văn hữu khắp nơi, xóa bỏ các điện thư không cần thiết. Có lẻ nhiều lắm nên có khi ông xóa nhầm luôn thư bạn bè.

Sau 1975 bị ket lại trong nước, lận đận mãi mới sang được đất nước tự do và định cư nơi xứ lạnh tình nồng xứ cờ Hoa. Ông tiếp tục nghề cũ cho đến khi các con trưởng thành. Lúc đủ tuổi hưu trí, ông xin nghỉ hưu để không phải lo soạn và chấm bài như trước hay hối hả đến trường đúng giờ, thường là đi sớm cho khỏi bị kẹt xe.

Tưởng không đi dạy là được ở nhà, khỏe re, mặc tình dậy muộn, ngủ trễ lúc nào tùy ý, tha hồ du lịch nơi này chốn nọ cho thỏa lòng ước mơ từ lúc ở quê nhà, khi tóc hãy còn xanh. Ước mong là thế nhưng số còn nặng nợ văn chương, tự mua dây nhợ buộc vào thân. Nghỉ dạy học ông lại sưu tầm, viết lách nhiều thể loại. Có lẽ thấy mình còn thừa khả năng nên ông quyết định làm chủ một diễn đàn, loại giải trí tao nhã nhưng mệt trí, không phải ai cũng làm được nếu không có kiến thức, sức khỏe và kiên nhẫn.

Trang báo điện tử có nhiều tiết mục hấp dẫn: thi ca, phim ảnh, thể thao, du lịch, truyện ngắn, truyện dài của nhiều tác giả Viêt Nam, Anh, Pháp, Mỹ, Trung Hoa… xưa và nay. Cả danh mục tác giả dài từ A đến Z, người xem chắc đến chết cũng chưa hết các mục trong diễn đàn. Sưu tầm biên soạn diễn đàn rất công phu, có giá tri nhưng tốn nhiều công sức.

Tôi nhớ có lần một bà quen ở trung tâm thể dục than phiền với tôi là từ ngày chồng bà dính vào trang báo điện tử là vô cùng bận bịu, còn bận hơn là lúc làm chủ nhiệm một Nguyệt San. Làm

báo giấy có người nọ người kia giúp còn báo điện tử một người làm đủ mọi chuyện, ăn ngủ chẳng giờ giấc chi cả, mải mê với trang báo của mình, say mê với máy vi tính như say mê… tình nhân.
Được nghe kể lại trước khi đưa bài viết nào đó lên mạng lưới ông phải xem lại, đôi khi tìm hình ảnh minh họa, sửa các lỗi chinh tả, trình bày cho hấp dẫn để độc giả thưởng thức. Mất nhiều thì giờ vì người chủ biên thường chu đáo, muốn mọi việc đâu ra đấy mới an lòng. Có khi "mệt muốn chết" cũng phải ráng làm cho xong. Vì thế đôi khi muốn dẹp luôn cho khỏe.
Tuy nhiên theo ý của các bằng hữu thân quen, bỏ trang báo cũng uổng. Ông có độc giả khắp 5 châu, được khen là diễn đàn có nhiều tiết mục giá trị. Những nơi có người Việt cư ngụ trong và ngoài nước là có độc giả của ông. Ngày xưa ông đã chọn nghề dạy học, lương bổng ít hơn so với các ngành nghề khác học cùng thời gian. Ông muốn đem kiến thức của mình truyền đạt cho thế hệ trẻ, các con cháu sau này... Sang Mỹ ông lại tiếp tục đi dạy tuy học sinh Hoa Kỳ không giống như đa số học sinh Việt Nam, yêu mến, kính trọng thầy cô giáo...
Có lẽ vì muốn giúp người nên ông tiếp tục công việc mất nhiều thì giờ, phổ biến những điều hay ý lạ, những áng văn, thi ca, nhạc, kịch, phim ảnh hay lên mạng lưới, để những người chưa có điều kiện đến trường, chưa được đi xa mở rộng kiến thức, được thưởng thức các tác phẩm giá tri. Công việc phổ biến kiến thức theo người bạn, thật là tuyệt vời vì có người muốn mà không làm được do không có khả năng. Các vị bô lão yêu văn chương nhờ diễn đàn cũng xem được tác giả minh thích. Tuy thế nếu ông cảm thấy mệt mỏi thưc sự cũng nên nghỉ cho khỏe. Dù sao độc giả đâu muốn ông làm việc cho… đến chết, chẳng có thì giờ thưởng thức rượu ngon, cảnh trí xinh đẹp của thiên nhiên đất trời, tiếng hát lời ca hay chuyện trò cùng thân hữu, gia đinh con cháu, suốt ngày chỉ làm bạn với người tình mặt vuông?
Riêng tôi thích các website vì được xem nhiều phim, truyện hay, các mục vui cười, trang sức khỏe, thơ văn xưa và nay... lúc nào cũng được. Ngoài ra còn có mục cập nhật tin tức thời sự Đông, Tây nóng hổi. Diễn đàn có phim ngoại quốc, truyện dịch Trung quốc, Anh, Pháp, các truyện ngắn, truyện dài, các tác giả nổi tiếng trong và ngoài nước. Chỉ có truyện kinh dị là tôi còn ngần ngại chưa dám xem vì tôi vốn… sợ ma.
Thưa quý vị tôi xin thưa ngắn gọn là nhân mùa Lễ tôi xin cám việc làm vô vi lợi các chủ diễn đàn. Tôi cũng ngưỡng mộ các vi nữ lưu tôi quen: Bich Lan, Cung Lan, Phương Thúy, Phương Hoa, Kim Oanh... Các cô vừa làm việc sở, việc nhà, sáng tác và mất nhiều thì giờ trình bày đẹp, phổ biến thơ văn lên diễn đàn cho mọi người thưởng thức.
Tôi xin kính chúc các chủ diễn đàn, các báo, nhóm Tri Kỷ Bốn Phương, thân hữu bạn bè yêu quý, các cựu môn sinh, anh chi em, quý độc giả thân mến Lễ Giáng Sinh tràn đầy niềm vui, Năm Mới an lành, nhiều sức khỏe, hạnh phúc. Tôi cũng cầu mong các khoa học gia, các bác sĩ, những người tài giỏi sớm tìm được thuốc trị bệnh dịch cúm hay lây, nguy hiểm, đem bình an cho nhân loại, đồng bào Viêt Nam, dân húng trên thế giới...

Ngọc Hạnh - Mùa lễ GIÁNG SINH

CHIẾC ÁO ĐÊM NOEL

Bữa đó tôi đạp xe đi chợ Xóm Mới, gặp nhỏ Hương Văn ngay đầu chợ, nhỏ hỏi tôi:
- Ê, năm nay nhà ngươi có mục Reveillon với nhóm nào không?
Tôi thở dài:
- Trường mới, lớp mới thì bạn bè chưa quen lắm, chắc ở nhà thôi!
- Vậy thì qua nhà bác tao chơi đêm Noel nhe?

- Nhà bác mày có gì mà chơi?
- À quên, tao chưa nói hết ý, bà chị họ con bác Ba tao đó, chị ấy tổ chức tiệc Noel cho vài bạn bè thân, chị ấy cho tao rủ thêm bạn, nói chung là toàn người trẻ tuổi.
- Nhưng mày có chàng người yêu tháp tùng, tao đến đó lẻ loi dư thừa à?
Nó chu mỏ:
- Mày đừng lo! Tao có rủ nhỏ Thủy lớp mình nữa, hai đứa bay đi chung về chung là an toàn, ai nỡ để mày cô đơn đâu nà!
Chúng tôi là bạn bè thân thiết suốt ba năm học High School, năm nào lớp trưởng cũng tổ chức tiệc Noel cho cả lớp tại nhà của một người nào đó luân phiên nhau. Năm ấy là năm chúng tôi vừa tốt nghiệp ra trường mỗi đứa một nơi, kẻ vào Đại Học, người vào Cao Đẳng, đứa thì đi làm, đứa ở nhà chờ sang năm thi tiếp. Lẽ ra chúng tôi cũng có tiệc Noel họp mặt, nhưng hồi giữa tháng 12, bố của lớp trưởng bất ngờ qua đời vì tai nạn giao thông, nên mọi người đồng ý hủy tiệc Noel, thành ra tôi mới bị "ế độ" và nhỏ Hương Văn nhảy ra rủ rê. Tôi liền nhận lời vì có nó quen biết, hơn nữa, đêm Noel mà nằm ở nhà thì buồn quá, đi đến chỗ lạ cũng có thú vị là không ai biết mình là ai, tha hồ vô tư ăn uống rồi tiệc tàn đi về, là xong.

Vì chủ nhà và khách mời đa số đều có đạo Công Giáo, nên tiệc bắt đầu lúc 9 giờ tối, để mọi người xong xuôi chuyện đi lễ đêm Vọng Giáng Sinh, rồi đến tiệc mừng Chúa.
Tôi và nhỏ Thủy đến nơi, đó là căn nhà lầu đúc ba tầng nằm gần chợ Xóm Mới, ngay mặt đường giữa xứ Hà Nội và xứ Lạng Sơn. Nhỏ Hương Văn ra đón chúng tôi, dẫn xe vào cổng, bước vào nhà, sao thấy im re, có thấy bàn tiệc gì đâu. Tôi hỏi:
- Ủa, chả lẽ tụi tao đến sớm nhứt sao, mà cũng chưa thấy bày biện gì cả?
Nhỏ cười lớn, chọc quê tôi:
- Hai đứa bay đến trễ nhứt thì có! Khách đã có mặt đầy đủ trên sân thượng rồi kìa.
Nhỏ Thủy reo lên:
- Hả? Làm trên sân thượng? Độc đáo à nghen!
Chúng tôi theo chân Hương Văn dẫn lên sân thượng. Ngạc nhiên và thích thú vì lần đầu dự tiệc với nhiều người lạ, và tiệc ngoài trời đêm đầy sao rất lãng mạn.
Không gian bữa Reveillon được trang hoàng lấp lánh mờ ảo, với những chiếc ghế xinh xắn xung quanh các chậu cây cảnh khắp sân thượng. Ở góc ngay cửa lên xuống là chiếc bàn dài để thức ăn theo kiểu buffet, và nổi bật là dàn máy cat-xet tối tân, đang mở hết công suất bài hát gợi nhớ gợi thương vời vợi qua tiếng hát nức nở của nữ hoàng sầu muộn Giao Linh:
"Một mùa sao sáng đêm Noel Chúa sinh ra đời,
người hẹn cùng tôi ngày về khi đất nước yên vui…"

Chúng tôi chào hỏi với chị họ của Hương Văn, chủ nhân buổi tiệc, còn những người khác, chỉ gật đầu nếu chạm mặt dưới ánh sáng nhấp nháy của những dây đèn bên cây thông Giáng Sinh thật to.

Tiệc bắt đầu, mọi người rộn ràng ăn uống, nói chuyện, nghe nhạc, đứng ngồi hoặc đi loanh quanh hỏi thăm nhau. Cảnh tượng ấm cúng, trang trọng, vui tươi mừng đêm cực linh Thiên Chúa giáng trần.
Trời càng về khuya gió trên sân thượng càng nhiều, ngoài trời có hơi sương nên người tôi bắt đầu run lên, vì tôi ăn mặc khá phong phanh. Nhỏ Hương Văn có bạn trai đi chung nên lo áo cho nó, nhỏ Thuỷ thì vốn tính cẩn thận mặc chiếc áo thun dầy, tay dài, cổ lọ nên nó chẳng bị hề hấn gì. Còn tôi, với chút máu điệu, vả lại cứ nghĩ tiệc làm ở trong nhà, nên tôi diện chiếc quần jeans

bó và chiếc áo lửng cổ thuyền mong manh, vì trời Sài Gòn có bao giờ lạnh lắm đâu. Nhìn mọi người ai cũng ấm áp, (chắc họ biết tiệc làm ngoài trời sân thượng) tôi thấy thèm, nhưng tôi có quen biết ai để mà nhờ vả hỏi han, mà biết hỏi làm sao. Lòng tự trọng và lòng kiêu hãnh của tuổi trẻ nhắc nhở tôi ráng chịu đựng, cố ngồi im lặng thu mình co ro, tới đâu tính tới đó. Mà hai nhỏ bạn vàng của tôi cũng vô tình lắm cơ, chúng cứ mải mê ăn uống, cười nói, chẳng để ý tôi đang lạnh lẽo, tái tê khắp người.
Chịu đựng thêm một lúc, răng tôi bắt đầu đánh vào nhau lập cập, và nước mắt nước mũi bắt đầu lã chã… tuôn rơi. Tôi lúng túng chưa biết làm gì, thì một anh chàng ngồi đối diện liền đứng lên, vòng qua chỗ tôi ngồi, đưa cho tôi mẩu khăn giấy, rồi cởi chiếc áo khoác của anh ta đưa cho tôi:
- Cô lau nước mũi đi và mặc chiếc áo này vào. Cô đang run rẩy rồi kìa!
Trời ơi, tôi muốn độn thổ ngay lập tức, nhưng vẫn vội vàng chụp lấy cái khăn giấy và chiếc áo, lí nhí cám ơn "vị cứu tinh" của tôi vì anh ta chỉ cần đến chậm vài phút là tôi gục ngã vì chết cóng!
Nhỏ Hương Văn biến đi đâu chả thấy. Nhỏ Thủy ngồi kế bên tôi vẫn líu lo nói chuyện với chàng trai bên cạnh. Người ấy xua tay ý là không có chi, rồi đi ra phía cửa sân thượng, xuống dưới nhà, lát sau mang lên ly sữa nóng:
- Cô uống ly sữa, tôi có thêm chút café cho cô vừa ấm bụng vừa tỉnh táo nhé!
Anh ta đặt ly sữa xuống trước mặt tôi, chẳng cần chờ tôi cám ơn, rồi lại nhanh nhẹn ra phía dàn máy đổi đĩa nhạc, có vẻ như anh ta rất thân quen với chủ nhà và một số người ở đây.
Chiếc áo và ly sữa của anh ta làm tôi tươi tỉnh lại, rung động theo tiếng hát của Sĩ Phú qua băng nhạc Sơn Ca mà anh ta vừa mở volume thật to, chắc để cho…t ôi nghe (còn ai khác nữa chớ, anh ta mới tặng tôi một ly sữa rất ngọt ngào đấy thôi):
" Mùa Noel đó chúng ta quen nơi giáo đường
Mùa Noel đó anh dắt em vào tình yêu…"

Đến nửa đêm tiệc bắt đầu tàn, người lai rai ra về, chúng tôi ở lại cuối cùng, phụ nhau dọn dẹp vài thứ linh tinh.
Hương Văn đưa tôi và Thủy ra ngoài cổng, có anh ta và vài người khác cùng ra tiễn. Tôi dừng lại, đưa chiếc áo cho anh ta nhưng anh ta lại khoác nó trở lại vai tôi:
- Em cứ mặc về nhà, hôm nào tôi sẽ ghé qua lấy!
Tôi lùng bùng cái lỗ tai, gọi tôi là "em" từ khi nào vậy trời! Còn "hôm nào ghé qua lấy" là sao? Có biết nhà tôi đâu chớ, tính làm quen hả, tôi đâu phải loại con gái dễ dàng như thế! Tôi liền giảy nãy:
- Dạ thôi, không cần đâu ạ!
Rồi cởi chiếc áo quăng vào người anh ta lần nữa, nhưng anh ta lại nhẹ nhàng khoác nó trở lại vai tôi, cười mỉm chi:
- Nếu em không muốn tôi tới nhà thì cứ nhờ người đưa lại, không sao cả. Đường về còn dài, không đủ ấm sẽ bị cảm lạnh đấy, cô bé!
Rồi mọi người cũng xúm vào đồng tình, tôi không còn chọn lựa nào khác, không thể tiếp tục dùng dằng, đẩy đưa chiếc áo qua lại, tôi đành nói lời cám ơn và cùng nhỏ Thuỷ đạp xe về nhà.

Hôm sau là ngày nghỉ, buổi chiều cơm nước xong, tôi mang chiếc áo đến nhà Hương Văn, nhờ nó mang đến nhà bác nó như lời dặn của người ấy.
Trả áo rồi, tôi bắt đầu… chờ đợi. Tôi tin chắc rằng, thế nào người ấy cũng sẽ kiếm cách đến nhà tôi (từ Xóm Mới xuống Thông Tây có bao xa). Chả lẽ tự dưng mà anh ấy "hy sinh" chịu lạnh để cho tôi mượn áo, tự dưng pha cho tôi ly sữa, rồi tự dưng biểu tôi mặc áo về nhà để anh ấy ghé

lấy? Khi anh ấy tìm đến, tôi sẽ rất kiêu kỳ, sẽ rất điệu đà, và trêu chọc anh ấy rằng, em đã trả áo anh rồi, còn nợ nần gì nữa đâu!
Nhưng sau đó vài ngày, vài tuần, rồi vài tháng, chẳng có ai đến tìm như tôi tưởng tượng. Tuổi trẻ với những bận rộn học hành cũng làm tôi quên đi chuyện ấy, dù có đôi lần tôi thấy giận hờn vu vơ (chẳng biết giận… ai!), và thấy ân hận vì đã mau mắn trả lại cái áo… sớm quá!

Mấy chục năm đã trôi qua, cứ mỗi khi tháng 12 trở về, trời Canada tuyết phủ trắng xóa không gian, thỉnh thoảng tôi lại nhớ về đêm Reveillon tuổi mười chín, trên sân thượng căn nhà lầu đúc xứ Lạng Sơn và "sự cố mượn áo" năm xưa. Đêm Chúa giáng trần cứu rỗi nhân loại, còn người ấy "cứu vớt" tôi qua cơn lạnh giá đêm Noel. Vì chỉ gặp nhau một lần đó, nên đến giờ tôi không còn nhớ chính xác hình dáng người cho mượn áo, cao thấp mập ốm ra sao, mặt ngang mũi dọc đẹp xấu thế nào (chắc là không xấu, nên tôi mới chịu… nhận áo). Nhưng có điều, tôi vẫn nhớ rõ chiếc áo ấy, màu đen, bằng da thật, mềm như nhung. Chiếc áo cho tôi hơi ấm đêm Reveillon, giữ ấm tôi suốt con đường về giữa trời khuya, và khi về nhà đi vào giấc ngủ vẫn còn sưởi ấm cõi lòng bâng khuâng của tôi.
Và tôi cũng nhớ cả tên người ấy, vì nó cũng bắt đầu bằng vần L, như tên của tôi:
Anh Lâm, giờ anh đang ở nơi nao trên quả đất này?

Tái Bút: Nhỏ Hương Văn hiện đang định cư bên Mỹ (tiểu bang North Carolina) góp ý, tôi nên post bài này lên facebook mỗi năm khi mùa Giáng Sinh về, để "khiến người tên Lâm/ đau khổ ăn năn/ khiến người tên Lâm/ đau khổ muôn năm!".
Tôi đã làm theo lời đề nghị của nó, ít ra cũng để anh ta hắt hơi sổ mũi… cho bõ ghét!

Edmonton, Revised tháng 12/2021
KIM LOAN

ĐÊM GIÁNG SINH HUYỀN DIỆU
Em thấy trong mắt anh một vì sao
Khi anh nhìn em bầu trời thật thấp
Ở bên ngoài tuyết đang rơi lất phất
Trong giáo đường ánh nến ấm lung linh.

Chúa ở trên cao nghe chuyện chúng mình
Kẻ trần gian cuộc đời nhiều dâu bể
Quỳ gối bên anh nguyện cầu khe khẽ
Đêm Giáng Sinh huyền diệu đến vô cùng.

Khi nắm tay em, xin hãy thật lòng
Những ngón tay giữ đời nhau thật chặt
Kỷ niệm đêm nay ta đừng đánh mất
Chúa thương mình sẽ kết hợp trăm năm.

Giáo đường đông người, em chỉ thấy anh
Ôi ánh mắt như một vì sao lạc
Ta cùng nhau nghe những lời Cha giảng

Mà sao hồn em vẫn cứ bâng khuâng.

Thánh lễ tan rồi, anh có buồn không?
Mình chia tay nhé, giáo đường ở lại
Vẫn còn đó lời nguyện cầu mãi mãi
Đêm Giáng Sinh huyền diệu của chúng mình.
KIM LOAN
Edmonton, tháng12/2021

Tuyệt Vời… Đêm Giáng Sinh

Anh Mây vừa treo những trái cầu xanh, đỏ, óng ánh kim tuyến lên cây thông tẩm màu tuyết trắng, vừa lên tiếng hỏi:
- Năm nay, em định làm món gì để ăn mừng lễ Giáng Sinh?
Đặt con dao vào chiếc thau nhựa đựng mớ đậu que xanh mướt, chị Mây thở dài ngao ngán:
- Không biết nữa! Trong lòng cứ buồn buồn sao đó, nên chẳng muốn làm gì hết.
Anh Mây lắc đầu, cười nhẹ:
- Má mày… thiệt tình… Đã nói, ván đóng thuyền rồi, có thay đổi được đâu mà cứ suy nghĩ chi cho nặng lòng. Em đã từng nói, hạnh phúc của con là trên hết, sao bây giờ lại đặt vấn đề cho mệt mỏi đầu óc.
- Em cũng biết vậy, nhưng nghe thằng con anh Trình sắp về Việt Nam cưới vợ, em lại nao lòng. Thấy người ta có dâu, có rể Việt Nam mà bắt ham. Còn mình, rể, dâu gì cũng trớt quớt.
- Ủa! Anh thấy, cứ mỗi lần thằng rể Tàu bập bẹ tiếng Việt là em cười ngất, còn khen "thằng Chệt con" này dễ thương và biết hiếu thảo với ba mẹ vợ, sao bữa nay lại than thở. Đúng là… lưỡi không xương nhiều điều lắc léo.
Chị Mây phì cười khi nhớ đến thằng rể người Hoa, thân hình vạm vỡ, mặt mày lúc nào cũng tươi rói, hớn hở, với hàm râu quai nón bậm trợn, mà lúc nào cũng tìm cách lấy lòng ba má vợ cho vợ vui lòng. Không biết nó làm vậy là do thương vợ hay sợ vợ. Mỗi khi nghe chị nói câu này, anh Mây nheo mắt cười cười, coi chừng nó giả bộ đó em. Chị không nghĩ vậy, vì chị cảm nhận được sự chân thành trong đôi mắt một mí của nó.

Anh chị Mây chỉ có hai đứa con, nên đôi khi chị lo lắng vẩn vơ rằng không biết khi có vợ, có chồng rồi, anh em nó còn hòa thuận, yêu thương nhau như thuở bé không, hay đứa nghe lời vợ, đứa nghe lời chồng, anh em trở thành xa lạ, ghét bỏ nhau, như chị đã từng chứng kiến thảm cảnh này trong vài gia đình của người thân, bạn bè.
Nhớ thời gian trước khi bầu cử, thằng rể theo đảng Cộng Hòa, thằng con trai ủng hộ Dân Chủ, mỗi khi hai anh em cùng xem TV, đứa ủng hộ, đứa đả đảo vị tổng thống đương nhiệm, chị sầu héo ruột. Dù vậy, trong gia đình vẫn chưa xuất hiện dấu hiệu xung khắc trầm trọng, vì chúng vẫn đối đáp với nhau có lúc nhẹ nhàng, có lúc tửng tửng. Nhưng hôm đi đám giỗ ba của Sương, bạn đồng nghiệp của chị, chị sợ điếng hồn khi thấy chồng Sương và người em ruột, cãi nhau xanh máu mặt, vì người bênh đảng này, người chống đảng kia. Trong cơn thịnh nộ không kềm chế, hai anh em đập bàn rầm rầm, ly chén ngã nghiêng, ngã ngửa, khách khứa thất kinh hồn vía, không biết lúc nào họ choảng nhau, nên lặng lẽ rút lui. Trên đường về, chị lo âu thầm hỏi, khi nào ngày đau buồn đó sẽ xảy ra trong gia đình mình.

Rồi một hôm, trong bữa cơm sum họp cuối tuần như vẫn thường có xưa nay, trong lúc phấn chấn sau vài ly bia, anh Mây dường như quên đi sự dè dặt hằng có, nên bàn luận chuyện chính trị. Ba người, hai phe, với lập trường, quan điểm đối chọi nhau. Ba vợ, chàng rể cùng phe, con trai khác phe. Chị Mây xen vào, tìm cách lái câu chuyện sang đề tài khác, nhưng không kết quả. Tuy chưa thấy có gì căng thẳng, nhưng chị vẫn hồi hộp, tim đập thình thình. Bỗng nhiên, anh Mây quay sang Bryan, hỏi:
- Ê! Mày là Tàu, sao không ủng hộ đảng Dân Chủ mà ủng hộ ông Trump. Mày có biết là ông Trump chống Tàu cộng quyết liệt không?
- Dạ biết.
- Vậy tại sao mày quyết định bầu cho ổng?
- Tại con muốn ổng "đánh chết mẹ tụi Tàu cộng".
Câu "đánh chết mẹ tụi Tàu cộng", Bryan nói bằng tiếng Việt với giọng lơ lớ, là do con gái chị dạy, để lấy lòng ông già vợ, mà đó cũng là câu anh Mây hay nói mỗi khi nhắc đến Cộng sản Trung quốc.
Anh Mây cười ngặt nghẽo:
- Vậy chắc mày là Tàu trừ. Ha! Ha! Tao thích mày, thằng "phản quốc".
Bryan tròn mắt nhìn anh Mây. Chị lườm anh "tiếng Anh không đầy lá mít" mà bài đặt chơi chữ. Tín im lặng tự nãy giờ với khuôn mặt đăm chiêu, khiến chị cứ dòm chừng để dò xét phản ứng của nó. Nghe cậu con trai hắng giọng, rồi sửa thế, chị giật mình lo lắng. Nhưng không ngờ, Tín cười hóm hỉnh, rồi giải thích cho Bryan hiểu câu nói khôi hài của anh Mây. Thằng rể cười khoái chí, vỗ ngực:
- Đúng, con ghét Cộng sản. Con là Tàu trừ, không phải Tàu cộng.
Chị thở phào nhẹ nhõm, chưa có nỗi vui mừng nào hơn khi thấy hai thằng vừa cụng ly, vừa cười rổn rảng:
- Dô! Dô! Biden.
- Dô! Dô! Trump.
Từ hôm đó, hai thằng cứ gọi nhau là Trump, là Biden, mà không hề cãi cọ, tranh luận vấn đề chính trị với nhau. Thật là ơn phúc của gia đình chị.

Bước vào phòng ăn, chị Mây thấy bàn tiệc đã được sắp xếp thật gọn gàng, đẹp mắt. Chị quá đỗi ngạc nhiên vì sự khéo léo của Milan. Bấy lâu nay chị cứ nghĩ, trong bữa tiệc mừng Giáng Sinh này, cô con dâu tương lai sẽ đến đúng giờ, rồi thủng thỉnh bước vào nhà, ngồi chễm chệ trên bàn ăn, mặc cho chị chạy tất bật, như bạn bè chị thường nói về con dâu của họ. Nhưng không, Milan đến từ sáng sớm để phụ giúp chị mọi chuyện. Con bé có vẻ rành rẽ chuyện sắp xếp bàn tiệc, chuẩn bị thức ăn. Ba ngày trước, chị Mây hỏi ý Tín về vài món Mỹ mà chị học được trên mạng, để đãi gia đình đàng gái, nhưng Tín quả quyết:
- Gia đình Milan biết ăn món Việt và họ rất cũng thích món Việt, má cứ yên tâm.
Ừ! thì chuyện người Mỹ thích phở, chả giò, gỏi cuốn… chị Mây đã biết và đã từng nhìn thấy họ kéo nhau vào nhà hàng, thưởng thức món ăn Việt Nam một cách thích thú. Nhưng đứa con dâu người Mỹ biết sắp xếp thức ăn theo từng món, như bánh hỏi đặt cạnh thịt quay và nước mắm, bánh mì nằm kế bên tô cà ri, còn có chén muối ớt, nặn thêm chút nước chanh thơm làm gia vị chấm, thì thật đáng ngạc nhiên.
Chị Mây đưa ngón tay cái lên cao như lời khen, Milan xếp hai bàn tay trước bụng, cúi đầu cười hiền hòa. Chị đáp lại bằng cái nhìn trìu mến. Thật sự, chị Mây không mấy ưng bụng cuộc hôn nhân này, dù hôm nay là ngày hai gia đình sẽ gặp nhau, bàn tính chuyện cưới hỏi cho hai đứa con. Làm sao chị có thể chê cô con dâu tương lai xinh đẹp, hiền lành, ngoan ngoãn như Milan.

Nhưng tiếng Anh của chị quá kém cỏi, thì chuyện mà chị hằng ao ước, là mẹ chồng và nàng dâu sẽ thân mật, cảm thông nhau, với lòng yêu thương chân thật như mẹ con ruột thịt, sẽ là chuyện không bao giờ có. Nhiều lúc, chị cố gắng nghĩ đến hình ảnh Milan chào chị bằng cái cúi đầu lễ phép và cánh tay khoanh tròn thật trịnh trọng, hay tưởng tượng ra khuôn mặt những đứa cháu nội lai Mỹ sẽ rất xinh đẹp, dễ thương, để che lấp đi sự hụt hẫng, đôi khi chợt dấy lên trong lòng. Nhưng sao vẫn thấy buồn, buồn vì ước mơ của mình mãi mãi là niềm mơ ước viễn vông.
Cây thông ở góc nhà bừng lên, sáng choang cả một góc phòng cùng với điệu nhạc Giáng Sinh réo rắt trỗi lên, làm ấm cả gian phòng tràn đầy không khí lễ hội. Tín nhìn đồng hồ rồi nhắc mẹ và Milan thay quần áo, chuẩn bị đón ba mẹ Milan, hai người khách đặc biệt trong đêm nay.
Đứng trước tủ áo, chị Mây phân vân lựa chọn, không biết có nên mặc áo dài hay không. Theo thói quen, trong những bữa tiệc có người Mỹ tham dự, chị thường mặc áo dài. Chiếc áo dài là niềm hãnh diện của chị, bởi nét đẹp mềm mại, đằm thắm và kín đáo mà bất cứ người bạn ngoại quốc nào khi nhìn thấy chị mặc đều trầm trồ khen ngợi. Nhưng hôm nay, chị không cảm thấy hứng thú lắm, nên chọn chiếc áo đầm đơn giản, trong lúc đầu óc chị vẫn suy nghĩ mông lung trong sự tiếc nuối, phải chi họ là người Việt, hai bà sui và cô dâu cùng mặc áo dài thì đẹp biết bao nhiêu.

***

Tiệc tàn. Mọi người hoan hỉ bước ra phòng khách uống trà. Chị Mây không rời mắt khỏi Milan trong chiếc áo dài màu hồng đào rực rỡ, bó sát thân hình cân đối, với dáng dấp cao thon và mái tóc vàng óng bồng bềnh. Khi Milan từ trên lầu bước xuống, chị Mây sững sờ trước sắc vóc xinh xắn của Milan. Chưa kịp hỏi từ đâu Milan có được chiếc áo dài đẹp thế này, thì con bé đã đến trước mặt anh chị Mây, khoanh tay lại, thưa chào bằng tiếng Việt thật rõ ràng:
- Con thưa ba, thưa mẹ, thưa bố mẹ mới đến.
Ba Milan, người đàn ông cao dong dỏng, dù không điển trai, nhưng nét hiền hòa, phúc hậu trên khuôn mặt ông đã tạo được cảm tình với người đối diện. Điều không thể tưởng là ông nói tiếng Việt một cách lưu loát, rành rọt. Trong bữa tiệc, ông thưởng thức chí tình tất cả những món ăn chị Mây đã làm và luôn miệng khen ngợi tài nấu nướng của chị.
Nơi phòng khách, ông hào hứng kể lể khi nghe anh Mây hỏi, ông học tiếng Việt từ hồi nào mà nói giỏi quá. Câu trả lời của ông làm anh chị Mây sửng sốt:
- Có một điều mà chắc đến bây giờ anh chị vẫn chưa biết… Mẹ Milan là người Việt Nam. Cũng tại thằng Tín muốn dành cho anh chị một bất ngờ thích thú, nên mọi người phải giữ kín chuyện này đến hôm nay.
Quay sang người đàn bà bên cạnh đang nhìn anh chị Mây với nụ cười dịu dàng, ông tiếp lời:
- Linda đây là vợ thứ hai của tôi.

Rồi ông mơ màng nhắc lại chuyện ngày xưa, trong khi trên khuôn mặt anh chị Mây, nét ngạc nhiên chưa tan biến.
- Hồi trước, lúc tôi và mẹ của Milan xin phép được kết hôn sau ba năm yêu nhau, má vợ ra điều kiện tôi phải học tiếng Việt, vì bà không biết tiếng Mỹ. Tôi biết bà không muốn có thằng rể người Mỹ, nên mới làm khó tôi. Lúc đó, tôi đang mê mẹ của Milan như điếu đổ. Nhìn Milan, anh chị có thể đoán mẹ của Milan xinh đẹp như thế nào. Vì quá yêu cô ấy, nên tôi quyết chí học cho được thứ tiếng mà đối với tôi không phải dễ. Tình yêu đã làm đầu óc tôi trở nên thông minh bất ngờ và tôi đã thành công hơn sự mong đợi. Cưới xong, về ở cùng với mẹ vợ trong căn nhà không được phép nói tiếng Mỹ, vì thế mà tiếng Việt của tôi ngày càng tiến bộ.
Rồi mẹ Milan qua đời khi con bé mới có bảy tuổi, một tay bà ngoại chăm sóc cháu. Anh chị thấy không, Milan sinh ra ở Mỹ, đi học trường Mỹ, nói chuyện với bạn bè, dù là Việt Nam cũng toàn

bằng tiếng Mỹ, vậy mà tiếng Việt của nó cũng rất giỏi. Đó là nhờ bà ngoại. Bà dạy dỗ Milan từng lời ăn, tiếng nói, sao cho lễ phép, dịu dàng, chỉ bảo cách nấu nướng từng món ăn, món bánh, nên cái gì Milan cũng biết. Tính bà ngoại tuy có đôi lúc nghiêm khắc, nhưng rất ngọt ngào, tình cảm. Bà thương tôi như con trai, tôi thương bà như mẹ ruột, nên dù vợ đã mất, tôi vẫn sống với mẹ vợ cả mười năm hơn. Buồn cười là bà hay nhờ bạn bè mai mối, để kiếm vợ cho tôi. Khi gặp Linda bà rất hài lòng. Bà nói: "Kỳ này, má cho mày lấy vợ Mỹ để thay đổi không khí.".
Ông ngửa mặt cười vang rồi quay sang nhìn vợ:
- Bây giờ bà cũng rất thương Linda và dạy Milan phải thương và kính trọng người mẹ kế.
Bà Linda ngồi cạnh ông, tuy không hiểu tiếng Việt, nhưng có lẽ cũng cảm nhận được tâm tình của chồng, nên thỉnh thoảng lại gửi cho ông một ánh mắt trìu mến.
Ôi! Một gia đình hạnh phúc đáng ngưỡng mộ. Chị Mây chưa bao giờ cảm thấy lòng mình rộn ràng niềm vui như hôm nay. Tất cả lo âu, sầu muộn đã chấp cánh bay xa. Tuy vậy, chị vẫn làm mặt giận:
- Hai đứa dám xí gạt mẹ hả? Thiệt… hết nói tụi bây.
Milan vòng tay ôm ngang lưng chị Mây, giọng nũng nịu:
- Con xin lỗi mẹ, tại anh Tín bắt con phải giữ bí mật.
Tín gãi đầu cười mơn trớn:
- Tụi con đâu dám gạt mẹ. Nhưng con biết, đây sẽ là món quà mẹ thích nhất, nên để dành làm quà Giáng Sinh tặng mẹ.
Anh Mây nhìn chị gật gù, cười đắc ý. Nhìn nét mặt rạng rỡ của anh chị Mây, Tín nghe mình lòng rộn rã. Tín biết, từ bé đến lớn, nó luôn là nỗi buồn phiền, lo lắng của cha mẹ. Khi còn đi học thì không biết bao lần anh chị bị mời đến trường, vì thành tích đánh lộn của thằng con được cưng như trứng mỏng. Tín ham chơi hơn ham học, khiến anh chị ăn ngủ không yên. Ra trường, đi làm, thì bồ bịch lăng nhăng. Chỉ từ khi quen biết Milan, Tín mới thật sự trưởng thành và trở thành một chàng trai chính chắn hơn, đàng hoàng, tử tế hơn.
Cảm nhận được niềm vui tột cùng của anh chị Mây, nhưng Tín vẫn nghĩ mình là người sung sướng nhất. Vì Tín biết rằng, sự thất vọng mà nó đã gây ra cho ba mẹ mấy mươi năm qua đã được đền bù xứng đáng, khi hôm nay, ngay đêm Giáng Sinh tưng bừng, ấm áp, nó mang về cho ba mẹ một cô dâu vừa Việt, vừa Mỹ, nấu nướng cũng có hạng và nhất là nói tiếng Việt thành thạo, để có thể hiểu mẹ nói lẩy; nói xiên; hay mắng mỏ, mỗi khi nó làm điều gì không vừa ý bà.
NgânBình

MI GHÉT ĐIỀU TA THƯƠNG

Thơ giữ lại cảm xúc
Vui buồn của thi nhân
Thi nhân mai quên hết
Thơ ở lại đường trần!

Đau theo cơn Quốc Nạn
Người thương dân gieo vần
Thơ không thể nào chết
Nếu nhân bản tiềm tàng.

*

Vận Nước hừng hực nóng
Đảng hưởng gió, kiêu căng;

TÂM KINH

Hai trăm sáu chục chữ Tâm Kinh
Thư pháp bút theo lực chậm/khinh
Thẻ trúc màu ngà thanh xớ dọc
Cọ lông mực đỏ nét vuông hình
Mười năm bên nến ngồi thiền định
Bát nguyệt trăng khuya hiện bóng mình
Chánh niệm từng câu lời Phật dạy
Thức không vọng tưởng bớt vô mình.
Kiều Mộng Hà
Dec29th2022

Trong bóng đêm tăm tối
Dân nào được ngắm trăng.

Từ bên này trú quốc
Thơ hướng về quê hương
Ta không là thi sĩ
Mà nhìn về rất thương!
*
Mi đọc thơ mà ghét
Thì mi quá tầm thường
Theo mi: *"Thơ độc đáo*
Chỉ ở chuyện yêu đương!"

Thế thì thơ-yêu-Nước
Không được phép đi đầu?
Phổ nhạc thơ-hạng-bét
Nhạc mi đi về đâu?

Ta lên án Điều Ác:
Đẩy thơ ra tiền đồn
Biên giới giữ Điều Thiện:
Vinh danh Người-Lính-Khôn!*
*
Đảng bày binh bán Nước,
Đoàn bố trận buôn dân
Nhạc mi: âm trọng phú,
Toàn những nốt khinh bần.

Sáng trưng đèn nhấp nháy
Những điệu nhạc tối thui
Chồng "hờ" ra sàn nhảy,
Ôm vợ "tạm" tìm vui.

Cầm micro ngọng nghịu
Mi ồn ào trơn tru:
"Nhờ ngoại nhân giúp đỡ
Ở đây không nội thù!"
Ý Nga, 13.12.2021
*Người-Lính-Khôn: QLVNCH

DỊCH GÌ CŨNG CHỈ CHẾT DÂN
Đào tạo nhân tài từ tuổi hai mươi
Mỗi dòng sử ghi đều thơm trang mới.
"Phụ mẫu chi dân" cảm phục lòng người
Hùng khí rực trời giặc nào thắng nổi?
***
Tệ nhất thế giới: Việt Cộng, ăn chơi
Dân đói sao tiến? Cả đảng thụt lùi!
Chỉ một trận dịch đủ làm trò cười
"Buộc chỉ chân voi", lòng dân tức tưởi.
Ý Nga, 13.12.2021

"*ANH HÙNG*" TRỐN, LIỆT "SỈ" LÙI
Thối rửa, tham lam, phá hoại
"Tướng, tá" chết hết cả rồi?
Kinh tài, tác oai, tác quái
Thường dân chỉ biết than ôi.

Người ta tính tới tình thế
Việt Cộng chỉ toàn tính… lui
Giặc vào, cả đảng ngơ ngác
Chạy trốn, không lui cũng… lùi.
Ý Nga, 13.12.2021
*Liệt Sỉ: "sỉ" dấu hỏi, viết theo nghĩa của sỉ nhục

MIỄN TIẾP!
Làm thân? Tính nết: hững hờ,
Tham lam, hung dữ, không ngờ mặt trơ
Ăn chơi sa đọa nhởn nhơ
Đấu tranh chẻ nhỏ, vòng vo bày trò.

Phóng to cờ đỏ, ỡm ờ
Ngu ngơ chia rẽ, so đo thăm dò
Tò mò, tọc mạch, quanh co
Đến đây vây bẩn? Ai cho vô nhà?
Ý Nga, 13.12.2021

DÌ CLOCHETTE

Guy de Maupassant - nhà văn Pháp
(1850 – 1893)

Tư tưởng phê bình của Maupassant thường nhắm vào luân lý đạo đức xã hội. Cái nhìn căn bản của ông là đề tài hiện thực, ảnh hưởng của Gustave Flaubert, và các khía cạnh về lối tự thuật. Sức khoẻ của Maupassant đã gây nhiều khó khăn cho ông. Có thể nói, tình trạng sức khoẻ của Maupassant đã khiến ông khủng hoảng trầm trọng và ngã quỵ từ tâm hồn đến thể xác. Trong câu truyện *Le Horla*, ta sẽ thấy rõ bằng chứng của một tâm hồn bất bình thường nơi Maupassant. Chủ nghĩa bi quan, hoài nghi là cảm quan chính, chi phối nhiều sáng tác của ông và ông còn đi xa hơn thầy Flaubert của mình về "sự tuyệt vọng triết học" (*le désespoir philosophique*).
Tác phẩm của Maupassant là sự thể hiện của niềm thất vọng trước sự bé nhỏ và bất lực của con người trước xã hội và định mệnh, về sự tuyệt vọng đã dập tắt mọi khát vọng, về cái ác... Chính sự tuyệt vọng triết học này đã làm cho quan niệm nghệ thuật về con người của ông trở nên bi quan khi ông cho rằng mình đang phản ảnh những con người "chưa bao giờ ít chất người hơn thế".
Chỉ trong vòng một thập niên, ông đã viết gần 300 truyện ngắn, 200 bài đăng báo, 6 quyển tiểu thuyết và 3 bút ký du hành – chứng tỏ một sức sáng tác rất mạnh. Anh em trong Viện Hàn Lâm Goncourt đặt tên cho ông là “Con Bò Mộng Vùng Normandie” (Tây Bắc nước Pháp)
Trong số tác phẩm nổi tiếng của ông có thể kể *Une vie* (Một Cuộc Đời), *Bel-Ami* (Anh Bạn Đẹp), *Pierre et Jean*, *Fort comme la Mort* (Mạnh Hơn Cái Chết) và *Clair de Lune* (Sáng Trăng).

Sau đây là một truyện ngắn của ông:

DÌ CLOCHETTE

Clochette

Quý vị có cùng suy nghĩ như tôi không, kỳ lạ chưa, tại sao lại có những kỷ niệm cứ đeo bám luôn mãi, mình không bao giờ rũ bỏ được cơ chứ! Tôi sẽ kể quý vị nghe câu chuyện này, một câu chuyện xưa như trái đất, xưa như vậy mà tôi không hiểu được làm thế nào mà nó lại có thể mãnh liệt và sống động, vẫn dai dẳng trong trí tôi như thế. Tôi đã từng nhìn thấy không biết bao nhiêu là điều thê thảm, gây xúc động hay thật khủng khiếp, vậy mà thật ngạc nhiên thay, tôi không thể quên được dù chỉ một ngày, gương mặt của Dì Clochette, Dì cứ luôn hiện ra trước mặt tôi như ngày nào, đã rất lâu rồi, vào thuở tôi mới lên mười hoặc mười hai tuổi.

Dì ấy là một cô thợ may đã lớn tuổi, đến nhà tôi mỗi thứ ba hàng tuần để may vá áo quần ở nhà ba mẹ tôi. Ba mẹ tôi sống trong một căn nhà ngoại ô được gọi là lâu đài, đó chỉ là những ngôi nhà cũ xưa có mái nhọn, và ở vùng phụ cận có khoảng bốn năm nông trại. Cách đó vài trăm thước là thị trấn gồm những ngôi nhà chen chúc quanh ngôi thánh đường, thánh đường xây bằng gạch đỏ qua năm tháng đã trở nên đen xám.
Mỗi thứ ba Dì Clochette đến vào khoảng từ sáu giờ rưỡi đến bảy giờ sáng và lên ngay trên phòng đựng vải vóc để bắt đầu làm việc. Đó là một phụ nữ cao và gầy, với gương mặt thật nhiều lông, như là bộ râu kỳ quặc, với nhiều túm quăn tít thật khó hiểu, làm như thể do một tên điên nào rải ra khắp khuôn mặt người cảnh sát mặc váy đó…
Dì đi cà nhắc, không cử động như người bị mất một chân, nhưng giống như một con tàu đang thả neo. Khi Dì dùng bên chân lành để tì tấm thân cao lớn xương xẩu và nghiêng ngã lên, trông như Dì đang lấy đà để lướt lên trên một ngọn sóng khổng lồ, rồi bỗng nhiên Dì chìm xuống đất như thể lặn xuống để biến mất trong một cái hố sâu.

Bước đi của Dì khiến ta liên tưởng đến cơn bão, vì Dì vừa đi vừa lắc lư; đầu thì luôn đội mũ trùm to rộng, với dải lụa phất phơ trên lưng, nhìn từng động tác ta trông Dì như muốn băng qua chân trời, từ bắc chí nam rồi từ nam lên bắc.

Tôi rất yêu quý Dì Clochette này. Buổi sáng vừa thức dậy là tôi chạy lên phòng giặt liền, tôi luôn thấy Dì ngồi may vá ở đó, dưới chân là cái lồng ấp. Khi vừa trông thấy tôi, Dì liền bắt tôi phải lấy cái lồng ấp rồi ngồi trên đó để không bị cảm lạnh trong căn phòng rộng thênh thang lạnh giá, ngay bên dưới mái nhà. Dì nói: "Làm như vậy thì cháu sẽ được ấm nhe cháu."
Dì vừa khâu vá, những ngón tay nhanh nhẹn, cong vòng như cái móc vừa kể chuyện cho tôi nghe; đôi mắt sau cặp kính càng dày cộm lên theo số tuổi chồng chất tạo cho tôi cảm giác chúng trở nên to lớn, sâu hoắm một cách kỳ lạ. Với những điều tích trữ trong trí nhớ thơ dại đã làm xúc động trái tim bé nhỏ của tôi, Dì là một người có tâm hồn thật cao thượng của một người phụ nữ đáng thương.
Dì nhìn thấy mọi việc đều rất bình dị. Dì kể cho tôi nghe những câu chuyện ở thị trấn, như con bò chạy khỏi chuồng rồi lại được tìm thấy ở cối xay gió của Malet, nó đang đứng nhìn cánh quạt quay. Hoặc một quả trứng gà được tìm thấy trên gác chuông nhà thờ mà không ai hiểu được con vật nào đã lên đẻ trứng ở đó, hoặc là chuyện con chó nhà Pilas đã chạy đi xa mười dặm để lấy lại được chiếc quần của chủ nó bị kẻ nào ăn cắp khi Dì Clochette để phơi cho khô trước nhà bà.
Dì kể cho tôi nghe những biến cố ngây ngô ấy bằng cách nào mà chúng ngự trị trong tôi như những thảm kịch không bao giờ quên được, những bài thơ hùng vĩ và huyền bí vô cùng; và rồi những câu chuyện cổ tích khéo léo do các thi sĩ đa tài dựng nên mà mẹ tôi thường kể cho tôi nghe mỗi tối không thể nào thú vị, sâu rộng, có sức quyến rũ như những câu chuyện đơn sơ về đời sống thường nhật của một người nông dân như vậy.

Nhưng rồi, vào một ngày thứ ba, vì nguyên buổi sáng tôi đã ngồi bên Dì Clochette để nghe kể chuyện, nên sau khi đi hái hạt dẻ với người gia nhân ở khu rừng Hallets, phía sau nông trai của gia đình Noirpre, tôi muốn trở lên căn gác lần nữa để chơi với bà. Tôi nhớ như in tất cả những sự việc ấy một cách rõ ràng như thể vừa xảy ra hôm qua.
Nhưng rồi, vừa mở cửa phòng giặt, tôi nhìn thấy Dì thợ may già nua ấy nằm sóng soài dưới đất, ngay cạnh cái ghế Dì thường ngồi, mặt úp xuống, hai cánh tay duỗi ra, một tay còn cầm kim may, còn tay kia là chiếc áo của tôi. Một cái chân, mang vớ màu xanh trời, duỗi dài bên dưới ghế, còn cặp mắt kính thì lấp lánh ở bờ tường, có lẽ chúng đã lăn ra xa khi Dì ngã xuống. Tôi bỏ chạy ra vừa kêu thất thanh. Mọi người chạy đến; và rồi sau đó vài phút tôi biết được Dì Clochette đã qua đời.
Tôi không biết diễn tả thế nào cảm xúc đau đớn xót xa vô cùng tận làm con tim bé thơ của tôi quặn thắt. Tôi rón rén bước nhẹ xuống phòng khách, tìm một nơi tăm tối ở góc một chiếc ghế bành lớn cổ xưa, rồi quỳ xuống và khóc nức nở. Tôi quỳ như vậy rất lâu, có lẽ hàng giờ, vì đêm tối đang xuống dần. Bỗng nhiên tôi nghe thấy có người đến và có ánh đèn, nhưng họ không thấy tôi, rồi tôi nghe tiếng ba mẹ tôi và tiếng nói quen thuộc của vị bác sĩ gia đình. Người nhà đã vội vàng đi mời ông đến rất nhanh và ông đang giải thích lý do xảy ra tai nạn. Vả lại tôi cũng chẳng hiểu tí gì cả. Rồi ông ấy ngồi ở ghế và dùng một ly rượu nhẹ cùng ít bánh quy.
Vị bác sĩ vẫn đang giải thích mọi chuyện; và những điều ông ấy nói đã khắc sâu trong tim tôi và sẽ không bao giờ sai một lời cho đến lúc tôi lìa đời! Thậm chí tôi nghĩ rằng tôi có thể trình bày lại câu chuyện hầu như bằng chính những lời lẽ ông ấy đã dùng lúc đó.
- Ôi! Thật là một người đàn Dì đáng thương! Thời ấy Dì là người khách đầu tiên của tôi. Dì ấy đã bị gãy chân ngay hôm tôi vừa mới đến thị trấn này, tôi đã không có thì giờ để rửa tay khi vừa bước xuống xe ngựa nữa chứ! Họ đến mời tôi phải đi thật gấp, vì trường hợp này rất, rất là trầm trọng…

Cô ấy khoảng chừng mười bảy tuổi, và đó là một cô gái rất đẹp, tôi lập lại, rất đẹp, rất đẹp! Có ai ngờ rằng cô ta sẽ như thế nào sau này không? Còn câu chuyện của cô ta ngoại trừ tôi và một người nữa đã không còn sống ở đây, thì không ai hay biết cả. Giờ đây cô ấy đã không còn trên cuộc đời, tôi có quyền không phải giữ bí mật nữa.
Vào thời ấy có một người phụ giáo trẻ với gương mặt rất điển trai và dáng vẻ rất cao ráo của một viên hạ sĩ quan. Các cô gái trong tỉnh đều theo cậu ta, còn cậu ấy thì ra vẻ khinh thường, hơn nữa cậu ấy cũng khiếp sợ cấp trên của mình là thầy giáo ở trường, lão Grabu, ngày nào cũng cau có khó chịu. Lão Grabu này đã thuê cô Hortense xinh đẹp làm thợ may từ lâu rồi, Hortense là người vừa mới qua đời ở nhà ông bà đây; sau khi bị tai nạn thì Hortense được đổi tên là Clochette.
Anh phụ giáo chú ý ngay đến cô bé xinh xắn này, cô bé chắc hẳn cũng thật hãnh diện khi được anh chàng kiêu ngạo khó chinh phục này chọn mình; dù gì thì cô ấy cũng đem lòng yêu anh, và chàng thì lại được cuộc hò hẹn đầu tiên trên căn gác của trường học lúc xế chiều, sau khi nàng xong một ngày may vá. Thế là nàng làm bộ về nhà, nhưng thay vì đi xuống cầu thang ở nhà lão Grabu, nàng lại đi lên, và rồi vào trốn trong đám rơm rạ để chờ người tình.
Không bao lâu thì chàng đến với nàng, và bắt đầu buông lời nguyệt hoa, nhưng bỗng nhiên cánh cửa mở bật ra, ông thầy giáo xuất hiện và hỏi:
- Này Sigisbert, cậu làm gì trên này vậy hả?
Anh chàng trẻ tuổi thật kinh hãi, cảm thấy mình sẽ bị bắt quả tang, liền trả lời một cách ngốc nghếch:
- Dạ tôi lên đây để nghỉ xả hơi một tí, thưa thầy Grabu.
Căn gác ấy rất rộng, rộng mênh mông, và tối đen như mực; thế là chàng Sigisbert vừa đẩy cô gái lúc đó đã quá khiếp sợ vào góc trong cùng của căn phòng, vừa lặp đi lặp lại:
- Chạy tới đằng kia đi, đi đi, đi trốn đi. Chạy thoát đi, nếu không tôi sẽ bị đuổi việc mất, chạy trốn nhanh đi!
Lão thầy giáo khi nghe tiếng thì thầm, lại hỏi:
- Ủa, không phải chỉ có mình anh ở đây hả?
- Dạ chỉ có mình tôi thôi, thưa thầy Grabu!
- Không đúng, bởi vì anh nói chuyện với ai kia mà?
- Tôi xin thề là tôi chỉ có một mình, thưa ông.
- Để rồi xem. Lão già trả lời;và khi đi ra lão khóa trái cửa hai vòng, rồi đi xuống nhà lấy nến.
Thế rồi, anh chàng hèn hạ, loại người mà ta rất thường gặp, đâm cuống cuồng lên và bỗng trở nên hung tợn, la to:
- Cô hãy biến đi chứ, chạy đi thôi, không thì ông ta bắt gặp cô ở đây mất. Cô sẽ làm tôi trở nên gã hành khất trong suốt cuộc đời tôi. Cô làm hỏng sự nghiệp của tôi!
- Chạy biến mau lẹ đi!

Lại có tiếng chìa khóa tra vào cửa, rồi xoay vòng... Hortense chạy đến ô cửa sổ con bên dưới mái nhà, cửa này nhìn xuống đường, và bất thình lình cô mở ra; bằng một giọng kiên quyết, cô nói nhỏ:
- Lát nữa anh xuống đỡ tôi dậy khi ông ấy đi khỏi nhe.
Rồi cô nhảy xuống.
Lão Grabu vào phòng không tìm thấy ai nên đành đi xuống, lòng không khỏi ngạc nhiên.
Mười lăm phút sau, thầy Sigisbert đến nhà tôi và kể lại câu chuyện cho tôi. Cô gái nằm bất động ở chân tường, không thể nào đứng lên được, vì cô đã ngã từ hai tầng lầu xuống. Tôi đi với cậu ta.

Trời mưa như trút, tôi mang cô gái bất hạnh về nhà tôi; bên chân phải bị gãy ba chỗ, xương xẩu đâm xuyên qua thịt da. Cô ấy không hề kêu ca mà chỉ cam chịu thốt lên một cách thật đáng phục:
- Tôi đã bị trừng phạt thật đích đáng, thật đáng tội rồi!
Tôi gọi người đến cứu giúp và tin cho ba mẹ cô gái; tôi phải bịa chuyện và kể cho họ rằng một chiếc xe khùng điên chạy quá tốc độ đã hất cô ta ngã và làm cô bị què chân, ngay trước nhà tôi. Mọi người đều tin lời tôi, và cảnh sát đã phải uổng công truy tìm kẻ gây ra tai nạn ấy trong suốt một tháng trời.
******
- Chuyện như thế đấy!
Và tôi phải thêm rằng Dì này là một nữ anh hùng, Dì thuộc dòng giống những người thực hiện bao nghĩa cử cao đẹp nhất và thật đáng được ghi vào lịch sử.
Đó là mối tình duy nhất của Dì ấy. Dì đã già từ cõi đời với một tấm thân còn trinh nguyên. Đó là một người hy sinh vì lý tưởng, một tâm hồn cao thượng, một Kẻ Hiến Thân siêu việt! Và nếu tôi không cảm phục Dì ấy, tuyệt nhiên tôi đã không kể lại câu chuyện này với ông bà, mà khi Dì ấy còn sinh thời tôi chưa bao giờ muốn kể cho bất cứ ai, chắc ông bà cũng hiểu lý do.
Vị bác sĩ đã dứt lời.
Mẹ tôi khóc rấm rức. Ba tôi nói vài câu gì tôi không nghe rõ, rồi họ đi ra. Còn tôi thì vẫn quỳ ở chiếc ghế, nức nở; trong khi đó tôi nghe tiếng động kỳ lạ, tiếng những bước chân di chuyển nặng nhọc, tiếng va chạm ở cầu thang.
Họ đang mang xác của Dì Clochette đi.

******

TháiLan dịch
* GHI CHÚ của TL:
Clochette: nguyên nghĩa là cái chuông nhỏ. (phần"ette" thêm sau để chỉ những vật bé nhỏ)
Theo bài văn, có lẽ biệt danh của Dì sau khi bị tai nạn là để chỉ đôi chân đi khập khiễng của Dì (động từ "clocher")

TÂM THƯ CHO AI CHƯA QUEN

Tôi tên Lê Tiêu Diêu, sinh ra hôm hăm ba, ra giêng, năm Thân. Hai anh tôi lên năm, lên ba. Me tôi sinh thêm con trai trong khi không ai mong. Me tôi thương con nên hay mua cam, nho cho tôi ăn. Năm tôi lên năm, Ba tôi chưa cho tôi đi chơi riêng, trong khi hai anh tôi đi rong chơi liên miên ngay trong sân ga. Nhưng khi tôi thưa: " Xin ba thương con, cho con đi vô nông trang anh Tư Đang ăn... khoai lang. Ba không lo con đi lang thang chơi hoang." Nghe tôi than Ba tôi cho đi, nhưng kêu hai anh theo lo cho tôi, không nên chia phe gây nhau.

Hai anh tôi nghe theo Ba, nhưng không ưa tôi nên xăm xăm đi riêng. Khi vô nông trang chia phe chơi banh, nhưng chân anh Hai không lanh, banh lăn loanh quanh, không vô gôn. Anh Ba hay hơn, chê anh Hai… quê! Hai anh thi đua thoi nhau không ngưng tay. Tôi can, hai anh xây qua thoi tôi luôn. Tôi nhanh chân phi thân. Tan banh.

Năm năm qua, ba anh em tôi thân thương nhau hơn xưa. Ai đi nơi đâu hay thông tin cho nhau. Khi ăn hay chung mâm cơm, chia chung chăn, đi xem phim chung, đi long nhong loanh quanh, đi chơi ping-pong…

Khi hai anh tôi ghi tên vô Văn khoa, tôi đang chuyên ban A, nhưng say mê thi ca. Đêm đêm sau khi ôn môn Sinh, tôi hay đem thơ, văn ra xem thêm. Tôi mơ thơ Giang Thanh, yêu văn Duyên Anh, say mê xem tranh luôn. Tôi không ưa ai ca nhanh, như xe không phanh. Tên mô lanh chanh tôi không ưa luôn.

Ba me tôi trông con cao nhanh, lo cho tương lai, không đi chơi ngông, chưa vương thê nhi nên an tâm vô song. Đôi khi trông ai quen, ba me khoe khoang: "Con tôi ngoan, mai sau xây nên công danh!"

Nhưng trang thơ ngây trôi nhanh như mây bay.

Năm tôi hai mươi vô Không quân, tôi quen cô em tên Nha Trang, hai năm sau tôi -Trang thương nhau luôn. Ba Trang lo bên công binh, me Trang buôn ve chai nên cơ ngơi không thua ai. Trang sinh sau tôi ba năm. Nha Trang xinh, không thua xa hoa khôi bao nhiêu.

Trang vô tư, thơ ngây, say mê văn thơ nên theo ban C. Đôi khi Trang chơi violon, ngâm thơ đâu thua chi Mai Hiên. Trang ưa mân mê khăn tay khi nghe ai khen hay.

Tôi hay đưa Trang đi rông sau cơn mưa dông. Ba me Trang thương tôi như con trai, Trang không anh em trai. Me Trang hư thai liên miên nên kiêng sanh luôn. Nha Trang lo cho tương lai tôi, khuyên tôi nên coi an nguy khi bay trên cao, hai tôi bên nhau như đôi uyên ương hay ghi trong văn chương.

Bao nhiêu tên con trai theo đuôi Trang, tương tư Trang, đêm đêm chôn chân bên kia sân trông sang, Trang không ưa ai, xem như pha! Trang thương tôi, tôi "phi công" bô trai, hay đơn ca lai rai. Tôi hay đưa Trang xem ci-nê nơi Tân Quang, Tân Tân, Minh Châu hôm nao không đi bay. Hai tôi say mê Yun-Brunơ, yêu Marylin Monroe, … hay đi ăn kem sau khi xem phim. Đêm đêm tôi đưa Trang ngang qua sân ga ra khu Duy Tân đông vui xem ghe câu xa xa, ôi lung linh mê tơi như muôn sao rơi!

Khi tôi đưa Trang đi rong, tôi luôn ngâm nga câu ca: "*Anh yêu em như điên. Em trông như cô tiên. Ta yêu nhau muôn niên, luôn không phai trong tim…"*

Nhưng bao nhiêu tai ương không nương tay khi Nha Trang quê tôi vương cơn tai ương. Dân quê tôi ly tan, sân ga tan hoang. Tôi quân nhân, theo ba quân vô sân bay leo lên phi cơ. Tôi rưng rưng, đau thương chia tay Nha Trang. Ba me Trang thương quê hương, nơi chôn nhau nên không đi đâu. Trang thương ba me nên không theo tôi.

Khi chia tay, Trang long lanh đôi mi, môi run run, tay vân vê đôi tay, chân xiêu xiêu trông phi cơ lên cao trong cơn mưa bay bay. Tôi thương Trang vô song nhưng không cam tâm kêu Trang theo tôi xa ba me. Ôi chia ly! Ôi tang thương! Không chi đau hơn khi ly hương không đem theo em thương. Tôi đưa tay ngang mi che cơn bi thương "Nha Trang! Xin chia tay, qua cơn nguy nan, ta thông tin cho nhau. mong em thay!"

Tôi bơ vơ, cô đơn nơi Sanjose. Đêm trông sang bên kia phương Đông mong tin Nha Trang. Bao nhiêu tin đưa sang gây cho tôi bao hoang mang. Ba Nha Trang hy sinh. Me con Nha Trang lang thang không nơi nương thân. Cơ ngơi khang trang khơi khơi đem dưng cho Công an. Ăn bo bo thay cơm, không ai lo cho ai ngay trên quê hương. Tôi đau thương nhưng vô phương.

Năm năm sau, tin do cô Tâm tôi đưa sang "Nha Trang sang ngang, ưng tên Công an sau cơn ly tan. Nay sinh hai con trai lên ba, lên hai, đang an cư trong khu Sinh Trung. Trang ung dung buôn… phân, nên sinh nhai không lo toan. Con an tâm!"

Tôi không mong chi tương lai Tôi - Nha Trang yên vui bên nhau. Nhưng Nha Trang xưa chưa phai trong tôi. Tuy không tương tư Nha Trang như xưa, nhưng đêm đêm tim tôi chơi vơi khi trông ra khơi xem sao rơi. Nên bao năm qua tôi không thương yêu ai.

Ba me tôi thương tôi thân trai không ai lo cho mai sau, khuyên tôi ưng ngay cô… Mê-hi-cô ngay bên hông căn chung cư tôi mua. Nhưng tôi không ưa, chê cô ta to như… trâu điên, trông ngô-nghê, sao tôi… phê?

Thương Ba Me, thương cho thân tôi luôn, nay tôi ghi đôi câu tâm thư cho ai chưa quen: *Tôi! Thân trai trung niên, cao to, mê Ca-ra-ô-kê, say mê luôn văn thơ, ham xem ci-nê, đi chơi xa... ô-kê. Hơn ba mươi năm an cư nơi phương xa, tuy thương quê hương, đang cô đơn chưa*

vương… thê nhi. Không lo chi tương lai, khi… money vô lai rai. An tâm! Ai cô đơn như tôi, thương Nha Trang như tôi, nên thư ngay cho tôi, ta trao tâm thư cho nhau. Không chi vui hơn khi ta chung quê hương. Mong sao tương lai ta luôn bên nhau, thương yêu nhau, lo cho nhau…
Mong thay! Email... Tieudieu@...com
LêThihoainiem

TRỞ VỀ DẤU YÊU XƯA

Hồi còn nhỏ gia đình tôi sống ở dưới làng. Sáng sớm còn say giấc đã nghe hồi kẻng đầu tiên báo đến giờ dân phu thức dậy nấu cơm đi làm. Chúng tôi mấy đứa học trò cũng bị lôi đầu dậy học bài. Cây đèn dầu được đốt lên lù mù trong căn nhà nhỏ đủ rọi ánh sáng xuống trang vở học. Bếp lửa được mồi lên sáng bừng. Chớ gì nhóm bếp bằng mủ dây và chụm củi cao su thì bén lửa phải biết. Tiếng xách nước, tiếng vo gạo của má tôi lục đục dưới nhà bếp. Tôi ôm tập vở xuống ngồi cạnh bếp lửa cho ấm và nhờ ánh sáng để học bài. Tháng mười hai miền Nam không lạnh mấy, hơi ấm bếp lửa hồng làm thú vị tuổi thơ hơn. Nói vậy cho văn hoa, chứ cây đèn dầu hôi tim đèn hay lụn và khói bay lên quyện ở vành bóng đen xì vừa hôi vừa tối. Xuống bếp ngồi học bài để má có bạn, vui khi nhìn má đi tới đi lui. Bóng má ngồi chụm lửa in trên vách đẹp như bóng thiếu phụ Nam Xương của bài học ở trường. Má chắt nước cơm ra cái chén nhỏ, bao nhiêu tinh túy của

nồi cơm má ưu tiên cho cô con gái cưng siêng năng chăm học. Có đôi khi má thưởng cho miếng cơm cháy chấm nước mắm kho quẹt hay thịt kho tiêu ăn ngon ra phết.

Bên này tôi đọc to bài Sử ký thì bên nhà kế bên thằng Châu cũng đọc to lên mấy chữ vocabulary tiếng Pháp của ông thầy Giáo Già cho hôm qua. Hôm nay là ngày phải trả bài. Nếu không thuộc hoặc viết lên bảng sai thì sẽ bị thầy cho nằm dài xuống đất quất roi mây mấy cái tùy theo hên xui mấy lỗi. Má nó cũng soạn thùng nghe leng keng để chuẩn bị ra điểm danh trước khi xe chở ra lô cạo mủ sớm.
Kẻng hồi hai báo tin đã đến giờ điểm dân. Tiếng chân người lũ lượt ra đường. Tiếng thùng va vào nhau, tiếng dân phu gọi nhau, nói chuyện râm ran vui một ngày bắt đầu làm việc.
Tiếng má thằng Châu dặn dò:
- Cơm má để sẵn trong gạc-măng-rê, em dậy cho nó ăn rồi mới đi học nha. Nhớ thay đồ cho em đừng để nó bận cái quần ướt nước đái cả ngày sẽ bị hâm. Đi học về không được la hay đánh em.
Má dìa nghe nó mét là má quánh tét đít đó... Có tiếng thằng Châu dạ... dạ. Tiếng đóng cửa và tiếng học bài lại vang lên bên đó.
.....
Chúng tôi học ở ngôi trường tiểu học đầu làng. Trường cách nhà tôi bằng vài phút đi bộ. Đứng trước nhà tôi có thể thấy ngôi trường thân yêu. Tiếng kẻng trường vang lên, tôi có thể ba chân bốn cẳng chạy tới trường để kịp sắp hàng chào cờ. Trường nằm đối diện đường lộ. Từ sân trường có thể nhìn thấy hai ngôi nhà lầu của ông chủ Tây và sếp Tây ở trên đồi cao với khoảng sân thật rộng nằm hai bên con lộ lớn đi vào lô cao su. Đi tới một chút là cái sân tennis được bao quanh bằng hàng rào kẽm lưới mắt cá.

Mỗi kỳ lãnh lương, máy bay thả bọc tiền ở cái sân rộng có cây me cao to xòe bóng mát chỗ nhà ông sếp Tây. Khi ấy chỉ có ông xếp công-táp làm việc trên văn phòng đứng chờ nhận tiền và một người lính cầm súng đứng bảo vệ. Máy bay lượn vài vòng rồi thả một bao tiền xuống. Khi máy bay lên cao là bao tiền đã được đem lên chiếc xe con chờ sẵn và vội vã chạy đi.
Tụi tôi:,học trò ở trường, thấy rõ hết. Giờ ra chơi thì khỏi nói tụi tôi nhảy tưng tưng la ó vang trời. Nếu trong giờ học thì sách vở để đó mà con mắt cứ hướng ra cửa lớp mở toang hoang. Ông thầy cũng đứng yên theo dõi như học trò. Chiếc xe chạy ra khỏi sân nhà chủ, quẹo ra đường lộ để đem tiền về văn phòng. Nhóm học trò kháo nhau :"Chiều nay lãnh tiền." Chúng tôi nghĩ đến thức ăn được bày bán và những trò vui trong buổi chiều họp chợ kỳ tiền. Ông thầy gõ mạnh cái thước kẻ lên bàn kéo học trò tập trung vào bài vở. Có lẽ ông thầy cũng nghĩ lúc hết giờ dạy sẽ lên văn phòng sở lãnh lương. Bà thầy sẽ đi chợ với áo dài tha thướt và bữa ăn tươm tất buổi tối gia đình.
Mỗi tháng đồn điền cao su nơi tôi ở được máy bay thả tiền hai lần như vậy. Lần đầu vào giữa tháng gọi là "Kỳ Vay " nghĩa là ứng trước cho dân. Lần thứ nhì vào đầu tháng từ 3 đến 5 tây sẽ lãnh lương chính thức gọi là "Kỳ Lương". Kỳ lương được trả tính bằng những ngày đi làm thật sự, có tiền thưởng và phụ cấp. Đồng thời sẽ trừ ra tiền đã tạm ứng vào kỳ vay cũng như trừ tiền mua "đồ kho" (tức là dùng sổ công nhân mua chịu thức ăn, đồ dùng ở kho hàng bán hàng giá rẻ cho công nhân của sở.)
Bạn hàng ở chợ huyện Long Thành bắt rất nhanh tin công nhân được lãnh lương. Chiều đến là xe lam, xe lôi kéo từng chuyến đem hàng vào sở. Trên "sân điểm" rất rộng để điểm dân buổi sáng là một hội chợ thành lập cấp kỳ bán không thiếu thứ gì. Quần áo, bánh kẹo, hàng tươi, hàng khô, đồ tạp hóa, thức ăn... Có cả sơn đông mãi võ bán cao đơn hườn tán, thuốc dán, dầu cù là, thuốc nhức răng, kem đánh răng Hynos. Cũng có những chú khỉ đi xiếc, chú hề vẽ mặt và chiêng trống đánh tùng phèng để những người mãi võ đánh quyền quảng cáo thuốc.
Phải nói một số bạn hàng ngoài quận Long Thành làm ăn khấm khá nhờ những đồn điền cao su.

Dân phu được Tây cấp nhà cửa đàng hoàng, xây dựng kiên cố,. Đường xá, nước uống, nước xài đầy đủ sạch sẽ, nhưng họ không có đất trồng trọt hoặc chăn nuôi. Những căn nhà nào ở cuối dãy thì còn có một chút đất thừa để trồng ít rau, vài dây bầu, dây bí. Nhà này cách nhà kia vài mét, phía trước nhà còn trồng được vài cây xoài, cây ổi, hàng rào là hết.
Người dân sáng đi làm, chiều mới về nhà nên thịt cá, rau cải đều phải mua. Một số nhà dân cũng mở tiệm tạp hóa để buôn bán nhưng không đủ cung cấp và cũng vì thiếu vốn. Mối buôn bán lớn là từ chợ Long Thành. Sở cũng có kho để bán dầu hôi, nước mắm, đường... cho công nhân theo giá rẻ nhưng những đồ tươi để ăn hàng ngày không có. Một số bạn hàng ngoài quận mỗi buổi chiều đem hàng vào bán cho công nhân đi làm về. Dân mua tiền mặt thì ít, mua ghi sổ thì nhiều. Cho nên những ngày lãnh lương là những ngày bạn hàng vào lấy tiền thiếu, tiền ghi sổ. Người nghèo thì lúc nào cũng có những cái ngặt nghèo khó giải thích. Công nhân cạo mủ chỉ biết làm việc. Cây cao su không cho gì ngoài mủ mà thời đó không ai biết mủ cao su Tây dùng để làm gì. Mủ được tập trung đem về nhà máy sơ chế rồi chở lên Sài Gòn xuống tàu ở bến Chương Dương chở tuốt về Pháp. (Khoảng thời gian sau 1975 mới có vụ cắp mủ cao su để bán ra ngoài).
Cho nên bạn hàng ở ngoài quận là mối làm ăn quen biết lâu dài với dân phu. Giữa họ là cái móc xích nợ nần, ơn nghĩa một cách đau lòng. Có những người mua đồ không nghĩ đến hậu quả phải trả tiền nên thành con nợ ngóc đầu lên không nổi. Cũng có hoàn cảnh gia đình ông chồng bài bạc rượu chè mua đồ ở kho rồi bán lại rẻ để lấy tiền nhậu nhẹt cờ bạc cho đỡ cơn ghiền. Đến kỳ lương sở trừ hết tiền, vợ lấy đâu trả nợ. Cũng có những bà vợ ăn hàng quá tay, sắm sửa không tính toán nên chủ nợ vét sạch lương tháng của chồng. Có người ngày lãnh tiền là trốn mất dạng, chủ nợ vào nhà chỉ thấy bầy con nheo nhóc, hai vợ chồng không thấy đâu, đành xách sổ nợ đi qua nhà khác.

Mỗi kỳ lãnh lương như vậy cuối tuần đều có xe của sở đưa công nhân ra chợ Long Thành mua đồ về dùng. Nói chung dù cực khổ nhưng đời sống họ được trả lương sòng phẳng, tiêu chuẩn lương thực rõ ràng, vợ con có phụ cấp và có gạo. Lúc ấy hình như mỗi công nhân được lãnh 22 ký gạo hàng tháng, vợ và con cái 13 ký hoặc 9 ký tùy theo lứa tuổi. Gạo rất ngon lấy từ miền Tây hay kho gạo ở Sài Gòn về. Thuốc men, sinh nở hay nằm nhà thương có bệnh xá không phải trả tiền. Ngoài y sĩ và y tá chăm sóc hàng ngày, mỗi định kỳ 3 tháng có một bác sĩ người Pháp về kiểm tra, giải quyết những ca bệnh khó hơn. Nếu bệnh nặng cần cấp cứu thì xe của sở sẽ chuyển thẳng lên nhà thương lớn ở thành phố chữa trị, mọi chi phí đồn điền lo.

Hồi tôi còn nhỏ phải định kỳ uống thuốc ký ninh. Các công nhân uống tại chỗ trước khi đi làm. Vợ con ăn theo của công nhân phải được y tá hay y sĩ trực tiếp bỏ thuốc vào miệng uống theo danh sách rõ ràng. Không ai được trốn uống thuốc, theo lệnh, trốn uống thuốc là cúp gạo nên ai cũng sợ. Nhờ vậy khi khai hoang đất rừng trồng cao su đã giảm lượng lớn người mắc bệnh sốt rét. Những thuốc chích ngừa, trồng trái được chủ Tây quan tâm và kiểm soát gắt gao để bảo vệ sức khỏe người dân.

Học sinh đi học miễn phí, mỗi ba tháng có thanh tra học kỳ người Pháp tới viếng trường khảo hạch học trò. Hồi nhỏ mỗi lần có thanh tra người Pháp tới chúng tôi sợ lắm. Nhất là khảo hạch về chính tả và văn phạm. Tiếng Pháp số ít, số nhiều, giống cái giống đực rất khó nuốt. Đứa nào trả lời sai, bị lỗi là y như rằng khi thanh tra ra về cũng bị thầy khẻ tay hay nằm dài xuống dùng roi mây đánh đít. Vì đây là trường của chủ Tây lập ra dạy cho con em công nhân nên chúng tôi phải học tiếng Pháp từ lớp ba. Các chương trình học cũng phải theo hệ thống giáo dục của Ty Học chánh Biên Hòa. Chúng tôi học hết lớp nhì là được chuyển thẳng ra học lớp nhất ngoài quận.

Mỗi năm thầy thường chọn ba học sinh giỏi nhất trường theo phái đoàn của Sở đến chúc Tết chủ và sếp đồn điền. Vào cuối niên học mỗi lớp chọn một học sinh giỏi nhất ra quận Long Thành lãnh thưởng danh dự. Hai đứa còn lại mỗi lớp nhận phần thưởng từ chủ Tây. Lần nào phần thưởng từ sở cũng nhiều và giá trị hơn phần thưởng danh dự nhận ngoài quận.

Tôi nhớ mãi ngày gần cuối tháng 12 có một chiếc máy bay, bay rà rà trên sân vận động. Từ trên máy bay người ta rải tiền xuống cho con nít lượm. Những tờ một đồng bay trắng xóa và nhẹ nhàng rơi. Chúng tôi đã được báo trước nên tập trung chờ lượm tiền. Chúng tôi chạy theo lượm tiền rơi xuống đất, bám trên cây, trên cỏ. Tờ một đồng đối với con nít giá trị lắm, có thể xé làm hai để mua năm cắc xôi hay một gói kẹo. Có lẽ ngày đó ở bên Pháp là lễ Giáng Sinh ,chiếc máy bay thay mặt ông già Noel đem niềm vui và quà tặng cho chúng tôi.

Sở cũng có một cái nhà lồng khá to lợp tôn rất chắc chắn để làm chợ. Nhưng bạn hàng không vào đó buôn bán mà ra ngoài sân điểm bày hàng bán cho công nhân đi làm về. Chợ biến thành hội trường mỗi khi có tập trung lớn hay biến thành rạp hát để các đoàn cải lương về lưu diễn. Có một đôi lần đoàn mô tô bay cũng về đây biểu diễn bán vé cho dân chúng coi. Sau này thỉnh thoảng cũng có đoàn chiếu phim về chiếu những phim cao bồi hay phim có tính tuyên truyền. Có nhiều gánh hát đã đến trình diễn ở nhà lồng chợ làng tôi. Có gánh sau vài xuất là dọn đi lưu diễn nơi khác, có đoàn rả gánh tại chỗ. Đoàn hát bao kín xung quanh chợ bằng vải dầy hoặc bằng tôn để không ai coi cọp được. Trong chợ có sân khấu nên gánh hát chỉ chuẩn bị ghế ngồi cho khán giả. Thường các gánh hát đến diễn khoảng thời gian gần Tết hay qua Tết. Đó là mùa cao su rụng lá dân được nghỉ làm chờ cho cây hồi phục thay lá mới. Thời gian đó kéo dài tùy tình hình sức khỏe cây cao su ngoài lô. Dân nghỉ làm nhưng gạo và phụ cấp vẫn phát đủ, cuộc sống an nhàn thư thả, coi như thời gian nghỉ phép thường niên. Mấy ông hay tụ nhau đánh tổ tôm, đánh chắn. Mấy bà rủ nhau đi xem cải lương. Bọn trẻ con chúng tôi chiều nào cũng ăn cơm sớm ,la cà canh me để đi coi cọp.
Gánh hát về đem không khí náo nhiệt mới mẻ đến cho mọi người. Xe lam hay xe lôi quảng cáo đi vòng vòng trong làng đánh phèng la, giăng biểu ngữ giới thiệu tuồng tích, đào kép rộn ràng. Chiều đến là nam thanh nữ tú ăn diện đi xem hát. Đào kép về đây đều hát hay hết vì ai cũng thích nghe vọng cổ, nhìn áo quần đầy màu sắc và say mê với những anh kép, cô đào son phấn rực rỡ. Thế rồi công nhân hết tiền xem hát. Cây cao su trổ lá đơm bông thành trái, cô đào chánh có bầu bỏ đoàn ở lại lấy chồng. Anh kép mùi lấy vợ, có con. Gánh hát rả đàn tan nghé, cuốn gói lên đường. Tới mùa hè, nhóm học trò chúng tôi đi lượm hột cao su lấy tiền mua sách vở, bắt gặp anh kép cải lương của năm nào trong lớp áo công nhân. Đám cưới làng quê có anh kép mùi lên hát giúp vui. Những màu sắc cuộc đời dễ thương của quê tôi là dấu ấn khó quên trong trái tim người xa xứ.

Rồi một lần bao tiền do máy bay thả bị ăn cướp. người bảo vệ đơn độc không thể chống cự. Rồi thêm một lần thứ hai dù thêm người bảo vệ cũng bị lấy đi. Chủ Tây đành đem tiền vào sở bằng cách khác. Xe nào chở tiền và khi nào lãnh lương là điều bí mật không ai biết trước. Có một lần tôi và em trai đi chợ kỳ tiền. Bất ngờ nghe tiếng súng nổ, họ đã bắn ông đội và cướp số tiền ông đang phát cho dân. Mọi người chạy tán loạn, tôi lôi em tôi núp sau thùng nước đá của quán bán giải khát. Lần đó hai chị em sợ quá, chạy về tới nhà má đang đứng chờ. Hai chị em ôm má khóc một trận.
Những chợ kỳ tiền sau đó giảm lượng người vào bán. Chiến tranh, cướp bóc đã xuất hiện, nơi tôi ở không còn không khí bình yên.
.....

Có một điều gì rất lạ rất đáng sợ bám lấy ngôi làng yên bình của tôi. Có những người lạ mặt về hàng đêm. Một số người dân mất tích, một số thanh niên bị dẫn đi làm du kích. Chúng tôi hết lớp ở trường làng đi ra học trường quận. Thỉnh thoảng đường bị đắp mô, cây cao su bị chặt ngáng đường, có người bị giết treo bản án trước ngực. Lính ngoài quận về đóng trong làng nhiều hơn, xét giấy tờ tùy thân kỹ hơn. Xóm tôi trở nên khác lạ, nghe nói người này làm giao liên, người kia là của mặt trận… Chúng tôi học trò đang sống hồn nhiên vô tư bỗng thấy hoảng loạn, sợ sệt. Đêm nghe tiếng chó sủa là sợ không dám ngủ. Những người có điều kiện bỏ làng đi nơi khác làm ăn. Ông thầy giáo già nghỉ dạy đem cả gia đình lên tỉnh. Bạn bè tôi một số theo gia đình rời khỏi nơi đây. Ấp chiến lược bị phá, chơ vơ những cọc nhọn với bờ đê sạt lở. Giao thông hào nước đọng cỏ mọc như rừng.

Gia đình tôi dọn nhà lên ở trên khu nhà máy. Tôi không còn nghe tiếng kẻng từ sân điểm vọng về, không còn đọc bài thật lớn để báo cho thằng Châu, con Tám, con Thành biết tôi đã thức dậy. Lên trên này có điện nên tôi không còn học dưới ánh đèn lù mù. Tôi lại nhớ tiếng leng keng của những chiếc thùng va chạm nhau mỗi sáng sớm hay chiều về. Nhớ khói bay lên trên mái nhà quyện thành một vùng trắng dễ thương. Nhớ ngôi trường và cây roi mây của thầy giáo Lượm. Tôi rất nhớ những ngày sống ở dưới làng, khu nhà thờ có cái gác chuông và ông trùm Võ. Mùa Giáng Sinh hang đá trang hoàng lộng lẫy với Chúa Hài Đồng thật đẹp...
.....

Hôm qua một người bạn thân sống ở Pennsylvania gọi phone về hỏi: "Mày có còn nhớ Trương Thị Giao không? Trước 1975 dạy chung với tao. Không biết giờ nó ở đâu?".Tôi trả lời là biết vì nhà Giao ở trước nhà tôi ở trên xóm Nhà Máy. Còn bây giờ Giao ở đâu tôi không biết.
Phải! Làm sao tôi biết được khi đã qua hơn 50 năm thay đổi. Bao nhiêu biến cố đau thương đã dàn trải trên đất nước này. Tôi rời xa làng dưới, làng trên, bỏ cả VN để làm một chuyến đi xa mãi mãi. Tôi nhớ trong một bài học trong sách Giáo Khoa Thư. Có một người thích đi du lịch, qua nhiều nơi nhiều chỗ khi trở về được hỏi "Nơi nào đẹp nhất?" Ông ta trả lời là "Quê hương đẹp nhất". Tôi cũng vậy, đã đi một số nơi, ngắm khá nhiều cảnh đẹp nhưng ghi mãi trong lòng vẫn là cái làng nhỏ ngày xưa. Nó như dấu ấn in sâu vào da thịt, vào trái tim, vào ký ức của tôi. Tôi nhắm mắt lại có thể thấy con đường, ngôi trường, cây xoài, cây dừa ở sân nhà và hình ảnh lũ bạn thời thơ ấu. Nhớ đêm trăng sáng rước đèn Trung Thu đi vòng vòng quanh xóm ca hát vang trời. Nhớ ngôi chùa nhỏ nép mình ở cuối làng. Nhớ vị minh sư thật hiền với nụ cười từ ái. Nhớ cái chỏm vá vắt mép tai của chú tiểu nhỏ ngày xưa. Bây giờ ngài đã là một vị đại đức quyền cao chức trọng. Nhớ những ngày áo quần đồng phục đi rước kiệu mừng Chúa Giêsu sống lại. Nhớ hội đình ngày lễ kỳ yên xem các đồng nam xiên que sắt vào mặt để rước Đức Thánh Trần. Kiệu ngài rước về gần đến đình làng bỗng bay lên không. Người khiêng kiệu la chới với hô nhau phụ tay kéo lại. Những cô hầu đồng rối rít khấn cầu, chiêng trống phèn la vang rền linh thiêng. Các đồng nữ mặc đồ nhiều màu rực rỡ múa mâm đèn điêu luyện. Tất cả như chuyện vẽ vời thêu dệt nhưng là chuyện thật chính mắt tôi đã thấy. Sẽ rất nhạt nhẽo nếu nghe tôi kể lể chuyện ngày xưa, nhưng bạn ơi đó là điểm yếu, là nỗi lòng của kẻ ly hương.

Đất nước vẫn là đất nước VN. Tôi vẫn là da vàng mũi tẹt, vẫn nói tiếng Việt, thích ăn nước mắm, giá sống, rau muống xào tỏi thì đừng ai chê tôi hủ lậu không thức thời hay thiếu lập trường chính trị. "Quan nhất thời, dân vạn đại" mọi sự việc trên đời đều có huyền cơ. Trên thế gian này không có gì là trường cửu. Gieo ác sẽ gặp ác. Mọi cái xấu xa rồi cũng sẽ phơi bày. Có chèo chống, bóc lột đến đâu lưới trời khó thoát.

Bây giờ là tháng 12. Một năm sắp kết thúc, mùa Giáng Sinh sắp về. Nhà tôi đã làm cây Noel với đèn sao lấp lánh. Ngày tôi chết, Chúa sẽ không mở cửa Thiên Đàng cho tôi vào nước Chúa cùng người, nhưng Chúa sẽ mỉm cười chỉ cho tôi con đường đi vào Cực Lạc. Tôi tin như vậy vì Ngài và Đức Phật đều nhân từ khoan dung với những con người luôn biết yêu thương.

Nguyễn Thị Thêm

Ước Cát Biển

Ước gì cuộc đời như cát biển
Nằm trên bờ để ngắm trăng thanh
Những hạt cát thật nhỏ mong manh
Mà bền vững yên lành biết mấy.

Ước gì những điều ta đã thấy.
Được sóng vỗ bờ rồi cuốn đem đi
Để lại đây bờ biển phẳng lì
Đầy cát mịn trải dài trắng xóa.

Ước gì những điều ta đã có
Đừng rời tay theo gió bay xa.
Như sóng vào bờ rồi sóng đi ra.
Vẫn chung thủy ngày qua tháng lại.

Ước gì tâm ta đừng quản ngại
Những chông gai trắc trở đường đời
Như ban mai đón ánh mặt trời
Và chiều xuống tiễn hoàng hôn về núi.

Ước gì ta không màng khổ lụy
Bị chân người giẫm đạp vẫn thấy vui
Cát lấm chân khách vẫn tươi cười
Có rồi không như lâu đài trên cát.

Ước gì bốn mùa ta ca hát.
Tận hưởng hè thật mát bước chân
Thưởng thức thu gió mát trăng trong
Khi đông đến tuyết sẽ tan theo sóng.

Biển ơi! ta yêu bờ cát trắng
Không khổ đau sân hận lẫn âu lo.
Có gì đâu ngày vào cõi hư vô
Hòa theo sóng ta chơi đùa với cát.

Nguyễn thị Thêm

Bis@

Mái Ấm Gia Đình Của Tôi

Mặc dầu Lễ Thanksgiving đã qua rồi nhưng dư âm ngày Lễ Tạ Ơn này vẫn còn đấy. Niềm vui tình cảm gia đình yêu thương nhau và lời cám ơn đến những người mình muốn cám ơn không phải đợi đến ngày Thanksgiving mới được thốt ra mà luôn ngự trị trong trái tim tình cảm của chúng ta.

Mái ấm gia đình trong đó vợ chồng, cha mẹ, con cháu đều mong ước được sống quây quần, sum họp bên nhau, vẫn là điều mơ ước của rất nhiều người. Ở Portland, người viết có quen một người bạn mà từ lâu tôi rất ngưỡng phục tình cảm gia đình khắng khít của họ với quyết định xây dựng một cơ ngơi mà 3 gia đình cha mẹ và con cái sống gần gũi với nhau, có chung một khu vườn rộng lớn phía sau, nhưng gia đình cha mẹ và gia đình 2 người con sống biệt lập trong 3 ngôi nhà được xây cất sát cạnh bên nhau ở mặt tiền. Vì thế vẫn "nhà ai nấy ở, cơm ai nấy ăn" không ai làm phiền ai, nhưng khi hữu sự chuyện gì thì có thể chạy qua nhà nhau để giúp đỡ không cần phải đi đâu xa, vừa lái xe tốn xăng vừa mất thời giờ di chuyển. Phải thành thật ngợi khen gia đình ông bạn này vì ông bố vẫn còn đầy quyền lực và con cái rất mực hiếu để, biết vâng lời cha mẹ, chịu sống gần ba mẹ chứ đa số bạn trẻ bây giờ thích "tung cánh bay xa" để được tự do sinh hoạt theo ý muốn của mình, bất kể cha mẹ già yếu, bịnh hoạn sống cô đơn ở nơi khác. Âu cũng là duyên nghiệp mỗi người mỗi khác, cũng đành chấp nhận mà thôi!

Ngày xưa Mẹ chúng tôi cũng có ý định xây dựng một khu gia trang với 4 căn nhà của 4 người con ở xung quanh và nhà ba mẹ tôi ở trung tâm. Nhưng "mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên", giấc mộng của Mẹ tôi không bao giờ thực hiện được vì thời thế đổi thay nên cuộc sống cũng thay đổi theo. Ba người con của Ba Mẹ lưu lạc xứ người nhưng may mắn là vẫn cùng ở Portland, thành phố mưa buồn thay vì sống ở Florida nắng ấm như nhiều lần người viết đã tâm tình với bạn hữu.

Đa số phụ nữ đều mơ ước có được một mái ấm gia đình hạnh phúc trong đó có người chồng hết mực thương yêu mình và những đứa con ngoan hiền hiếu thảo.
Cha mẹ chồng của tôi đã qui tiên từ lâu. Ông chồng tôi ở trọ nhà của người chị chồng thứ năm của tôi ở cư xá Lữ Gia cũ. Bây giờ lập gia thất nên chàng phải lo sắm sửa mái ấm gia đình riêng của mình. Phải công nhận ông chồng tôi là một người chồng tốt vì chàng đã chuẩn bị đầy đủ mọi tiện nghi cần thiết cho một mái ấm gia đình với số tiền chàng dành dụm được sau những lần được cử đi tu nghiệp ở nước ngoài. Chàng gửi tạm ở nhà bà chị các đồ đạc mà chàng đã mua sắm. Cha mẹ tôi có ý muốn bắt rể vì thấy chàng không còn cha mẹ, nhưng chúng tôi vẫn thích được ở riêng để có thể tự lo liệu đời sống gia đình của mình, để cha mẹ tôi có thể nhẹ gánh mà lo lắng cho ba người em của tôi. Hơn thế nữa, ông chồng tôi đã bao nhiêu năm sống chung với

người chị rồi nên vẫn thích được sống tự do thoải mái với gia đình nhỏ bé của mình trong tinh thần tự lập, tự do thoải mái.
Tổ ấm của chúng tôi là một căn nhà nhỏ ở chợ Nancy mà chàng đã bỏ công tìm kiếm, thuê mướn rồi tìm người sơn sửa lại theo ý thích của tôi. Tôi thích màu tím lãng mạn nhưng vì là tổ ấm của đôi vợ chồng mới cưới nên tôi kêu thợ sơn màu hồng tình ái cho có vẻ nồng ấm hơn.
Trước ngày cưới một tháng là chàng di chuyển hết tất cả những gì chàng đã mua sắm gửi ở nhà bà chị về tổ ấm của chúng tôi. Cha mẹ tôi hết lời khen ngợi chàng rể mồ côi cha mẹ, hiền lành này và đây cũng là một lý do khiến tôi dễ dàng chấp nhận cuộc hôn nhân mà cha mẹ tôi đã quyết định vì tôi không phải làm dâu. Tôi sẽ được chồng thương yêu nhiều hơn vì tôi là người thân yêu duy nhất mà chàng đặt hết tình thương gia đình vào đấy.

Vì không có cha mẹ chồng nên thay vì rước dâu về nhà cha mẹ chồng, ba tôi đã đưa cả gia đình hai họ đến làm lễ cưới ở chùa Xá Lợi. Lễ xong đoàn người đưa dâu, rước dâu quay trở lại nhà tôi để dự tiệc cưới do đàng trai đãi. Đàng gái đã đãi "nhóm họ" hôm trước rồi nên đây là tiệc dành cho các thân hữu và thân nhân gia đình bên chồng tôi. Ông chồng tôi nhờ làm cơ quan tự trị lương bổng khá tốt nên có thể tự lo lắng chi phí tiệc cưới và tổ ấm gia đình tôi một cách tốt đẹp. Đó là một ưu điểm của một người chồng tốt và cũng là phần phúc của tôi.

Tiệc cưới xong tôi theo chàng về tổ ấm của chúng tội trên chiếc xe nhỏ nhỏ xinh xinh mà chàng tậu được trước khi cưới vợ. Tôi không cần phải chờ tới giờ hoàng đạo mới được vào nhà, bước qua hỏa lò than hồng, làm lễ tơ hồng, lễ hợp cẩn theo tục lệ cưới hỏi ngày xưa vì chính tôi là bà chủ nhà chính thức của tổ ấm nho nhỏ của hai nguời chúng tôi rồi.
Ngày hôm sau thức dậy tôi cũng không cần phải dậy sớm nấu nước dâng trà vấn an cha mẹ chồng như trong phim truyện truyền hình mà tôi đã xem. Cô dâu mới ở thập niên 60 như tôi thật là tự do, thoải mái vì chỉ có chàng và nàng mà thôi. Chúng tôi về nhà cha mẹ tôi làm lễ lạy mặt để tạ ơn gia tiên, cha mẹ và họ hàng thân nhân, để giúp cha mẹ tôi dọn dẹp nhà cửa và thanh toán các chi phí của tiệc cưới ngày hôm trước.
Thật tình chúng tôi vẫn chưa muốn làm đám cưới mặc dù chúng tôi đã đính hôn hai năm rồi vì tôi chưa tốt nghiệp trường QGHC do sự thay đổi học trình mới của nhà trường. Tôi còn phải đi tập sự ở trung ương ngay tại trường QGHC, 6 tháng nữa mới ra trường. Lệnh tổng động viên trong thời kỳ chiến tranh đã làm cho ba tôi quyết định làm hôn lễ ngay vì nếu chàng bị nhập ngũ theo lệnh tổng động viên thì mọi thủ tục hôn lễ trong quân đội sẽ chậm trễ, khó khăn hơn và có thể không đúng vào ngày lành tháng tốt mà ba tôi đã chọn lựa. Chúng tôi luôn luôn vâng lời dạy bảo của Ba Má tôi nên người dạy sao nghe vậy cho người vui lòng. Thế là đám cưới của chúng tôi được tiến hành tốt đẹp dưới sự "chỉ đạo nghệ thuật" của Ba tôi. May quá! Chàng được cơ quan nơi chàng làm việc can thiệp xin cho đi thụ huấn quân sự mấy tháng rồi được biệt phái về nhiệm sở cũ. Hú hồn! Tuy nhiên tôi cũng phải chịu vất vả đi thăm nuôi chàng ở vườn Tao Ngộ và trường Bộ binh Thủ Đức mấy tháng trời. Thế là tôi cũng là "người yêu của lính" rồi, phải

không bạn? Những lần chàng về phép, thật là thời gian vui vẻ và hạnh phúc nhất của vợ chồng chúng tôi.
Ngày nghỉ phép còn lại rất ít nên chúng tôi dự định đi hưởng tuần trăng mật ở Vũng Tàu bằng xe nhà cho tiện lợi. Tuy nhiên không phải lúc nào "trời cũng chiều người", cho nên trên đường đi khi xe chúng tôi đến vườn cao su gần Long Thành thì bị chặn lại vì có đoàn xe quân đội bị trúng mìn của Việt Cộng ở phía trước. Chúng tôi được lịnh phải xuống xe nấp trong rừng cao su chờ đợi. Nhiều hành khách đi xe đò cũng xuống xe như chúng tôi. Tất cả chúng tôi chờ đợi trong lo âu, sợ hãi vì không biết chuyện gì sẽ xảy ra kế tiếp. Một lúc sau, chúng tôi được lệnh quay xe về lại Sài Gòn vì hiện trường chưa thanh toán xong. Chắc có lẽ còn nguy hiểm lắm! Thật là hú hồn! Thế là chúng tôi không có thể đi hưởng tuần trăng mật vì ba ngày sau thì chàng phải đi làm việc trở lại.
Thời chinh chiến mà, không phải mình muốn chuyện gì là có thể thực hiện được chuyện đó. Thôi đành chịu vậy!

Tôi sống hạnh phúc trong sự thương yêu, chìu chuộng của chồng tôi. Tiếng khóc của trẻ thơ làm cho mái ấm gia đình của tôi thêm phần ấm cúng, rộn ràng. Cuộc đời của chúng tôi thăng trầm theo vận nước, cùng nhau chia ngọt sẻ bùi những phút giây vui sướng cũng như đau khổ nhất của kiếp người.

Thời gian trôi qua nhanh quá. Thoáng chốc mà chúng tôi đã thành hôn 55 năm rồi. Trong cuộc sống vợ chồng dĩ nhiên là có những điều bất như ý vì mỗi người là một vũ trụ riêng biệt với những sở thích, cá tính khác nhau, chỉ đến khi sống chung rồi ta mới khám phá ra. Tuy nhiên, tình nghĩa vợ chồng có một cái gì thiêng liêng cao quý đã ràng buộc hai người xa lạ trở thành một. Người ta thường nói: "Có duyên, có nợ mới nên vợ nên chồng" và mỗi người có một phúc phận riêng của mình. Tôi may mắn có được một người chồng tốt biết thương vợ thương con mặc dầu chàng không phải là "người tình trong mộng" của tôi. Nhưng người tình tốt chưa hẳn là một người chồng tốt, nhiều người cũng đã nói với tôi như thế! Còn bạn thì sao?
"Hãy tận hưởng những gì con có trong tầm tay của mình với niềm vui và làm thật tốt những gì con thấy cần phải làm để giữ cho mái ấm gia đình của con luôn ấm cúng, như thế con sẽ thấy hạnh phúc". Bây giờ tôi thấy lời khuyên của má tôi trước khi tôi đi lấy chồng thật đúng với những gì tôi đã có trong hiện tại. Nhưng khi tôi hiểu và thương Ba Mẹ, thì Ba Mẹ tôi không còn nữa. Buồn thay!
Tôi cũng xin cám ơn chồng tôi, dù đôi lần đã làm tôi phiền muộn nhưng tôi biết tôi là người hữu phúc trong đời sống hôn nhân vì có được một người chồng biết thương vợ thương con. Cuối cùng tôi vẫn là người "nội tướng" quan trọng nhất và cần thiết nhất trong mái ấm gia đình của tôi và của chàng và hy vọng bạn cũng thế.

Lễ Thanksgiving năm nay gia đình người viết được ăn tiệc mừng Lễ Thanksgiving 2 lần:
Lần thứ 1 ,đúng ngày Lễ Thanksgiving, thứ Năm 25 tháng 11 khi cậu công tử nhà tôi từ Nevada về Portland.
Lần thứ 2 , ăn tiệc Thanksgiving "trễ" vào ngày Chủ Nhật 28 tháng 11 khi cô em từ Việt Nam qua thăm gia đình chúng tôi.

Đúng là "Nhất ẩm nhất trác giai do tiền định", ông Trời đã ban cho người viết 2 tiệc mừng Lễ Thanksgiving đặc biệt năm nay.
Xin Tạ ơn Phật Trời.

Mời thân nhân và bạn hữu chung vui với gia đình người viết Thanksgiving năm nay qua link dưới đây:
Youtube Minh Sương Lam Chào Mừng Thanksgiving 2021
https://youtu.be/BC9GtIxK9-A

Xin chúc quý bạn có nhiều sức khỏe, thân tâm an lạc, sống vui từng ngày trong hiện tại với duyên nghiệp của mình nhé.
Người giữ vườn Một Cõi Thiền Nhàn
Sương Lam
(Tài liệu và hình ảnh sưu tầm trên mạng lưới internet, qua điện thư bạn gửi-MCTN 592-ORTB 1017)

05/ 12/2021

THANKSGIVING VÀ NGƯỜI BỘ TỘC TESUQUE

Nếu không vì dịch cúm đang hoành hành khắp nơi thì "cổng làng TESUQUE" đã mở cho chúng tôi vào thăm đại gia đình của bà ARLENE, người Mỹ da đỏ chính thống (American Indian), để cảm ơn bà sau ngày Thanksgiving trên nước Mỹ.

Cuối cùng thì chúng tôi phải mời bà và người em đến nhà, và thết đãi họ một bữa cơm gia đình với những món ăn đặc biệt Việt Nam như bún bò Huế, chả giò, xôi chiên, bánh bột lọc...

Sự quen biết giữa chúng tôi thật vô cùng hy hữu.

Ngày đó gia đình chúng tôi đi trên xa lộ 84 từ thành phố Los Alamos trở về Santafe, thấy hình tượng "Thạch Đầu Đà", tên chúng tôi tự đặt, vì hòn đá to có hình đầu con lạc đà thật uy dũng, đứng ngay vệ đường nên dừng xe và leo lên để chụp hình làm kỷ niệm. Chụp cho từng người thì dễ rồi, nhưng loay mãi thì cũng cứ người này chụp thì thiếu hình chung của người nọ, vì không đem theo cần chụp selfie. Thấy có chiếc xe dừng lại bên dưới đường, chúng tôi cũng hy vọng có người leo lên chụp hình, sẽ nhờ người đó chụp dùm cho cả gia đình vui vẻ. Đó là người đàn bà bản xứ, bà chậm chạp leo lên dốc và hỏi chúng tôi có cần bà chụp hình cho toàn nhóm không? Mừng quá đi chứ. Thế là bà chụp hình dùm chúng tôi, và bà tự giới thiệu tượng Thạch Đầu Đà là bức hình tượng trưng bộ tộc (tiếng Mỹ họ gọi chung là village) của bà. Bà đang ở bên trong thung lũng này, và vừa trong bộ tộc đi ra, nhìn thấy chúng tôi thích hình tượng này và đoán chúng tôi đang cần người giúp, nên bà leo lên giúp, vì đây là chuyện nhỏ mà.

Thấy tôi tò mò hỏi dăm ba câu về "bộ lạc", bà có cảm tình sao đó, mà ngỏ ý muốn mời chúng tôi đến thăm khi có dịp. Năm đó chưa có cúm Tàu nên người người rất thoải mái đi lại, nói

chuyện làm quen. Thế là chúng tôi trao đổi số phone để liên lạc và hứa sẽ đến bộ tộc của bà khi có dịp trở lại Santa Fe, khi biết người em gái của bà cũng đang làm việc gần cơ quan của con gái tôi trên Los Alamos.

Bộ tộc Tesuque chỉ có khoảng hơn 500 người sinh sống với một diện tích đất khoảng 17,000 acres, ở cao độ 6.759', nằm ngay trong thung lũng bên trái xa lộ, nơi có tượng Thạch Đầu Đà này. Họ có một chính quyền riêng để điều hành bộ tộc, người tộc trưởng họ gọi là governor, và ông phó, thêm hai người nữa, một lo về giáo dục và một về tôn giáo, họ được người trong bộ tộc bầu lên và nhiệm kỳ là một năm, tuyệt nhiên không có phái nữ tham gia vào đó.

Từ khi người Mễ Tây Cơ đến chiếm lãnh thổ đất đai của họ, người Mễ đã mang đạo Thiên Chúa đến và từ từ những vị thần thánh họ tôn thờ bấy lâu đã bị mai một. Hằng năm, người tộc trưởng này đều về thủ đô DC, hoặc tòa hành chánh của tiểu bang để họp với chính quyền hai nơi đó, để đạo đạt những yêu cầu cần thiết của bộ tộc đến với chính quyền Hoa Kỳ.

Người Tesuque chỉ có tiếng nói mà không có chữ viết. Hiện tại tiểu bang New Mexico có khoảng 19 bộ tộc. Theo lời bà Arlene, có khoảng 4 ngôn ngữ chính, bộ tộc của bà và 5 bộ tộc khác chung quanh có cùng một ngôn ngữ, nhưng khi viết phải dùng tiếng Mỹ, Cho nên, những nguồn gốc lịch sử dân tộc hay gia phả từng gia đình, phải do những người lớn truyền thụ lại cho lớp sau, và cứ thế, đời nay truyền lại cho đời kia để không bị mai một. Tất cả những người trong bộ tộc bắt buộc phải nói được tiếng nói của tộc mình, để hiểu biết về nguồn gốc và lịch sử rồi truyền lại, truyền lại tiếp nối cho đời sau…

Bộ tộc Tesuque có một truyền thống rất hay, cứ vào tháng 11, có cuộc đi săn, người nào săn được bất cứ con thú nào đem về nhà làng đầu tiên sẽ được bầu làm "anh hùng" của bộ tộc, và có thể cưới cô gái nào mà họ muốn. Họ có 4 ngày để vui chơi, ăn mừng thành quả đó, Con vật sẽ được xẻ thịt và chủ yếu là nấu soup, phân phối hết cho cả làng cùng ăn để mừng chiến thắng.

Mỗi một năm, vào tuần lễ đầu tháng 6, bộ tộc Tesuque sẽ mở cổng làng để mừng đầu mùa họ gọi là "Feast". Tất cả người trong bộ tộc quây quần đã đành, còn mời gọi người bạn bên ngoài vào thăm bộ tộc của họ, nhưng không được quay phim, chụp hình gì cả. Thực phẩm họ trồng chính là bắp, ớt và rau cải để phục vụ cho đời sống trong làng, họ thường không mua bên ngoài.

Trong bộ tộc có trường học, và chính người của họ truyền thụ lại kiến thức cho lớp sau, chữ viết là tiếng Mỹ, nên những học sinh học hết lớp 12 có thể ra học trường đại học bên ngoài, và khi tốt nghiệp, thường thì họ trở về phục vụ lại cho người trong tộc, cũng có trường hợp đi làm bên ngoài nhưng hiếm lắm.

Chính quyền của liên bang và tiểu bang cung cấp đầy đủ mọi yêu cầu cho đời sống cả bộ tộc. Không một người dân nào nghèo, thiếu ăn cả. Nhà nào xập xệ, hư hại, dột nát… chính quyền cũng cho xây lại đàng hoàng, nếu thiếu ngân sách, thì tiền lời từ những sòng bài (casino), sẽ đem chia lại cho người trong bộ tộc. Mọi sinh hoạt y tế, chính phủ cung ứng đầy đủ. Tuyệt đối trong bộ tộc của họ không có "homless". Nếu họ gặp một homless ngoài đường bên ngoài bộ tộc, thì biết đó là người sa chân vào rượu chè, hút xách, và họ chở ngay về bộ tộc, giao lại cho gia đình dạy dỗ, nếu không có cha mẹ thì chú bác cô dì gì cũng phải có bổn phận như nhau.

Bộ tộc Tesuque thành lập từ năm 1694, khi người Mễ tràn sang, đã chia cắt đất của họ ra từng khu vực, chứ trước đó họ không có ranh giới về đất đai, và đi cùng khắp để săn bắn hầu chu cấp thực phẩm cho đời sống..

Người của bộ tộc Tesuque hay các bộ tộc khác thường có hình dáng sồ sề không gọn nhẹ. Chính quyền liên bang ngày xưa cung cấp cho họ thức ăn chỉ có đường, sữa và bột mì, và họ cứ sử dụng ngày này qua ngày khác từng ấy thứ trong đời sống nên đã thành thói quen trong ẩm thực, nên họ bị bệnh "tiểu đường " rất nhiều. Con cái của họ cũng đã từng bị chính quyền liên bang bắt

cóc, đem ra khỏi bộ tộc, bắt cắt tóc ngắn và cấm nói ngôn ngữ của họ, nên những đứa bé đó coi như… mất gốc.T ình trạng này ngày nay vẫn còn nhưng không nhiều như những năm giữa thế kỷ trước và trước nữa.

Người bộ tộc Tesuque KHÔNG có dự tiệc Thanksgiving, vì họ không phải cảm ơn ai cả, chính người Mỹ phải cảm ơn tổ tiên của họ, và những người Việt Nam chúng ta cũng… cảm ơn họ, những người Mỹ bản xứ (American Indian), vì mảnh đất này là của họ.

Khi chúng tôi mời chị em bà Arlene đến nhà, chúng tôi không nhắc nhở về Thanksgiving, dù mới hai ngày đi qua, chỉ mời họ một bữa cơm gia đình thân mật để cảm tạ tình cảm của họ đã dành cho gia đình chúng tôi. Chị em bà rất thích các món ăn Việt nam, nhất là món chả giò, bà hỏi thăm cách làm, và bà không ngần ngại hỏi chúng tôi có thể cho bà đem về cho người trong bộ tộc bà dùng thử? Họ rất thật thà như những người dân quê mình ngày xưa, không ăn mặc chải chuốt, không kiểu cách điệu đà, có sao nói vậy, thấy mến lắm.

Trước khi ra về, Bà Arlene vẫn quyến luyến chúng tôi, cứ sorry mãi về chuyện không thể đưa tôi vào làng lúc này được vì nạn dịch đang hoành hành và bộ tộc cấm kỵ, nếu không thì chúng tôi đã được thong dong đi lại trong đường làng của họ, để xem cuộc sống, cách sinh hoạt và chung vui trong nhà làng. Bà căn dặn tháng sáu năm tới, bất cứ giá nào tôi cũng phải trở lại Santa Fe, và sẽ vào làng với bà, khi làng mở cổng cho người ngoài vào thăm. Bà hứa "bắt" tôi phải ở lại với bà nguyên ngày, để nghe bà kể chuyện… nguyên sơ từ khi bộ tộc bà khai thiên lập địa, và đã "bị" người Mễ, người da trắng chiếm lĩnh như thế nào? Dù sao bà Arlene vẫn là "lão niên có uy tín" trong bộ tộc, gia đình của bà cũng đã có người làm tộc trưởng và con trai bà phụ trách về giáo dục. Chắc là thú vị hơn những cuốn phim cao bồi… khai phá miền viễn Tây do tài tử John Wayne đóng trên màn ảnh?

Bây giờ, nghe đâu đang có nạn người da màu đòi hỏi quyền lợi trên đất Mỹ? Hình như có điều gì đó không ổn. Nếu muốn đòi hỏi đầy đủ mọi quyền lợi sở hữu, ngay cả đất đai thì những người da đỏ chính thống này mới là người có quyền chính đáng nhất. Còn những người da màu, họ đến đây từ những "kẻ buôn người" và người da trắng đã mua họ về làm nô lệ mà. Kỳ thật?

Lê thị Hoài Niệm, 12/2021

NẾU NHƯ NGÀY ĐÓ…

Khi câu hỏi lặp lại đến lần thứ ba thì chị Oanh không còn giữ được sự bình tĩnh nữa. Khuôn mặt lạnh lùng với ánh mắt kiêu hãnh và nụ cười khinh mạn hằng có của chị biến mất, để lộ nguyên hình người đàn bà hung hãn chưa từng thấy.

- Mày còn bao che cho nó nữa, tao sẽ đập bể mặt mày.

Tôi cố nhẹ giọng:

- Em nói thật, em không biết.

Chị đá mạnh vào cái giá đựng báo đặt cạnh chiếc sofa tôi đang ngồi.

- Đồ dối trá! Mày là bạn thân của nó mà dám nói không biết nhà nó. Đừng tưởng tao ngu. Đừng tưởng tao không dám đánh mày.
Tôi đứng bật dậy, lùi nhanh ra phía sau. Nhưng chỉ vài phút ngắn ngủi, tôi chợt nhớ: Ủa! Mình đâu còn là đứa em dâu khốn khổ của bà ta ngày nào nữa, tại sao phải sợ sệt. Ý nghĩ đó giúp tôi tự trấn tĩnh. Tôi bước đến bàn ăn, cạnh chiếc tủ dài, trên đó có đặt máy điện thoại.
- Chị khỏi phải hăm dọa, vì tôi thừa biết, có chuyện gì mà chị không dám làm, ngay cả chuyện dắt chồng tôi về Việt Nam cưới em gái của bạn chị để lấy tiền bỏ túi riêng.
Tôi chặc lưỡi nói tiếp:
- Ông bà xưa nói không sai, trời cao có mắt.
Chị tím mặt, giọng run rẩy:
- À! Thì ra… mày dùng con bạn của mày để trả thù tao.
- Chị nói sai rồi. Bạn tôi, một đứa con gái tài sắc vẹn toàn, vừa xinh đẹp lại vừa thông minh, tôi có tài cán gì mà lợi dụng được nó. Chẳng qua là quả báo nhãn tiền. Ngày xưa chị gieo gió, thì bây giờ phải gặt bão. Xin chị hãy thong thả nếm trọn vẹn mùi vị chua chát, đắng cay mà chị đã nhẫn tâm mang đến cho tôi bốn năm về trước. Đau lắm phải không chị?
Chị Oanh ngồi sụp xuống thảm, úp mặt vào thành sofa, đôi vai run nhẹ. Ngày trước, tôi cũng đã từng quỳ dưới chân chị khóc lóc van xin, nhưng chị nào có mềm lòng thương xót. Chị chỉ dúi vào tay tôi những trang giấy chi chít chữ, giọng ngọt như đường, như mật: "Em à! Muốn giữ chồng thì phải khôn khéo, dịu dàng, mềm mỏng, đừng học thói ghen tương dữ dằn hay kêu khóc, trách than. Những điều đó chỉ đẩy chồng xa rời mình sớm mà thôi." Vỗ nhẹ vào những tờ giấy đang nằm gọn trong tay tôi, chị tiếp.: "Nghe lời chị, về nhà đọc và bắt chước nhân vật trong câu chuyện này, rồi sẽ có ngày thằng Nghiệp trở về với em."
Một ý nghĩ chợt lóe lên, tôi gật đầu với nụ cười mỉm.
- Chị về đi! Tôi sẽ email địa chỉ của Hà Khanh cho chị.
Mắt chị Oanh sáng lên:
- Em nói thật? Chị cám ơn em nhiều lắm. Xin em hãy giúp chị, làm ơn giúp chị. Chị không muốn gia đình tan nát để con cái phải khổ.
Tôi nhìn đăm đăm vào cái miệng mới cách đây vài phút đã buông ra những lời nói thô lỗ, cộc cằn. Chị bối rối cúi đầu, nhỏ giọng:
- Chị xin lỗi về. chuyện đã qua. Nghĩ lại, chị tầm bậy hết sức.
Không biết chị nghĩ lại từ bao giờ? Hình như cái "tâm Phật" của chị mới vừa nảy sinh sau câu hứa hẹn của tôi. Cắn môi để khỏi bật ra tiếng cười khinh bỉ, tôi nói thầm, khoan mừng đã chị, kết cuộc còn chưa biết là sẽ hạnh phúc hay khổ đau mà. Đường còn dài lắm chị ạ!

***

* ***Ngày thứ nhất***
Chào chị Oanh,
Trước hết, xin gửi đến chị bài viết trên những trang giấy rời mà chị đã gửi cho tôi hơn bốn năm về trước. Không biết chị có còn nhớ? Câu chuyện rất hay, nếu chị không đọc lại lần nữa thì sẽ là một thiếu sót lớn lao. Biết đâu, từ đây, chị sẽ rút ra được một bài học khôn ngoan để giữ chân người chồng vốn mang tiếng là đào hoa của chị (Xin lỗi, tôi chỉ lặp lại những lời dạy dỗ của chị ngày ấy… chưa lâu lắm!)

Chiếc giày chân phải (*)
18 giờ, chị gọi điện thoại đến Công ty của chồng, chú bảo vệ nói rằng: "Sếp vừa đi ăn tối ở nhà hàng". Linh tính cho chị biết đó là… nhà nàng chứ không phải nhà hàng.

20 giờ, sau khi cho các con ăn xong, chị phi xe máy đến nhà nàng. Ô tô của sếp đang đỗ ở trong sân. Linh tính đã không đánh lừa chị. Có cái gì đó rất nóng, trào lên nơi cuống họng nhưng chị đã kịp nuốt khan nó vào. Không ấn chuông, không đập cửa, cũng không gào thét, chị cởi chiếc giày bên chân phải của mình, treo vào phía trong cánh cửa sắt rồi phóng xe về nhà, giúp các con ôn bài.
Gần 23 giờ đêm, Sếp mới chỉnh trang lại y phục, chải lại mái tóc bị vò rối bù và ra về. Nàng ra mở cửa cho sếp trong bộ váy áo ngủ mỏng tanh đầy quyến rũ và giật mình khi nhìn thấy một chiếc giày treo trong khung cửa sắt.
"Sao lại có một chiếc giày ở đây? Một chiếc giày chân phải rất đẹp."
"Thôi, em vào ngủ đi. Cho dù đẹp nhưng một chiếc giày thì cũng chẳng làm được việc gì" (còn tiếp)
Khuya rồi, tôi phải đi ngủ… Ngày mai sẽ gửi cho chị đoạn kế tiếp cùng với địa chỉ của Hà Khanh.

**** Ngày thứ hai***
Mời chị Oanh đọc tiếp nha. Câu chuyện này khá gay cấn. Nhưng đó là nhận xét của tôi bây giờ. Chứ ngày đó, với nỗi đau đớn và hoảng loạn, tôi đọc mà như không hiểu gì hết. Bởi vậy, chị mới có cơ hội mắng nhiếc tôi là thứ ngu đần, người ta đã mở mắt ra dùm, mà không biết học hỏi để bị mất chồng.
Trên đường về nhà, Sếp cứ nghĩ vẩn vơ về chiếc giày đó, nó là của ai? Và vì sao nó được treo ở đó? Sếp đánh ô tô vào gara, mở cổng rất khẽ. Có một chiếc giày chân trái của phụ nữ đặt ngay ngắn trên bậc cửa. Sếp đứng như trời trồng trước chiếc giày đó chừng hai phút. Sau đó Sếp vào phòng ngủ riêng, vì Sếp không muốn nghe vợ cằn nhằn, khóc lóc. Nhưng Sếp trằn trọc mãi không sao ngủ được. Sẽ có giông bão trong căn nhà này. Sẽ là nước mắt, tiếng la hét và một lá đơn ly hôn. Rồi hai đứa nhỏ sẽ chán đời, đi bụi và hư hỏng… Đó là tấn bi kịch đáng sợ nhất. Nhưng sáng hôm sau mọi việc vẫn diễn ra bình thường. Bát phở gầu bò thơm ngào ngạt vẫn được để ngay ngắn trên bàn cùng với mấy dòng chữ của vợ: "Em đưa các con đến trường. Anh ăn sáng rồi đi làm. Hôm nay trời u ám nên anh phải mặc bộ vét màu sáng, thắt cà vạt màu sáng. Em đã là kỹ, treo trong tủ."
Sếp gọi điện thoại cho nàng: "Chiếc giày chân phải kia là của vợ anh. Đừng vứt đi nhé". Giọng nàng đầu dây bên kia nghe hơi hoảng hốt: "Trời ạ! Anh muốn làm sao thì làm, chứ nếu chị ấy đến nhà em làm ầm lên thì em không sống nổi đâu. Chiều anh tạt qua lấy chiếc giày về".
(còn tiếp)
Xin lỗi, tôi phải đến nhà bạn ngay bây giờ. Con nhỏ si tình, quyết chết sống với tình yêu cuồng nhiệt, dù biết người ta đã có vợ. Chắc nó đang hoang mang với quyết định của người đàn ông đang yêu nó say đắm "bất cứ giá nào anh cũng cưới em, dù phải ly dị vợ". Có lẽ, nó đang cần một lời góp ý chân tình từ nơi tôi, người bạn thân của nó, để sau này khỏi phải hối hận.
Chị ạ! Sẵn dịp đến nhà bạn, tôi sẽ nhìn kỹ số nhà, để tối nay email cho chị cái địa chỉ mà chị đang muốn biết. Tôi sẽ cố gắng gửi cho chị ngay tối nay, kẻo chị trông tội nghiệp.

**** Ngày thứ ba***
Xin gửi chị đoạn kết của câu chuyện và cũng là đoạn hấp dẫn nhất mà hầu như ai đã đọc những đoạn trên đều náo nức muốn đọc tiếp.
Nhiều ngày trôi qua mà giông bão không nổi lên, thái độ của vợ Sếp vẫn bình thản, song một chiếc giày trên bậc cửa cứ nhắc Sếp về sự lẻ loi và tội lỗi của một người. Rồi một buổi chiều, Sếp lấy hết can đảm, lôi chiếc giày bên phải trong cốp xe ra, đặt ngay ngắn bên chiếc giày chân trái

của vợ. Chị đi làm về, đứng sững trước bậc cửa mấy giây rồi chạy vào, ôm ghì lấy chồng mà thì thầm: "Ôi! chiếc giày chân phải của em! Sếp cũng thì thầm bên tai vợ: "Anh xin lỗi em, nghìn lần xin lỗi!"
Người đàn bà trong câu chuyện trên thật diễm phúc phải không chị? Nhưng người tôi thán phục nhất là ông chồng. Một người đàn ông có lương tâm và biết quý trọng mái ấm gia đình, dù anh đã có những phút xao lòng vì một người đàn bà khác, có thể xinh đẹp và quyến rũ hơn vợ anh. Người phụ nữ bên lề cuộc sống tình cảm của anh cũng thoải mái, nếu không muốn nói có vẻ hời hợt trong tình cảm, chứ không như nhỏ bạn của tôi, quyết liệt giành lấy người đàn ông không phải của nó.
Một lần nữa tôi xin lỗi, vì lại quên mất địa chỉ của Hà Khanh. Mà chị cũng đâu cần phải chờ câu trả lời của tôi. Chị hãy lặng lẽ đi theo anh rể vào mỗi buổi chiều khi tan việc thì khắc sẽ biết. Bởi có ngày nào mà anh ấy không đến nhà Hà Khanh và ở lại đó cho đến khuya, sau khi…

Khi đưa tay bấm nút "send" để gửi email cuối cùng, sự thích thú tràn ngập trong lòng khiến tôi gần như ngộp thở. Tôi hình dung ra khuôn mặt tái xanh của chị Oanh với hai bàn tay ôm kín bờ ngực, lảo đảo rơi xuống sàn nhà, muốn khóc mà khóc không thành tiếng vì nỗi nghẹn ngào ứ đầy trong cổ họng. Dù chưa một lần nghĩ đến chuyện báo thù, nhưng không dưng tôi lại có cơ hội để trả miếng thật ngọt người chị chồng đã một thời làm tôi điêu đứng. Gia đình rồi sẽ tan vỡ và chị sẽ chìm trong nỗi đau đớn tột cùng như tôi đã từng sống trong niềm uất hận khi bị em trai của chị bỏ rơi. Chị đã từng đứng bên kia sông để nhìn dòng nước xoáy cuốn trôi mái ấm gia đình của tôi không chút băn khoăn, ray rứt thì bây giờ cũng là lẽ bình thường khi môi tôi rạng ngời nụ cười đắc thắng.
***
Tôi gặp lại người chồng cũ khi ghé qua Stabucks để mua ly café nóng vào một buổi sáng mùa đông. Thật bình thản, tôi vui vẻ chào anh bằng câu hỏi trống không:
- Khỏe chứ?
- !!!
-Có được mấy đứa con rồi?
- !!!
Không có câu trả lời nào từ phía anh, mà chỉ có cái gật đầu và lắc đầu một cách ngượng ngập. Lòng tôi thảnh thơi lạ lùng khi nói câu tạm biệt:
- Đi sau nhé. Chúc anh luôn bình an và hạnh phúc.
Tôi suýt bật cười với ý nghĩ ngộ nghĩnh, sao giống những lời khách sáo trong thiệp chúc tết vậy ta. Nhưng nụ cười chợt tắt ngang khi anh ngập ngừng báo tin:
- Chị Hai ở bệnh viện tâm thần hơn nửa năm rồi!
Anh nói cùng ánh mắt khác lạ khi nhìn tôi. Và chính sự khác lạ đó đã khiến tôi bị xao động. Hình như có điều gì anh muốn gửi gấm trong câu nói rất bình thường ấy. Có thể là một sự nghi ngờ và cũng có thể là một trách móc ngấm ngầm. Tôi muốn mở miệng, nhưng lại đứng trơ như tượng đá khi chợt nhớ lại email của đứa con gái mười sáu tuổi của chị cách đây một năm "*Xin mợ đừng khủng bố tinh thần của mẹ con nữa. Nếu không, mẹ con sẽ điên mất.*" Tôi đã cười đắc ý khi gõ vào máy "Bốn năm trước, mợ vẫn tỉnh táo khi cậu con rời bỏ mợ, vì si mê một người phụ nữ do mẹ con giới thiệu. Bây giờ, chẳng lẽ một người sắt đá như mẹ con lại ngã gục vì những dòng chữ vô hồn của mợ sao?"

Tôi bước vào xe, dù đã nhủ thầm "Chị của anh ở nơi nào cũng đâu mắc mớ gì tôi." nhưng sao nghe lòng mình nặng trĩu. Cái trĩu nặng của sự mất bình an khi tôi tự hỏi, có phải mình đã góp phần làm nên sự bất hạnh cho người đàn bà đó?
Ngân Bình

ƯỚC VỌNG CUỐI ĐỜI NGƯỜI

Ba anh em cùng bước vào thang máy để lên tầng 3 của bệnh viện. Tảo vẫn thắc mắc:
- Không biết bố muốn nói gì với chúng ta nhỉ?
Tùng, người anh cả, chậm rãi chép miệng:
- Người bệnh nào cũng thế, cảm thấy mình sắp lìa cõi đời nên muốn trăn trối, có khi chả có gì quan trọng cả.
Tiên trầm lặng mà chín chắn hơn:
- Anh Tùng và Tảo ơi, em nghĩ là bố sẽ trăn trối điều quan trọng đấy, vì bố dặn dò chỉ 3 anh em chúng ta thôi, không cần dâu rể…
- Anh đoán là bố muốn trăn trối về chuyện ma chay, tính bố vốn giản dị.
Họ ngưng nói khi thang máy mở cửa, ba anh em bước vội về phòng số 312. Bây giờ là 8 giờ tối, nhưng buổi tối không có ý nghĩa nghỉ ngơi trong bệnh viện, bất cứ lúc nào cũng có kẻ đau đớn bệnh hoạn, có kẻ nhắm mắt lìa đời và các bác sĩ, y tá, y công thì thấp thoáng đi lại các dãy hành lang hay trong từng phòng bệnh nhân.
Ông Nguyên đang nằm trên giường, dường như ông đã chuẩn bị tinh thần và chờ đợi các con đến, ông mỉm cười hài lòng:
- Các con đã đến, bố vui lắm. Nào ngồi xuống đây với bố…
Tùng và Tảo kéo ghế lại gần giường bố, còn Tiên không có ghế nên ngồi bên mép giường.Tiên lên tiếng trước:
- Bố bảo chúng con đến đây, chắc có điều gì cần dặn dò?
Ông Nguyên khẽ lắc đầu:
- Tâm tình thì đúng hơn, đời bố không có ai tri kỷ, bố sắp lìa đời xin 3 con làm tri kỷ với bố chỉ lúc này thôi, có được không?
Tảo sốt ruột:
- Vâng ạ, chúng con xin nghe.
- Ừ, bố chẳng muốn làm mất thì giờ của các con.
Ông Nguyên khép mắt lại vài giây như để tâm tư bình lặng trước khi ông bắt đầu nói một câu chuyện, giọng ông rõ ràng và tràn đầy cảm xúc:
- Bố biết bệnh tình mình không còn sống được bao lâu nữa, ung thư gan giai đoạn cuối thì sẽ bùng phát tới cái chết nhanh chóng lắm, hôm nào còn tỉnh táo thì biết hôm ấy. Ngày mai, ngày kia có thể bố sẽ suy sụp, đi vào hôn mê, vào nỗi đau đớn và vào cõi chết. Nên bố muốn tâm tình với các con lúc bố đang tỉnh táo như thế này.
Ông Nguyên ngừng để thở và nói tiếp:
- Bố bắt đầu câu chuyện đời bố nhé. Ngày xưa bố đã quen và yêu tha thiết cô Song, mẹ các con. Cô Song có vẻ đẹp ngây thơ, mảnh mai và yếu đuối khiến bố chỉ muốn giang tay ra ấp ủ cô, cho cô nương tựa suốt cả đời. Bố theo đuổi mãi mới chiếm được cảm tình cô Song, cô Song cũng yêu bố lắm. Hai người lấy nhau hạnh phúc đẹp như mơ.
Tùng mỉm cười:
- Thế là bố đã lấy được người trong mộng.
Là phụ nữ nên dễ mủi lòng, Tiên rưng rưng muốn khóc khi nghe bố nhớ đến hình ảnh mẹ:

- Giờ đây mẹ đã nằm dưới suối vàng rồi. Tội nghiệp bố quá!

Tảo nhanh nhẩu, mong làm vừa lòng bố:

- Chúng con sẽ mua phần đất cạnh mộ mẹ để bố mẹ sẽ mãi mãi bên nhau, từ lúc sống cho đến khi cả hai trở về với cát bụi.

Ông Nguyên hốt hoảng kêu lên:

- Không, không… các con đừng vội mua đất ấy, hãy im để nghe bố kể tiếp. Lấy nhau rồi sống chung một thời gian bố mới biết cái làn da trắng mong manh, cái dáng người mảnh mai yếu đuối như cơn gió hờ ấy là do cô Song bị bệnh tim. Hai vợ chồng trẻ hạnh phúc được những năm đầu, đã sinh liên tiếp 3 đứa con, mỗi một lần sinh con là mỗi lần cô Song hao mòn sức khỏe, bác sĩ khuyên cô Song không nên sinh đẻ nhiều vì bệnh tim không cho phép. Càng thêm tuổi, càng ốm yếu bệnh hoạn thì tính tình cô Song càng thay đổi, cô Song bé bỏng dễ thương của bố đã trở thành một bà vợ đảm đang nhưng lắm lời và khó khăn đến cay độc với bố. Bà Song làm chủ mấy cái hụi, ăn tiền đầu, ăn tiền chồng theo và kiêm luôn cho vay nợ lãi trong xóm, lợi tức bà Song kiếm ra nhiều hơn đồng lương nhà giáo ba đồng ba cọc của bố dạo đó. Thế nên bố bị lép vế.

Giọng ông Nguyên não nề kết luận:

- Tình yêu trước hôn nhân và sau khi thành tình vợ chồng là hai khung trời khác biệt. Sống bên vợ mà bố không có tiếng nói của mình. Bà Song lấn lướt chỉ huy chồng, hiếp đáp chồng. Bố dần dần khép mình thụ động như một diễn viên tự biết mình kém tài lùi vào hậu trường sân khấu.

Tùng an ủi:

- Con biết mẹ khó tính, nhưng chắc là mẹ vẫn còn tình thương yêu cho bố mà.

Tiên bào chữa cho mẹ:

- Khi thành vợ chồng thì cuộc sống đối diện thực tế nên mẹ mới thay đổi, mà ai cũng thế cả. bố ạ.

Ông Nguyên cay đắng:

- Cho dù các con nói đúng, nhưng với bố sự thay đổi tính nết và cách đối xử của bà Song đã dần dần giết chết tình yêu ban đầu của bố. Bố chỉ thấy một bà vợ vô tình, tham lam và coi thường chồng. Sang đến Mỹ cuộc sống có bao nhiêu thứ thay đổi nhưng tính nết bà Song vẫn không hề thay đổi, bà kiểm soát, ngăn chặn khi bố cần gởi tiền về giúp đỡ thân nhân ruột thịt của bố còn ở Việt Nam. Trời ơi, vậy còn tình nghĩa gì không? Thân nhân của bố cũng là ruột thịt máu mủ của các con đấy…

Tảo thẳng thắn:

- Thế sao bố vẫn chịu đựng, chẳng mấy khi chúng con thấy bố to tiếng gì với mẹ ?

Ông Nguyên mỉm cười buồn:

- Tình yêu của bố đã biến thành tình thương hại, bố nhẫn nhịn lâu rồi thành quen. Mẹ các con là một người đàn bà bệnh hoạn, nay ốm mai đau, bố nỡ lòng nào làm xào xáo gia đình cho bà ấy đau khổ thêm và vì các con, vì những hệ luỵ của cuộc đời…

Tảo nói như vừa tìm ra một điều lạ lùng:

- Thì ra thế! Có những cuộc hôn nhân người ngoài nhìn vào tưởng đẹp đôi, gia đình êm ấm hạnh phúc, nào biết bên trong là ngậm đắng nuốt cay. Mẹ đã mất 2 năm nay mà bây giờ chúng con mới được nghe một sự thật đau lòng phơi bày.

- Vợ chồng là duyên mà cũng là nợ đấy con, chả thế mà người ta gọi là "duyên nợ" hay "nợ duyên". Có lẽ kiếp trước bố mang nợ mẹ con rất nhiều nên kiếp này bố phải sống với bà ấy đến hết cuộc đời để trả cho xong nợ. Hai năm qua lòng bố rất thanh thản đối với mẹ các con, mong là dưới suối vàng bà Song cũng thanh thản vì bao nhiêu năm qua bố chưa làm điều gì sai trái, lầm lỗi, phản bội bà.

- Vâng, chúng con hiểu tính độc đoán của mẹ và cảm nhận được sự chịu đựng của bố. Đây là tất cả những gì bố muốn trao gởi với chúng con tối nay phải không?
Ông Nguyên tha thiết:
- Bố có một ước vọng to lớn nhất đời bố, là niềm vui bố sẽ mang theo khi chết. Các con nghe đây.
Cả ba anh em đồng thanh "Dạ" một tiếng và im lặng nghe ông Nguyên nói tiếp:
- Bố xin các con đừng chôn cất bố cạnh mộ mẹ con, bố nhấn mạnh và nhắc lại điều này. Không bao giờ nhé! Dù trước khi chết bà ấy muốn thế, dặn dò các con thế. Cả đời bố đã chịu đựng làm cái bóng bên bà ấy rồi, lần này hãy cho bố được quyền cãi lời bà ấy, cho bố được quyền làm theo ý mình. Hãy hỏa thiêu và tung nắm tro tàn của bố ra sông ra biển để bố được tự do tan biến giữa trời đất bao la vô cùng vô tận này.
Giọng ông trở nên hờn tủi:
- Các con có biết đâu những ngôi mộ vợ chồng nằm cạnh nhau mà chắc gì cuộc sống khi sinh tiền họ đã hạnh phúc với nhau? Bố không muốn đẹp đôi hình thức như thế. Thôi đã khuya rồi, bố cần nghỉ ngơi, các con về nhà đi, rồi mai kia bố có ra đi hãy cho bố được toại nguyện. Cám ơn các con đã đến và lắng nghe bố tâm tình.
Tiên cẩn thận kê lại chiếc gối và đắp lại tấm chăn cho bố gọn ghẽ rồi ba anh em rời khỏi phòng bệnh. Mỗi người một ý nghĩ một suy luận nhưng có lẽ trong thâm tâm cả ba đều cảm nhận nỗi đau buồn của bố, của một người chồng bị vợ đanh đá chỉ huy và đối xử bất công đến nỗi phút cuối cùng của cuộc đời bố chỉ ước vọng duy nhất là đừng chôn cạnh mẹ cho ông được… thoát thân.
- Chúng ta sẽ hỏa thiêu bố và rải tro cốt ra biển theo ước vọng của bố các anh nhé. Tiên nói.
- Còn ước vọng của mẹ nằm cạnh bố thì hi vọng linh hồn mẹ sẽ một lần… thông cảm cho bố và không trách chúng ta.
- Nhất định rồi và mong là bố sẽ được thanh thản vui cho đến kiếp sau.

Nguyễn Thị Thanh Dương
(Feb. 2021)

CHIẾC LÁ THU ĐÔNG.

Ở nơi đây mùa thu muộn màng,
Chạm tháng mười hai mùa thu vàng,
Chiếc lá tình vẫn còn ở lại,
Làm đẹp góc phố, đẹp con đường.

Chiếc lá nối hai mùa bâng khuâng,
Cuối mùa thu và đầu mùa đông,
Lá rực rỡ trên trời dưới đất,
Thu sắp đi mà tình mênh mông.

Thời gian còn lại ngắn ngủi thôi,

Màu sắc thu vàng sẽ tàn phai,
Làm sao van gió đừng thổi nữa,
Kẻo lá trên cành theo gió bay.

Lăn tăn lá đuổi nhau trên đường,
Lá sẽ về cuối nẻo mùa thương,
Về đi, hẹn có ngày tái ngộ,
Ngoan nhé chiếc lá mùa thu buồn.

Lá chạm vai tôi nói điều gì?
Mong manh chiếc lá đợi phân ly,
Reo vui xào xạc rồi sẽ khóc,
Chiếc lá còn tiễn chiếc lá đi.

Tôi bước chân qua nỗi ngại ngùng,
Chân tôi chạm chiếc lá thu đông,
Hình như tôi thấy mình có lỗi,
Có một mùa thu chết dưới chân.

Hình như tôi thấy một niềm đau,
Chiếc lá và tôi có quen đâu,
Trả lại thế gian triệu chiếc lá,
Tôi bước đi thu vàng phía sau.

Tôi cũng buồn đây. Chẳng vô tình,
Chiếc lá đã chạm vào tâm hồn,
Nâng niu chiếc lá vừa rơi xuống,
Nhan sắc cuối mùa tuổi hoàng hôn.

Nay mai thời tiết sẽ lạnh lùng,
Ngậm ngùi thương chiếc lá thu đông,
Một cơn mưa bụi, một cơn gió,
Mùa thu lá vàng vào hư không.

Nguyễn Thị Thanh Dương

Câu Chuyện Đàn Bà, Đàn Ông

Bất cứ cặp tình nhân nào khi mới yêu nhau, hoặc mới cưới nhau hay không lấy được nhau thật là thơ mộng, lãng mạn, phải không bạn?
Nhưng một khi anh đã "đưa nàng về dinh" sống với nhau một thời gian, cam đoan thế nào cũng có đôi lúc"chàng và nàng nói hàng xóm nghe" vì đàn ông, đàn bà luôn có những điểm không giống nhau cho nên thỉnh thoảng phải cãi nhau cho vui một tí.
Trong tuần qua người viết được bạn gửi đến một video vui có hình chú mèo đàn guitar hát bài hát về đàn ông đàn bà rất vui, rất ý nhị đã gợi niềm cảm hứng cho tôi viết về chủ đề này. Vì thế câu chuyện tâm tình mà tôi muốn viết hôm nay là câu chuyện Đàn Bà Đàn Ông, một câu chuyện xưa như trái đất và những gì liên quan đến họ thì dài vô tận như chuyện dài "nhân dân tự vệ" thời cũ vậy. "Smile!"

Xin mời bạn đọc một vài định nghĩa về đàn ông và đàn bà do người viết sưu tầm trên website wikipedia đem về đây chia sẻ với qúy bạn nhé.

Nam giới, ngược với nữ giới, là những người có giới tính nam (giống đực)
Trong tiếng Việt có nhiều từ dùng để chỉ nam giới. Để gọi khái quát có thể có các từ "nam", "đàn ông"; gọi nam giới còn trẻ tuổi có thể là "con giai", "con trai", "giai" "nam thanh niên"; gọi người cao tuổi có thể dùng các từ "ông già", "cụ già", "lão già"; nói về nam giới với ý nghĩa hơi mỉa mai, tếu táo có thể gọi "đực rựa", "đực"; gọi trong tương quan với nữ giới và có chút ngữ nghĩa văn chương có thể gọi là "phái mạnh" hay "đấng mày râu".
Trong xưng hô ngôi thứ ba, nam giới được gọi bằng các từ "thằng", "thằng ấy", "đực rựa", "cậu", "ông", "bố", "chú", "bác" v.v.
Phụ nữ hay **đàn bà** là từ chỉ giống cái của loài người. **Phụ nữ** thường được dùng để chỉ một người trưởng thành, còn con gái thường được dùng chỉ đến trẻ gái nhỏ hay mới lớn. Bên cạnh đó từ phụ nữ, đôi khi dùng để chỉ đến một con người giống cái, bất kể tuổi tác, như là trong nhóm từ "quyền phụ nữ".

Trong ngôn ngữ Việt Nam, có nhiều từ gần nghĩa với "nữ giới", đều chỉ một nhóm đối tượng thuộc nữ giới nhưng mang tính phân loại cao hơn. Một số từ tiêu biểu hay gặp là đàn bà, phụ nữ, con gái... Cách hiểu những từ này còn rất khác nhau, do đó, cần phải chuẩn hóa chúng để tránh những thành kiến, những hiểu lầm hay những sai sót trong việc sử dụng.
Không có ranh giới rõ rệt giữa "con gái" với "phụ nữ" hay "đàn bà". Có những nữ giới mặc dù chưa kết hôn, chưa quan hệ tình dục ... nhưng có nhiều biểu hiện tầm thường vẫn bị coi là "đàn bà"; mặt khác, cũng có những nữ giới đã trưởng thành nhưng dưới một cái nhìn cao hơn, vẫn được cho là ngây thơ, trong sáng... và được gọi là "cô gái".
Ngoài ra, còn một số từ khác để chỉ đối tượng nữ giới, như "mụ", "thị"... nhưng ít được sử dụng và thể hiện thành kiến cá nhân.
(Nguồn: Trích trong Wikipedia.org)

Mời bạn cùng đọc với tôi một tài liệu dưới đây về Đàn Ông, Đàn Bà của tác giả Nguyễn Thượng Chánh. Tài liệu này khá dài nên người viết chỉ trích đăng một vài điều vui vui khác nhau giữa đàn ông và đàn bà mà thôi nhé .
Đàn ông và Đàn bà là cả 2 thế giới khác biệt nhau. Họ khác nhau về thể chất, về tinh thần, về cách suy nghĩ, cũng như về cách hành sự trong cuộc sống. Bởi những nguyên nhân này mà thường xảy ra biết bao nhiêu là chuyện lục hặc, hiểu lầm lẫn nhau, cơm không lành canh không ngọt, khắc khẩu, ảnh hưởng không nhỏ đến hạnh phúc gia đình… Bài viết này được phỏng theo tác phẩm nổi tiếng đã đạt số bán kỷ lục 8 triệu cuốn: Why Men Don't Listen & Women Can't Read Maps by Barbara and Allan Pease, Broadway Books, New York
Đàn ông và Đàn bà khác nhau về nhiều mặt: về thể chất, về tinh thần, về cách suy nghĩ cũng như đôi khi về cách giải quyết một vấn đề! Họ thường tuân theo những quy luật khác nhau… Đấy là chưa nói đến cá tánh bẩm sinh của từng cá nhân. Ngoài ra, tôn giáo, giáo dục gia đình và kinh nghiệm sống cũng chi phối phần nào cách suy nghĩ và hành động của họ
Ví dụ như:
Mỗi khi người Đàn ông vào washroom, là họ có một mục đích rõ rệt và nhất định rồi. Đàn bà thì không những xem washroom là một nơi để giải quyết một nhu cầu của cơ thể mà nó còn là một nơi hẹn hò, để các bà tâm sự to nhỏ với nhau về đủ thứ chuyện và dĩ nhiên cũng là nơi chốn để làm duyên, để tô lại môi son, thêm chút má hồng và chải lại mái tóc… Bạn có để ý không? Giữa buổi tiệc, các bà có lệ là thường rủ nhau đi washroom cùng một lúc. Ngược lại, các ông nếu cần đi thì chỉ tự động đi có một mình mà thôi…

Hay là:
Lúc xem TV, đến phần quảng cáo thương mại các ông thường bóp cái tầm xa (remote control) lia lịa để đổi đài, ngược lại các bà thì nhẫn nại hơn và vẫn tiếp tục xem phần quảng cáo một cách bình thản… Các bà thường phàn nàn các ông sao làm

biếng kéo nắp toilet xuống quá mỗi khi tè xong, còn các ông thì càu nhàu tại sao các bà sao không chịu dỡ nắp lên khi các bà xong việc cho người ta nhờ một tí… Các bà thường hay tỉ mỉ từng ly từng chút, chi tiết quá trời nên thường trách các ông sao quá bừa bãi. Đàn ông thường phải mất rất nhiều thời giờ để tìm được 2 chiếc vớ cùng màu bỏ lộn xộn không thứ tự trong ngăn tủ, nhưng ngược lại các CDs của họ đều được sắp xếp rất ư là có thứ tự trên bàn. Đàn ông phải mất cả buổi mới tìm ra xâu chìa khóa xe bị thất lạc, trong khi đàn bà tìm ra ngay chỉ trong một thời gian rất ngắn…
Hoặc là:
Đàn ông có khiếu xác định vị trí trong không gian, họ đọc bản đồ rất nhanh và tìm ra hướng Bắc rất dễ dàng. Nhờ năng khiếu này mà thuở tạo thiên lập địa, người Đàn ông mới có thể đi săn thú trong rừng để nuôi sống gia đình. Đàn bà nếu có xem bản đồ họ thường xem ngược ngạo. Lỡ có lạc đường, thì các bà thường mau mau dừng xe lại trạm xăng để hỏi thăm, còn các ông thì ít chịu làm như vậy để khỏi bị chê là mình quá yếu quá dở. Các ông thường ráng chạy loanh quanh cả tiếng đồng hồ để tìm đường, miệng thì lẩm bẩm: "Hình như tôi có thấy chỗ này rồi."
Đàn bà thường có thị giác ngoại biên rộng lớn (wider peripheral vision), Đàn ông thì có thị giác hẹp hơn nhưng lại thấy rất xa (narrow tunnel vision). Bởi vậy, nếu có lái xe đường xa, người ta khuyên nên để Đàn bà lái xe lúc ban ngày sáng tỏ, còn Đàn ông thì nên lái xe lúc về đêm tăm tối vì họ có thể nhận thấy các xe khác từ xa ở phía trước lẫn phía sau.
Đặc biệt nhất là:
Não của đàn ông chỉ program để làm mỗi lần một việc mà thôi. Họ chỉ sử dụng có 1 bán cầu não (thường là phía trái) để suy nghĩ. Mỗi khi ngừng xe lại để đọc bản đồ là họ cần phải vặn nhỏ cái radio xuống rồi mới có thể đọc được. Đang xem TV mà bà xã hỏi thì có ông nào nghe đâu. Bởi vậy lúc các ông xã đang lái xe các bà xã đừng nên nói đừng nên hỏi gì hết có thể nguy hiểm đó! Ngược lại ở Đàn bà, mỗi khi suy nghĩ họ thường sử dụng cả 2 bán cầu não phía trái và phía phải, và nhờ vậy các bà có thể dễ dàng làm được nhiều việc cùng một lúc. Đàn bà có thể vừa đọc sách và vừa nghe radio hoặc vừa làm bếp nấu nướng vừa nói điện thoại. Các bạn có để ý không, trong các siêu thị ở quày trả tiền thường các cô thu ngân viên, mắt vừa nhìn các món hàng, tay thì bấm máy lia lịa, đôi khi vừa làm vừa trả lời khách hàng hoặc vừa viết và vừa nói điện thoại kẹp nơi cổ. Nếu được hỏi thình lình phía nào là tay phải, phía nào là tay trái, các bà thường hay lộn nếu họ không nhìn vào chiếc nhẫn đeo trên tay.
(Nguồn: Trích trong Đàn Ông Đàn Bà của Nguyễn Thượng Chánh - Xin cám ơn tác giả NTC)

Xin mời quý bạn đọc tiếp thêm một vài câu danh ngôn nói về đàn bà:
1. Cả cuộc đời của người phụ nữ là một bài lịch sử về những yêu thương. (Washington Irving)
2. Nếu phụ nữ không hiện hữu, tất cả tiền bạc trên thế giới đều vô nghĩa. (Aristotle onassis)
3. Quả tim của người đàn bà không bao giờ già cỗi, và một khi nó không yêu nữa thì đó là vì nó đã ngừng đập (P. Rochepedre)
4. Rung động, yêu thương, đau khổ, hy sinh, tất cả sẽ mãi mãi là những trang tình sử của người đàn bà. (Honoré De Balzac)
5. Nơi nào có người đàn bà đẹp, thì nơi đó có người đàn ông thở dài. (Tục Ngữ Hung-Ga-Ri)
Dĩ nhiên qúy bạn cũng cần nên đọc một vài danh ngôn về quý ông nữa cho vui chứ lị:
1. Tài hoa, đạo đức, anh hùng, người đàn ông nên có đủ ba tính chất ấy (Tản Đà)
2. Đàn ông thường hay yêu nhưng yêu ít
Đàn bà rất ít yêu nhưng yêu đậm đà (Basta)
3.- Lúc còn làm tình nhân thì người đàn ông là người khổ, lúc thành vợ chồng thì người đàn bà là người thiệt thòi nhất (Shakespeare)

4.- Nhi nữ thường tình, anh hùng khí đoản (Cổ ngữ Trung Hoa)
5.- Tình Yêu vào trong người đàn ông qua con mắt, vào trong người đàn bà qua lỗ tai (Ngạn ngữ Ba Lan)
Đàn ông và đàn bà có nhiều sự khác biệt nhau như thế nhưng: "Đàn ông ở một mình không tốt." (Kinh Thánh) cho nên Thượng Đế đã kết hợp đàn ông đàn bà phải yêu thương nhau, săn sóc, giúp đỡ lẫn nhau và sống hạnh phúc bên nhau như lời kết dưới đây:
Chồng giận thì vợ bớt lời.
Cơm sôi bớt lửa chẳng đời nào khê.
Đầu tôm nấu với ruột bầu,
Chồng chan vợ húp, gật đầu khen ngon.
(ca dao Việt Nam)
Mời xem một youtube vui Khi nghĩ về Đàn Bà cho vui nhé
Nhạc chế vui : Khi Nghĩ về... Đàn Bà
https://youtu.be/2B-G5_A_6Mo

Chúc qúy vị đàn ông đàn bá ai cũng sống vui sống khỏe cả nhé. Smile.
Sương Lam
(Tài liệu và hình ảnh sưu tầm trên mạng lưới internet, qua điện thư bạn gửi- MCTN 591-ORTB 1016 -12121)

THÁNG MƯỜI HAI NHỚ BẠN

Bốn đứa chúng tôi chơi rất thân, từ khi còn là giáo sinh Sư Phạm cho đến lúc ra trường mỗi đứa dạy một nơi nhưng vẫn gặp gỡ nhau thường xuyên vì hợp tính tình hay quậy phá, và có chút… máu điên.
Trong nhóm, tôi với Trang là hai đứa có sở thích đọc sách và "gu" nghe nhạc giống nhau. Gia đình Trang thuộc loại khá giả, ngoài căn nhà nó ở với ba má cùng hai đứa em ở khu Hàng Xanh, nó còn có nhà ông bà ngoại ngay mặt đường Hiền Vương sầm uất, (sau này là đường Võ Thị Sáu), đó là căn nhà lầu đúc 3 tầng kế bên tiệm giò chả Phú Hương thuở xưa. Và một căn nhà trong hẻm lớn gần đó, đi bộ hai phút là ra phở Hòa Pasteur và viện Pasteur ngay đầu ngõ. Cả ba căn nhà này, tôi đã nhiều lần đến chơi, ăn dầm nằm dề những ngày cuối tuần, hoặc mùa hè rảnh rỗi…
Trang có nét đẹp đậm đà, đôi mắt to, lông mi dài, chiếc mũi cao xinh xắn, nhất là cặp lông mày dày và đen, dù trang điểm hay không, nó vẫn nổi bật nhất trong nhóm bốn đứa.
Nó cũng biết yêu sớm, với mối tình "high school sweetheart" kéo dài từ ba năm trung học cho tới lúc nó ra trường làm cô giáo. Long, người yêu của nó, là chàng công tử con nhà giàu nhất nhì khu cư xá Thanh Đa. Long học Đại Học Tổng Hợp môn Anh ngữ vì chủ đích cùng gia đình chờ ngày qua Mỹ diện ODP. Long cao ráo, trắng trẻo và đẹp trai, ăn nói lanh lợi và rất có duyên.
Tôi hỏi Trang:
- Long sẽ đi định cư qua Mỹ, tụi bay tính sao? Tình đang rất đẹp và thơ mộng biết bao!
Nó buồn buồn:
- Thì Long hẹn tao ba năm sau, nếu tao không đi vượt biên thì Long sẽ quay về Việt Nam cưới tao.
- Úi, nghe sao xa vời và mong manh quá…
- Biết làm sao hơn khi hoàn cảnh như thế, mà thôi, đây cũng là thử thách cho cả hai đứa.

Ngày tiễn Long ra phi trường, theo lời Trang tả, là mưa ào ạt nhưng vẫn chưa nhiều bằng nước mắt của Trang. Chàng và nàng cứ đứng nắm tay không rời, Long bị loa phóng thanh phi trường gọi tên mấy lần mới dứt được nhau. Rồi nàng chạy xe thẳng về nhà tôi, nằm khóc vùi suốt buổi chiều.
Thư qua tin lại cho vơi nỗi nhớ nhung được khoảng một năm, thì cô bạn cũ thời trung học của cả chàng và nàng đi vượt biên qua trại tỵ nạn Bidong, Malaysia, sau đó qua định cư bên Mỹ chung thành phố với chàng. Ban đầu, cô bạn giữ lời hứa "chăm sóc" chàng giùm nàng, rồi sau đó tiện thể (dù không được nhờ vả), đã chăm sóc luôn cả trái tim và cuộc đời của chàng. Người ta bảo xa mặt cách lòng quả không sai, và lửa gần rơm lâu ngày cũng đã bén!
Thế là "thiệp hồng viết tên Anh và… con kia" đã gửi về Việt Nam cho nàng đúng vào những ngày rét mướt của Sài Gòn giữa tháng 12. Nhận tin sét đánh ngang tai, nàng khóc lóc vật vã hận đời (còn tin ai trên cõi đời này nữa chớ, khi mà người yêu và bạn thân rủ nhau phản bội bất ngờ!)
Chúng tôi chẳng biết nói gì để khuyên lơn ủi an nó, ngoài việc đến thăm, đưa nó đi chơi cho khuây khỏa. Tưởng vết thương lòng rồi sẽ nguôi ngoai, đùng một cái, chúng tôi nghe tin nó... "mất dạy", bỏ trường lớp, bỏ học trò, bỏ Sài Gòn trốn về Đà Lạt vì không chịu nổi sự cô đơn, lạnh lẽo của mùa Noel đang đến. (Ở Đà Lạt không lạnh sao, con dở hơi!?)
Chúng tôi tá hỏa, chưa biết tính toán sao, một đứa trong nhóm còn đổ thêm dầu vào lửa, bảo rằng:
- Đà Lạt là thành phố Tình Yêu của đôi lứa, nhất là mùa Noel, nó đến đó, cái "Thành phố buồn, lắm tơ vương, cơn gió chiều lạnh buốt tâm hồn…" của ông Lam Phương khi đang thất tình, nó dám nhảy xuống hồ Than Thở lắm á!
Đứa kia cũng đồng tình:
- Đúng rồi! Người ta có Đồi Thông Hai Mộ còn nó sẽ là Đồi Thông Một Mộ… lẻ loi, tội quá!
Tôi cuống cuồng:
- Vậy thì ba đứa tụi mình phải lên ngay Đà Lạt giải cứu nó, mang nó về Sài Gòn...

Chúng tôi bàn qua tính lại vài ngày rồi quyết định đi lên thành phố sương mù, chấp nhận để lại Sài Gòn sau lưng, để lại "người thương" để đi tìm bạn. Đến ngày lên đường, thì đứa em nó chạy đến tìm tôi, báo tin:
- Chị Trang đã về nhà rồi mấy chị ơi!
Tôi vui mừng, thở phào nhẹ nhõm rồi đùa với em nó:
- Vậy là quá tốt! Té ra nó cũng nhát, chưa dám nhảy xuống hồ Than Thở, chắc sợ… lạnh, mà nó cũng chẳng biết bơi! Để chiều này tụi chị sẽ ghé thăm liền.
- Dạ không được rồi chị ơi!
- Là sao? Có chuyện gì nữa?
- Chị ấy về chiều qua, người mệt mỏi rã rời, chẳng nói với ai lời nào, rồi đi nghỉ trong phòng. Đến tối chị ấy bảo đi ra đường cho khuây khoả, mà đến giờ vẫn chưa thấy về, gia đình em lo sợ quá chị ơi!
Mấy cái "chị ơi!" của thằng em nó làm chúng tôi thêm rối bời, hoang mang, âu sầu não nề giữa trời Sài Gòn hiu hiu gió lạnh.

Suốt cả tuần lễ sau đó, vào mỗi buổi chiều tối sau giờ đi dạy, ba đứa tôi đạp xe đi khắp nơi tìm nó. Đến nhà các người thân, bạn bè quen biết, đến các quán café mà nó và Long thường hẹn hò, thậm chí đến cả phi trường Tân Sơn Nhất… cũng chẳng có tăm hơi của nó. Thành phố lung linh muôn sắc màu của mùa Giáng Sinh đang tới, mà chúng tôi buồn so, rầu rĩ, mấy giai điệu nhạc

Noel bỗng trở nên nhạt nhẽo không còn gợi chút cảm hứng lâng lâng như ngày nào. Có ai định nghĩa hết được Tình Bạn không? Bạn, một chữ ngắn gọn nhưng hàm chứa biết bao ân tình tuyệt vời, khó quên…

Cho đến hôm nay, khi tôi viết những dòng chữ này, thì nó vẫn độc thân, chưa bao giờ lập gia đình, sống một mình ở Sài Gòn, nhưng tâm trí vẫn đi… lang thang…
Năm 2009, tôi có về Sài Gòn, bạn bè mấy đứa gặp nhau đi ăn uống tâm tình, nó vẫn bình thường khi nói về những tháng ngày đi học vui vẻ, nhưng chỉ một lát sau, nó lại chuyển qua nói huyên thuyên những chuyện tầm phào, không đầu không đuôi, đầy hoang tưởng.
Chúng tôi cố khuyên nhủ, đưa nó về thực tại, nhưng hễ nó bắt đầu hoang tưởng thì chẳng còn để ý đến xung quanh, cứ độc thoại một mình, khi nào xong mới thôi, không ai có thể cản nổi .
Ông bà ngoại và ba má nó đều đã mất, căn nhà ở Hàng Xanh cũng đã bán, hai đứa em trai nó có vợ con chia nhau ở căn nhà mặt tiền đường Võ Thị Sáu, còn nó được riêng cả căn nhà trong hẻm phở Hòa, gặm nhấm nỗi cô đơn với căn bệnh hoang tưởng ngày càng trở nặng!
Tháng 12 lại về, ước gì nó đừng nghe tiếng vọng của quá khứ, đừng nhớ lại cái tháng 12 oan nghiệt thuở nào, cái tháng làm nó trở nên điên dại, đớn đau, đi hoang để chúng tôi phải khổ sở đi tìm khắp các ngõ ngách Sài Gòn giữa những âm điệu bơ vơ tái tê của những bài nhạc Giáng Sinh thật buồn...

Trang ơi! Tụi mình bốn đứa từng bảo nhau, có chút "máu điên" cho đời thêm vui, sao mày lại điên thật?

KIM LOAN
Edmonton, 12/2021